

143

tuổi ngọc



BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



Chủ nhiệm, chủ bút :

Quản lý :

Thư ký tòa soạn :

DUYÊN ANH
ĐẶNG XUÂN CÔN
ĐINH TIỀN LUYỆN

BẢN NGUYỆT SAN RA NGÀY 5 VÀ 20 MỖI THÁNG
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 63 BÙI THỊ XUÂN (LẦU 1) SAIGON II

1. văn thơ tuổi nhỏ
2. nhìn xuống đời
7. bạn ngọc và tuổi ngọc
10. bài hát mùa thu
12. mùa sương xuống thấp
17. phổ biến, mưa
25. sinh nhật bé, dễ thương
26. ngày mơ xanh
33. cảm ơn em đã yêu anh
53. đời như những cánh chim bay
54. thật sự ta yêu nhau
61. phố cũ
62. thư về thành phố biển
72. chạp phở
76. một chỗ cho tình ta. năm tháng
77. yêu người ta nhớ. tuổi mộng
78. một ngày cho yêu đầu
85. chủ nhật yên ương
97. bài nhận được

TUỔI NGỌC
TÒA SOẠN
VŨ MỘNG LONG
VERLAINE. H.V. dịch
CHU NGẠN THƯ
NGÔ THỊ CÁT NHUNG
TẠ NGHI LÊ. THY AN
NGUYỄN CUNG KHANG
DUYÊN ANH
HẠ TRẨM CA
NGUYỄN THANH TRỊNH
TÌNH CA
TỪ KÈ TƯỜNG
TỔ HỢP KIỀM
DẠ NGOAN NGOAN
HÀ HUYỄN HOA
PHAN DI HƯƠNG
THANH HOÀI MINH
HOÀNG DU THỤY
ĐINH TIỀN LUYỆN
T. N.

Biên lai số 597-BTT-NBC cấp ngày 16-4-1971

Bộ biên tập : TỪ KÈ TƯỜNG. MƯỜNG MÁN. NGUYỄN
THANH TRỊNH. ÁI NHI. ÁI HOA. LÊ Ý ĐỨC. NGỌC THÂN ÁI.

Số 143

Phát hành ngày 5-9-74

Giá
bán 200đ



chuẩn bị số báo văn thơ tuổi nhỏ

Có hai vấn đề nhỏ phải thưa với bạn ở số báo này. Trước hết là mục Giới thiệu những cây bút tuổi ngọc. Mục này, trong một phút bốc đồng, thư ký tòa soạn nghĩ nhanh và lãng xê vội. Thực ra, tất cả những cây bút đã, đang và sắp viết cho Tuổi Ngọc, đều đã và sẽ là những cây bút tuổi ngọc. Chúng tôi muốn chọn trong số thật đông những cây bút tuổi ngọc một vài người (dĩ nhiên, còn tiếp tục chọn) để vắt vào lòng văn độ sức các nhà văn trẻ nổi tiếng. Xem sao. Như bạn đã thấy, chúng ta có các mầm non Duyên Anh, Đinh Tiên Luyện, Từ Kề Tường, Mường Mán. Tất cả đều đã độ sức. Sách của họ đã xuất bản, kể nhiều, người ít. Tuổi Ngọc tung thêm Nguyễn Thanh Trinh, Nguyễn Tất Nhiên. Cuối tháng, thì sách Bạn Ngọc giới thiệu tác phẩm đầu tay của Trinh. Rồi thơ của Nhiên. Rồi sẽ tập truyện của Nguyễn thị Ngọc Minh. Vân vân... Tuổi Ngọc đã chú ý người nào là phải tìm cách nâng đỡ chí tình. Phải làm sao xuất bản sách của họ nữa. Nếu Trời Phật độ trì, Tuổi Ngọc sẽ chọn được, ít nhất, năm mươi tác giả mới, làm sinh động văn chương tuổi ngọc. Sau đó, họ sẽ tiến xa, sẽ vượt hết, sẽ nghỉ chơi Tuổi Ngọc. Điều ấy chúng tôi rất mong. Chỉ cần họ đừng quên có một thời họ làm con chim đậu trên cành Tuổi Ngọc ca hát hồn nhiên. Là đủ. Vậy thì lâu lâu, chúng tôi mới giới thiệu một cây bút tuổi ngọc. Không giới thiệu thường xuyên. Mong bạn hiểu dùm. Sau hết, Tuổi Ngọc số 144, ngoài hai truyện dài chủ lực, sẽ là một tuyển tập Văn thơ tuổi nhỏ. Qua đi 143 số báo dài của văn thơ tuổi vừa lớn, chúng tôi muốn trở về với số báo của hồi tưởng đầu thơ, của kỷ niệm vàng mười của những tháng năm đẹp nhất một đời người. Của những Thăng Vỹ, Thăng Côn, Con Thúy, Danh ná, Dzũng Đakao, Chương còm, nhóc con Tuynh... Của ngày xưa còn bé của bạn. Của chúng ta. Của mọi người. Tuyển tập văn thơ tuổi nhỏ gồm nhiều tác giả viết. Bạn bè có thể đóng góp chữ. Và hãy gửi bài về từ hôm nay. Ngoài phong bì nhớ ghi : Bài cho "văn thơ tuổi nhỏ", Tuổi Ngọc 145 là số Vào học, số báo của khai trường và của kỷ ức buổi tựu trường. Tuổi Ngọc cam đoan bạn sẽ khoái số Văn thơ tuổi nhỏ. Vì số báo này mới đúng là nghệ riêng của bốn báo chủ nhiệm bút hiệu Duyên Anh, tên cúng cơm Vũ Mộng Long.

TUỔI NGỌC



thêm một lần

tả oán nữa

Như bạn đọc đã rõ, giấy in báo mỗi ngày một tăng giá. Mọi vật liệu khác để hoàn thành tờ báo cũng đều leo thang, quá sức chịu đựng của các báo.

Từ 4.580 đồng 1 ram giấy (500 tờ), giấy in báo đã tăng lên đến 5.850 đồng và sẽ còn tăng thêm nữa với các chuyên tàu chớ giấy sắp cập bến Saigon.

Giá giấy đã tăng từ hơn tháng nay, nhưng các báo vẫn cố gắng giữ giá cũ để phục vụ bạn đọc. Nhưng sức chịu đựng của các báo có hạn, nay thì các báo buộc lòng phải tăng thêm 10 đồng mỗi số như sau kể từ số báo phát hành chiều thứ Hai 19-8 để ngày 20-8 :

- Báo 8 trang tăng lên 70 đồng
- Báo 6 trang tăng lên 60 đồng
- Bán 4 trang tăng lên 50 đồng

Hội Chủ Báo cũng nhận thấy, vì hoàn cảnh eo hẹp tiền nong, có một số độc giả đã muốn báo đọc thay vì mua báo. Giá báo tăng thì số độc giả muốn báo lại càng nhiều. Càng muốn báo thì các báo càng bị suy sụp nhanh chóng về tài chánh. Do đó, muốn báo có nghĩa là giết báo.

Hội Chủ Báo nhiệt liệt kêu gọi độc giả mua báo đọc hầu giúp cho cơ quan ngôn luận mà mình ưa thích vượt qua nhiều khó khăn như hiện nay, lại còn chứng minh được trình độ tiên bộ của dân tộc ta. Hội Chủ Báo hy vọng độc giả khắp toàn quốc thông cảm với những khó khăn về mọi phương diện mà các báo đã chịu đựng quá mức rồi. Hội Chủ Báo cũng mong mỗi độc giả thực sự yêu thương tờ báo mình đọc hằng ngày.

HỘI CHỦ BÁO VIỆT NAM

Bạn vừa đọc 'Thông cáo' tả oán của Hội Chủ Báo Việt Nam. Và bạn thấy rằng, tả oán đâu phải là nghề riêng của Tuổi Ngọc. Nhật báo, một lần nữa, tăng giá bán xuyết xoát 20 phần trăm. Nhật báo, như bạn rõ, ngoài số lượng in nhiều, bán nhiều còn có lợi tức quảng cáo khá bộn. Vậy mà vẫn phải tăng giá. Thì Tuổi Ngọc in ít, bán ít, không một xu teng quảng cáo, lại ăn loát mỹ thuật, công phu, tưởng không tài nào đánh đũa nổi với vật giá. Do đó, từ số sau, Tuổi Ngọc để giá bán là 250 đồng. Để Tuổi Ngọc còn thể có mặt. Mong bạn hiểu giùm. Xin sài đỡ một câu tả oán của Hội Chủ Báo Việt Nam : Tuổi Ngọc đã chịu đựng quá mức rồi. (T.N.)

tác dzăng duyên anh

nổi giận

Đã bao lần, Tarzan Duyên Anh nổi giận vì giấy báo tăng giá. Lần này, Tarzan Duyên Anh nổi giận thật lực. Vì tờ báo quá mỏng của ông ta. Nếu rút đi một cahier (16 trang), Tuổi Ngọc sẽ mỏng dính. Để nguyên số trang hiện tại mà đề giá 250 đồng cũng kỳ. Vậy tăng số trang gấp đôi, mua giấy bìa thật dày, đề giá 500 đồng và xuất bản mỗi tháng một số. Tòa soạn bèn vuốt cơn giận của Tarzan, an ủi ông rằng : Ông ơi, giầu nứt đổ đổ vách như nhật báo Chính Luận huê lợi một ngày quảng cáo rao vặt của họ bằng vốn liếng của 3 tháng báo Tuổi Ngọc mà họ còn tăng giá bán xuyết xoát 20 phần 100. Nửa là Tuổi Ngọc. Ông cứ tăng giá bán lên 250 đồng đi, độc giả thông cảm mà. Ông Duyên Anh vẫn rầu rĩ.

Bạn biết không, ngót 5 năm liền, chủ nhiệm của chúng ta chẳng kiếm được một đồng nào nhờ báo chí. 5 năm trước, ông ta viết cho nhiều nhật báo, tuần báo chính trị, lương lớn nhất nước Việt Nam. Ông đã từng được ví như một đũa con cưng của làng báo, một ký-giả-dè-bọc-diều. Đang xuất bản tuần báo *Người làm giả ăn thật*, ông cao hứng đóng cửa tờ *Người*, đi làm tuần báo *Tuổi Ngọc* làm thật ăn... cỏ, rơm. Ông ta đúng là con trâu. Con ngựa già. Đến bù công lao Tuổi Ngọc cho ông, ông được hưởng sự thờ thối tâm hồn và thương yêu từ mọi phía. Ông sướng thầy mỗ rồi. May mà ông có tí huê lợi sách, có một bà vợ chịu khó dành dụm, chắt chiu nên ông chưa phải đời nghề. Giấy báo lại tăng! Đồng thời, sắc luật báo chí 007 sắp sửa cải tiến, cô ý giúp đỡ những người muốn xuất bản báo. Tôi đã tận mặt thầy năm bảy người tới mời ông chủ nhiệm của tôi trở về nghề làm báo, viết báo chính trị, trào phúng với điều kiện thuận lợi cho ông vô cùng. Ông hỏi tôi: Này Kiền Vàng, mi có thể lo nổi Tuổi Ngọc không? Bèn đáp: Bài vở, kỹ thuật thì lo nổi, tiền mua giấy xin chịu vì chả quen ai để vay. Người ta bán chịu giấy cho ông, in chịu cho ông chứ sức mày bán chịu, in chịu cho tôi! Ông chủ nhiệm Kiền Vàng không muốn làm sợi giây nhỏ nữa. Ông bảo: Tớ چرا mãi mà gỗ chả chịu đứt gì sót cả. Ông đã thôi chí rồi. Kiền Vàng cầu Trời Phật số báo này bán trên 4000, trả về 800 số thôi. Để ông chủ tin tưởng. Và cũng cầu nguyện cho ông thoát khỏi sự quỳên rũ của những người mời ông làm chủ bút nhật báo, tuần báo người lớn. Ông bỏ Tuổi Ngọc là Tuổi Ngọc kênh. Lần này nó kênh, ông hết làm lại. Vì ông đã già, đã kiệt sức. Ông kênh, các em đi đâu? Ai yêu báo hơn ông mà làm báo đẹp? Thôi ông chú, ông đừng tác dzăng nổi giận nữa. (KIỀN VÀNG)

văn để

sách cũ dán giá mới

Tuổi Ngọc số 142, ở mục này, chúng tôi có cho đăng một đoạn bài của một độc giả, ở Sư phạm Cần Thơ và cũng không quên ghi chú chút xiú ý kiến của mình. Ba hôm sau khi phát hành báo, chúng tôi

nhận được hai số nhật báo ra tháng 6 và 8 năm 74 của một bạn đọc gởi tới. Bạn đọc này lưu ý chúng tôi bằng cách tô khung đỏ chung quanh hai bài báo «lượn về»... văn để sách dán giá mới và nỗi khổ tâm của người xuất bản sách. Cả hai bài báo đều bênh vực «quan điểm» sách cũ dán giá mới. Một tác giả kêu gọi độc giả, học sinh, sinh viên... «hãy vét túi mà nâng đỡ những kẻ đáng thương ấy» — tức là những kẻ dán giá mới dè lên sách cũ. Vì ông tưởng họ chỉ là những người bán sách lẻ. Thực ra, những «kẻ đáng thương ấy» không phải là những người bán sách lẻ (bạn đọc này đã lầm và tòa soạn quên ghi chú ở phần ghi chú). «Những kẻ đáng thương ấy», đa số là nhà xuất bản hay nhà phát hành. Dĩ nhiên, nhà xuất bản cỡ giầu! Thí dụ trường hợp ông D.A: Cuốn sách do ông xuất bản năm 1970 (năm này vàng còn rẻ rẻ, chưa tăng tới giá trên 100 ngàn một lượng), để giá 180 đồng. Ông cho một nhà phát hành tổng phát hành trọn số lượng sách, hưởng 40 phần 100 giá để trên sách. Nghĩa là ông được hưởng 72 đồng một cuốn sách. Tuần lễ sau khi giao sách cho nhà phát hành nọ, có dịp tới chơi, ông thầy sách của ông đã tăng lên 40 đồng. Giá mới là 220 đồng dè lên giá cũ. Ông không được hưởng thêm 16 đồng. Độc giả gánh đủ 40 đồng. Người bán sách nào hưởng gọn 40 đồng? Nhà phát hành lãnh trọn và chỉ chia cho người bán sách hưởng chút hoa hồng khiêm tốn. Bây giờ, thí dụ một tác giả bán bản quyền sách của mình cho từng kỳ xuất bản và hưởng 10 phần 100 giá để bán. Nếu cuốn sách ghi giá 200 đồng, tác giả được 20 đồng. Nếu tăng lên 300 đồng (giá mới dè giá cũ), tác giả vẫn được có 20 đồng. Người viết sách có chịu giá cả sinh hoạt mới không? Vàng hôm nay giá 100 ngàn một lượng họ có được mua bằng giá hôm qua 5000 đồng một lượng? Vậy thì, khi dán giá mới dè lên, tác giả và những người xuất bản sách cho tổng phát hành phải được hưởng thêm 10 phần 100 và 40 phần 100 nữa chứ. Nhưng họ đâu được chia chác tí nào về sự tăng giá «bất đắc dĩ, chẳng dạng đưng» này? Hầu như, tất cả sách bán ở đã xuống đường bán rẻ. Còn lại là số sách bán được, tạm tạm được đều bị dán giá mới, có khi tăng mấy trăm phần trăm. (Cuốn *Một mai khi hòa bình* của Nhà Ca để giá 150 đồng, nhà phát hành tăng lên 550 đồng). Tác giả không được

hường 10 phần 100 của số 400 đồng, nhà xuất bản không được hưởng 40 phần 100 của số 400 đồng. Người bán sách lẽ không được hưởng trọn 400 đồng. Vậy chúng ta «nâng đỡ» những kẻ đáng thương ấy» được chăng? Và ai đã «nâng đỡ» sinh viên, học sinh khi sách giáo khoa tăng giá và sách giáo khoa toàn do bọn xuất bản cá mập đầu thầu? (Một số nhà giáo soạn sách, lập nhà xuất bản riêng, bị kèn cựa vươn lên không nổi, đành để bọn Mafia giáo khoa thur thao túng). Một tác giả khác đem giá vàng của năm 1960 ra bán với giá mới dán lên sách cũ. Nếu chúng ta đều đem vàng của năm 1960 ra để...tiếc rẻ thì mọi sinh hoạt ngừng lại hết. Người ta sẽ không sắm xe hơi. Mua vàng tích trữ năm 60 hơn là mua cái xe Dauphine. Năm 60, xe Dauphine mới toanh trị giá 160 ngàn đồng. 160 ngàn mua được 36 lượng vàng. Đi bộ giữ vàng. Nay đem vàng bán được trên 3 triệu 600 ngàn, sắm cái xe Peugeot 404 máy lạnh. Mua giá nào, bán giá ấy. Thực tế, chẳng còn cuốn sách nào xuất bản năm 1960 (hoặc còn cũng chỉ lác đác) bày bán trên kệ sách một cách trịnh trọng. Đã có vĩa hè chiều cò chúng với giá rẻ rẻ. Cứ mỗi cuối năm, các nhà xuất bản và phát hành lại tuồn sách ời động ra bán «xone». Sức mảy họ chịu lỗ. Mới cảm thấy cuốn sách bán chậm, họ đã bán tống bán tháo thu lại vốn rồi. Thì giá vàng cũ hay mới, với họ, đều vô nghĩa. Có nghĩa chẳng là giá vàng ủng hộ cái chính nghĩa dán giá mới đề lên trục lợi của họ! Người bán sách lẽ, độc giả chỉ là nạn nhân của sự trục lợi này. «Nói về thương mại thì ít nhất cuốn sách cũng xin được bình đẳng với tất cả các loại vật dụng khác trên đời». Đồng ý. Và hơn thế nữa, văn chương có quyền đặt giá hơn «tất cả các loại vật dụng khác trên đời» vì nó vô giá. Và người ta có quyền đề giá một cuốn sách 1 triệu đồng, dù giá vàng là 5000 đồng hay 100 ngàn đồng một lượng. Nhưng người ta không được phép dán thêm, dù chỉ 1 đồng thôi, lên giá cũ của cuốn sách đã ghi rõ. Bây giờ, giả dụ, Thuê Vụ đề giá bán mới ra đánh thuế lợi tức từng cuốn sách thì ai là kẻ đáng thương? Và, tôi tin rằng, chính nghĩa của giá mới đề lên giá cũ sẽ bị lột bỏ ngay lập tức Bởi thuế lợi tức sẽ chiều cò cả người bán sách lẽ, nhà-xuất-bản-không-phát-hành và tác giả. Và cuộc rên la, kêu thương, khiêu nại sẽ ớn

(Xem tiếp trang 96)



và bạn ngọc

TIỆT TÂM LINH (Kiên Giang) : Chừng in xong tập san *Tự Khởi*, xin ông cứ gửi cho chúng tôi một số. Nếu thấy tập san của quý ông lành mạnh và thuần túy văn nghệ, chúng tôi sẽ giới thiệu và quảng cáo giùm.

THỤY VI (Biên Hòa) : Hãy cứ viết ngang như cua đi. Vì đó sẽ là cái gì khác với thiên hạ.

TV (?) : Chiêu ý em, đã «pát xê» qua Chạp phồ.

TRẦN LÊ ANH VŨ (KBC 3337) : NTTM chắc bận thì nên ít viết. Với lại, phải nhường chỗ cho người khác chứ bộ. Là trai hay gái, biết làm gì và cần gì phải biết hờ. Vũ?

TRE XANH (Quy Nhơn) : T.N. đăng bài của bất cứ ai, không kể mới toanh hay «lâu năm». Vậy cháu

đừng ngại. Hễ khá là đăng. Có thể thôi.

ANH (Sài Gòn) : Gọi bằng gì cũng được: Bác, chú, ông, anh...Tùy ý. Bài sẽ đọc. Chưa thể đọc ngay nên chưa có ý nghĩ. Chờ nhé!

WAPITI (Sài Gòn) : Bài đã nhận đủ. Nếu ghê thì đừng ăn thịt bò khô nữa. Dặn má coi chừng cười gãy răng đó. Hai số báo đó rất khó tìm. Kể như mất tích đi, cô nương.

TÂN ĐỘC GIÁ (Vinh Long) : Cảm ơn bạn thật nhiều. Báo từ số 1 tới 139 đã tuyệt bản! Vì trót bán ẻ và đành nhúng mực bán ký lô cho Ba Tấu làm bao gói cá, gói muối. Bạn ơi, bạn hãy đọc từ số 140 đi. Thế đã là yêu T.N. rồi.

HOA LINH LAN (?) : Đã có tin bài nhận được, phần nào chi nữa. Không trùng với ai cả.

NGUYỄN BÁ TÙNG (?): Gửi cho Nhiên và Trịnh cứ để địa chỉ tòa soạn T.N. Về tập thơ, muốn xuất bản, phải gặp để thảo luận hoặc viết dài giòng. Có điều, thơ chỉ in để chơi và chịu...lỡ vồn. Bây giờ, ngay cả tiêu thuyết của anh xuất bản cũng gay go. Thân.

PHAN BÍCH HOÀI (Blaio): Cứ giận và trách móc T.N. đi. Vì đó cũng là một cách yêu T.N. Ông Trần Lê Nguyễn phiêu bạt khắp nước. Có lẽ, đã có dạo ông ta dừng chân ở Blaio chăng?

TÓN NỮ VỆ NA (Đà Lạt): Ai, lần đầu, cầm bút cũng có tâm trạng giòng cháu cả. Riết rồi sẽ hết vấp vấp. Vậy hãy kiên nhẫn.

BÙI NGUYỄN HU (Hòa Đa): Đã chuyển lời hỏi thăm. Đã nhận đủ bài.

NGHI CUNG THOẠI (Phan Thiết): Chờ thư hẹn của bạn.

TRẦN THỊ PHỒ NÚI (Pleiku): Những người nói «chỉ người quen thân với T.N. mới được đăng bài» là sai. T.N. không có cái tệ đoạn đó. Vậy cháu hãy tin tưởng đi. Hề bài khá là đăng.

THU NGA (Đà Nẵng): Cháu đọc kỹ lắm, cháu ạ! Nhưng chưa đọc kỹ bài của Kiên Vàng. Hân đặc

trách sửa lỗi CLHP. Và hân chỉ bảo đảm lỗi hời, ngã. Trong CLHP vô số lỗi. Lỗi chữ Tây, chữ Tàu và lỗi lộn chữ...Vấn vân...Thí dụ cháu tìm được lỗi *buồn thâm* mà đáng phải viết *buồn thắm*, chú mới thua cuộc chứ. Thân mến.

M. ĐOAN DU (Blaio): Không còn số báo đó để tặng cháu. Tiếc quá đi thôi.

TI TI (Đà Lạt): Cháu nên tập làm thơ trước khi viết văn. Làm thơ để văn có nhiều hình ảnh, nhạc điệu. Ai cũng khởi sự viết văn bằng làm thơ trước cả, dù họ không đăng thơ.

NGUYỄN TOÀN NGHĨA (Thú Đức): Thư em như gọi nhớ nhiều kỷ niệm cũ mà, vì mưu sinh, anh quên bếng mất. Có phải người thương yêu ta nhất là người hàng mong ta đừng bao giờ thay đổi tâm hồn, dù ta bước lên hay ta tụt xuống? Em là người đã thương anh. Nghĩa ạ! Nhưng anh có đổi thay gì đâu? Vẫn thế. Buồn hơn xưa. Nhớ rằng, anh mới làm lại công việc trả lời bạn ngọc từ mấy số gần đây. Anh thiếu cái giọng hách ấy. Và anh cũng bực mình cái giọng hách ấy, ở mục này. Dực sinh năm 1945. Em chắc còn «bị»

xếp vào loại đàn em nó. Rán học giỏi đi, chú nhỏ. Trương lai của em không được, không nên chia xẻ cho T.N. Cuốn đó tháng 10 phát hành.

NGUYỄN DŨNG (Kontum): Ý kiến rất tốt, dù thư rất têu, không thua gì Elvis Đậu. Sẽ lưu ý bài thơ tặng tác giả Tiểu Khê.

TÌNH CA (Dục Mỹ): Làm sao mà bạn hiểu được tôi? Làm sao người này hiểu được người nọ? Vì, giữa hai tâm hồn có một biên giới vô hình, nhiều khe hở cả biên giới giữa hai nước thù nghịch. Vậy bạn đừng nên vượt biên giới vào hồn tôi. Và cứ tiếp tục nghi ngờ. Nhưng tin người rồi bị lừa vẫn đỡ mệt mỏi hơn là nghi ngờ suốt đời, bạn ạ! «Phở cũ» có thể đăng được đó.

THANH LOAN (Pleiku): Các cháu khỏi cần làm «thơ tình mùi rệu». Hãy viết những bài thơ ngợi ca tuổi trẻ, quê hương, trường lớp và cuộc đời ta đang sống. Và khá là sẽ được đăng. Thơ hay là hay, đâu cứ thơ tình mới hay. *Cám ơn em đã yêu anh* sẽ phát hành vào trung tuần tháng 10. Mê Elvis Đậu và Đoàn Dự rồi à?

MẶC NHIÊN (Ban mê thuật): Đùng thề, cháu ạ! Làm bất cứ công

việc gì, muốn thành công cũng phải cố gắng. Cháu đã là bạn ngọc để thương của T.N. rồi.

SE SẾ NẬU (?): Chủ nhiệm T.N. dạo này làm công việc trả lời thư bạn ngọc. Chính ông đã trả lời thư cháu, kỳ trước. K.V. thuộc loài kiến vậy thối mắc chi?

QUAN SƠN (Gia Định): T.N. in tại nhà in Nguyễn Bá Tông, 63 Bùi thị Xuân Sài Gòn, nhưng lỗi lên tòa soạn là 3B Bùi Chu, cạnh nhà sách N.B.T. cạnh một hàng đậu sất. Nhớ chưa? Người vẽ bìa ký Ly chính là Đình Tiên Luyện.

LỰC (S.P. Đà Lạt): Tắt cả đều khỏe mạnh. Ở Đ.L. không có «gà» T.N. Khi cháu về Sài Gòn, sẽ tặng cháu tập *Thơ Hồng*

BÙI DU SƠN (Huê): Đã chuyển rồi. Thư ký chọn bài đây sang chủ nhiệm. Và chủ nhiệm cho đăng.

TRẦN THỊ THU HƯƠNG (Đà Lạt): Tòa soạn không có lệ đó vì rất bận. Trường hợp của cháu là ngoại lệ. Chú đã đọc 2 lá thư của cháu. Rất vui.

TALI(?): Cám ơn bạn nhiều. Định đãi bạn một chầu «nước mắm» nhưng may quá không biết bạn ở đâu (NTT).

chanson
d'automne

Les sanglots longs
des violons
de L'Automne
blessent mon coeur
d'une langueur
monotone.

Tout suffoquant
et blême, quand
sonne l'heure,
je me souviens
des jours anciens
et je pleure,

Et je m'en vais
au vent mauvais
qui m'emporte
deçà, delà,
pareil à la
feuille morte

PAUL VERLAINE

bài hát
mùa thu

tiếng nức nở dài
những vĩ cầm dài
mùa thu
thương cảm lòng tôi
nỗi buồn khôn nguôi

nghe tim nghẹn ngào
nghe mặt xanh xao
đến khi giờ điềm
nhớ lại ngày xưa
nước mắt như mưa

rồi tôi ra đi
theo gió vu vơ
cuốn tôi đây đó
như lá vàng khô...

H. V. dịch

il pleure
dans
mon coeur

Il pleure dans mon coeur
Comme il pleut sur la ville
Quelle est cette langueur
Qui pénètre mon coeur ?

O doux bruit de la pluie
Par terre et sur les toits !
Pour un coeur qui s'ennuie
Oh ! le chant de la pluie !

Il pleure sans raison
Dans ce coeur qui s'écoeure
Quoi ! Nulle trahison ?
Ce deuil est sans raison

C'est bien la pire peine
De ne savoir pourquoi
Sans amour et sans haine
Mon coeur a tant de peine

PAUL VERLAINE

trời mưa
trong lòng
tôi

Trời mưa trong lòng tôi
như trời mưa ngoài phố
nỗi buồn lặng nào đó
đang xâm chiếm lòng tôi ?

Mưa, mưa tiếng mưa rơi
rơi trên hè, trên phố
rơi trên mái, trên nhà
rơi rơi vào lòng tôi
đang buồn biết sao nguôi
chao ôi, tiếng mưa rơi!

Trời mưa không lý do
trong lòng tôi với vợ
không bị phản mà buồn
có lẽ nào như vậy ?

Chính vì thế mà đau
buồn không hiểu vì sao
không yêu cũng không ghét
lòng tôi buồn muốn chết...

H. V. dịch

mùa sương xuống thấp



Khi Hà Vy về đến, bầu trời vừa chập tối. vòm cây trước cổng nhà biến thành một khối đen lay động theo từng đợt gió từ phía sông thổi ngược lên. Cửa sổ căn phòng trọ của Thuật vẫn mở rộng, căn phòng chìm trong vùng tối nhờ nhờ của bóng đêm bắt đầu. Vừa thoát bước vào cổng, Hà Vy tưởng Thuật đã đi vắng, nhưng rồi nàng xóa bỏ ngay nhận xét của mình; bởi Thuật đã hẹn chờ, cùng nàng đi cà phê. Và cũng có một lý do khác, Hà Vy nghĩ, Thuật sẽ phải đợi nàng: Sáng mai nàng sẽ rời thị trấn này để trở về thành phố cao nguyên, trở về với áo len tím, phu la vàng hồ phách và gió lạnh. Nàng đã nhờ mấy tháng nghỉ rảnh rồi cuối niên học để rong chơi, Hà Vy về Sài Gòn, thăm lại thành phố nàng đã sống mấy năm, theo học những năm cuối Trung học. Hay đó cũng chỉ là cái cớ, ghé ngang qua đó, để nàng tới thị trấn này; nơi Thuật đang sống, nơi chàng với công việc buồn nản không thể dời bỏ được. Gần suốt tuần nay, ngày ngày sống quanh quẩn với Thuật, nàng nghĩ, nàng vì Thuật mà đến đây. Hiên nhiên quá. Trong khi chàng đi làm, Hà Vy ở nhà chăm sóc căn phòng, kê sách, bàn viết, đi chợ về nấu

những món ăn ưa thích và trang điểm đợi Thuật về. Nàng thường gọi nơi này là thị trấn của Thuật, cũng như Đà Lạt trên kia, sương mù, đổ; thông, những rẫy rau và thác hồ và thành phố của nàng. Có lần Thuật đã sửa lại câu nói thành: Đà Lạt là thành phố tuổi thơ của Hà Vy. Nàng không cãi, hình như nhận xét của Thuật gần đúng, bởi tình yêu của nàng, Hà Vy không gặp ở thành phố nơi nàng sinh ra, lớn lên. Nếu hiểu tình yêu không thể bắt gặp từ những đôi thông reo buồn mỗi chiều gió quẩn, những thác những hồ và những thảm cỏ xanh trên đồi Cù. Nàng gặp và quen Thuật ở Sài Gòn.

Bước vòng theo hành lang bọc phía ngoài căn phòng, đẩy nhẹ cửa, bước hẳn vào phòng Thuật. Bước hẳn vào bóng tối hiu hắt, mờ nhạt, Hà Vy thấy dáng Thuật ngồi ngả trên ghế, kê dọc theo cửa sổ, một tay tì lên thành cửa, một đóm lửa đỏ mờ ở phía những ngón tay. Thuật đang hút thuốc, chàng ngó mộng về phía những đợt khói trong sân nhà đang mùa trở bóng, hình như chàng chưa hay Hà Vy có mặt trong phòng.

Hà Vy với tay bật nút điện cạnh cửa bóng điện tròn tỏa khắp phòng một ánh sáng vàng. Trên bàn viết, những nụ hoa cúc vàng nàng thay buổi sáng, bây giờ nở rộ, đậm âm. Thuật xoay người lại, Hà Vy thấy trong đôi mắt chàng cũng có những bông cúc vàng rực rỡ. Chàng búng phấn điều thuốc còn lại đang cháy dở qua cửa sổ, hình như trên miệng chàng cũng vừa nở một bông hoa. Hà Vy chợt vui lên, những giờ phút còn lại hiếm hoi này nàng sung sướng thật sự. Hà Vy lên tiếng, trong giọng nói của nàng có chút gì như muôn vỡ tung ra cho chàng quanh biết rằng nàng đang hạnh phúc, nàng hỏi Thuật:

— Anh chờ em lâu không?

— Chờ từ mồng một đến đêm rằm.

Chàng vẫn còn cái lời đáp ví von, vẫn chương như thế.

— Anh đang làm thơ đó à?

— Đâu có, anh đang chờ em về, không thầy sao, nhỏ!

— Thẻ đã đến rằm chưa anh?

Hà Vy hòa nhập vui vẻ với trò chơi ngôn ngữ của Thuật.

— Trăng đã sáng trong phòng anh rồi, trăng trôi vào dinh thự đây nè! Vừa nói, Thuật vừa đưa tay chỉ vào người Vy. Tiếng cười của nàng

ngân, trong, òa vỡ khắp phòng. Hà Vy chạy đến bên chàng, kéo tay Thuật lôi chàng đứng dậy, vừa nói tiếp :

— Thôi, đừng nhốt trắng trong phòng, ngộp lắm. Dẫn trắng đi cà phê, anh.

Hai người rời khỏi phòng, hai cái bóng như chập vào nhau, nghiêng dài dưới ánh đèn đường. Trên cánh tay của Hà Vy buông hồ chiếc áo che mưa màu xanh thẫm, tay kia của nàng nắm khuất ngang lưng Thuật. Chàng vừa đi vừa cúi xuống nói một câu gì đó với Hà Vy. Nàng ngược lên, cười thật tươi, có hai đôi mắt tìm nhau, khuôn mặt của Thuật tạo thành một vùng tối trên tóc và môi, miệng nàng. Cả hai tiếp tục bước.

Quán cà phê được lập trong khu vườn của ngôi biệt thự, nằm khuất sau một ngôi trường trung học tư. Khu vườn thật nhiều bóng cây, những bóng đèn màu vàng, xanh, đỏ, chớp, tắt, tạo thành một đường viền ánh sáng lung linh trong bóng đêm. Nhạc như trườn, lượn trên những khóm hoa dã thảo, len lỏi trong tầng lá xanh của cây ngọc lan, nhạc bay bay tỏa khắp vườn, khắp quán. Những chiếc bàn, ghế thấp được kê dưới bóng cây, bên khóm hoa, rải rác. Hai người chọn một chiếc bàn dưới cội ngọc lan. Ở đó, cả hai còn thờ được một vùng không khí thoáng hương thơm của hoa dạ lai hương, từ hàng rào của khu vườn kề bên quán, đưa sang. Một ly cà phê đá, một trà chanh và những điều thuốc được thắp sáng đỏ trên môi chàng thanh niên. Khuôn mặt thiếu nữ có lúc cũng được thầy ửng đỏ, trong vùng ánh sáng của điều thuốc, khi hai mái đầu chạm vào nhau.

...

— Mùa này, trên đó mưa thường lắm, nhất là về buổi chiều. Mưa không to lắm nhưng dai dẳng, mưa tri nít, giữ không cho người ta bước khỏi nhà. Mưa thế lại thêm gió, gió quẩn trên mặt hồ, trên đồi dưới thung lũng, gió thổi vào người, đứng lạc lõng ở bờ hồ cũng dám ngã quỵ luôn. Dù áo len, khăn choàng cổ, dù thuốc hút được thắp

đèn nút môi, vẫn không tròn được lạnh. Anh sợ mưa Đà lạt rồi, mưa gì mưa quá quý !

— Anh rành rọt thời tiết Đà lạt quá, nhưng người Đà lạt thì anh không sợ bao giờ. Với người Đà lạt thì chính anh mới quá quý đó.

Hà Vy vừa đáp vừa lém lỉnh ngó Thuật. Chàng cười, bẹo má Vy.

— Lại xuyên tạc nữa rồi, anh mới sống trên đó gần nửa năm thôi, gần tròn mùa mưa miền núi.

Thuật châm tiếp một điều thuốc nữa, rít một hơi dài, những vòng khói xanh mờ được thả từ đôi môi chàng bay lảng vảng trên tóc Hà Vy trước khi tan vào bóng đêm. Chàng nhớ những ngày còn đang thụ huấn tại quân trường, được đưa đi công tác ở thành phố nơi Vy sinh trưởng.

Thuật nói tiếp, như nói với hình bóng xa xăm nào đó, giọng mơ hồ :

— Về trên đó, chịu hết mùa mưa còn lại. Chờ tựu trường, đón học trò vào lớp, dạy dỗ tiếp. Em hay thật.

Hà Vy cười nhẹ :

— Chẳng hay gì đâu. Như anh với cái thị trấn này. Ngày, ba bước tới một lô công việc, một bàn viết, một ghế ngồi buồn bã, ngó mông những đọt me trước sò; chờ me thay lá, trỏ bông, chờ kết trái, chín, rụng. Tối, ba bước lui, một căn phòng, những cuốn sách, hàng quán những bữa ăn thật thường, cà phê và thức khuya. Anh chịu như thế, lâu ngày thành thói quen. Em chịu đựng những mùa mưa trên đó, ngay từ những ngày còn bé, rồi cũng vậy thôi.

Cũng vậy thôi, hình như trong cuộc sống, chúng ta phải tự tập chịu đựng một số điều gì đó của chung quanh, để mà sống. Trong tình yêu cũng vậy...

— Anh chôn đời anh trong ba bước tới : Sò ; ba bước lui : phòng trọ; thế mà anh không sợ. Trong khi Đà lạt với em là cả một quê hương. Đói, thác, những trái thông khô, hồ sương và tuổi thơ tuyệt vời của em, làm sao em rời bỏ được. Em nặng tình với nó còn hơn với anh.

— Đúng rồi, em thăm anh dăm ngày, rồi bỏ anh ở đây suốt năm; đi, về thui thui một mình mà.

— Mới nói thế đã tức rồi sao ông tưởng. Bộ trên đó, không có anh, em vui sướng lắm sao. Anh xin đổi về trên đó đi. Em phò anh quanh năm, từ mùa bát tiết, từ hạ sang đông, phò hết đời em.

Thuật cười :

— Lại dụ khị nữa, há nhỏ ?

Họ là những người cuối cùng rời khỏi quán. Phò xá thật vắng, không một tiếng xe, không còn bóng người lai vãng. Người ta thu mình vào vùng trú ẩn âm cúng nhất mà họ có được, tắt cả các dây nhà, những hàng cây, những bóng điện, ngay cả những vì sao xa tít trên cao kia cũng đang say sưa nhập vào một cõi riêng hạnh phúc. Chỉ còn sương đêm sà xuống, gió mát lượn quanh, vây bọc lấy hai bóng người đang cùng nhau đi hạnh phúc đi trong phố. Thay vì theo lối cũ, họ đi bọc về phía ngã sáu, theo dọc bờ sông để trở về nhà trọ. Đi ngang qua ngã sáu vắng ngắt, ngược trông lên ngôi nhà thờ chánh tòa, gác chuông im lìm, những thềm đá dẫn từ mặt đường lên đền nền lầu chuông khuất tối. Mây cây phượng già khẳng khiu, cò vươn lên bên cạnh tháp chuông. Hà Vy níu tay Thuật đứng lại, chỉ lên những thềm đá, hỏi Thuật :

— Sáng sáng anh thường ngồi ở Mai Lan để trông nữ sinh đi học trên đó phải không ?

Thuật gật đầu, chàng nhớ lan man trong một lá thư nào đó, Thuật kể cho Hà Vy, những ngày chàng sống ở thị trấn này. Sáng sớm, ngồi ở quán cà phê bên này ngã sáu (ngay sau lưng chỗ hai người đang đứng đây) vừa hút thuốc vừa ngắm những tà áo dài trắng bước nhẹ nhàng lên dãy bậc thềm đá xanh, trông như những cánh bướm trắng, để tới lớp của ngôi trường trung học đạo. Điều đó thành một thói quen. Hơn tháng nay trường học nghỉ hè, ngày ngày chàng cảm thấy như

(Xem tiếp trang 59)

NGÔ THỊ CÁT NHUNG



PHỐ BIỂN, MƯA

Kim bước vào quán với nụ cười đẹp nhất nhìn em như trách. Em cười trả lại. Đợi tí xíu. Chuyện của ta mà mi hăng hái kể cũng lạ. Em đi vội ra nhà sau kêu bé Anh ngồi thè ở quầy. Dẫn xe đạp ra đường. Kim nói — Xin phép chưa? — Xong rồi, y như lời mi dặn. Kim cười liền thoảng — Đi với tao bà già phải tin. Sau khi Kim ngồi ngay ngắn ở yên sau em cũng hỏi — Xong chưa. Xong. Lên đường. Chiếc xe như nhẹ tênh lao đi về hướng thành phố. Kim dặn em đạp chậm lại. Con gái làm cái gì lật đật thường hay gặp gian nan và khổ cực. Trời hôm nay không đẹp lắm. Những tia sáng không mạnh như thường ngày. Em nói với Kim — Trời có thể mưa bất chợt. Kim giữ mình — Ày chết, mình không đem theo áo mưa. Em lười quay xe trở lại nên làm thỉnh đạp xe đi nhanh hơn một chút. Kim ở sau chỉ nhắc là nên chạy chậm. Chắc có lẽ Kim cũng không muốn quay trở lại nên không nhắc tới việc lấy áo mưa.

Có Kim đi chung là mẹ yên lòng. Phải chăng Kim có được cái giọng

nói ngọt như đường Thốt Nốt mà không làm cho aigian, kể cả anh. Mặc dù em biết anh không bao giờ nghĩ một ngày nào đó anh thương Kim, nhưng với riêng em, em cảm thấy được như Kim, có lẽ anh thương em nhiều hơn. Em cũng nghĩ anh sẽ khó lòng mà theo được tôn giáo của gia đình Kim. Bởi nếu theo được có lẽ anh đã tiến tới chị Hạnh, chị của Kim, lâu rồi.

Anh cũng chẳng buồn từ khi chị Hạnh đi lấy chồng. Anh cũng chẳng có ý kiến gì, mặc dù chị Hạnh lấy một người mà theo Kim không thích. Em cứ nghĩ là anh bị Kim làm mê hoặc. Nhưng không, chiều hướng đã đi ngược lại một cách bất ngờ cho em. Kim đã đưa cái đoạn tác của anh cho em đọc để thay vào một lá thư tỏ tình. Anh khôn khéo đến làm cho em cảm động. Em biết trả lời như thế nào trong một tối thao thức xiêu lòng. Kim đã dạy cho em trả lời. Anh hãy coi em là em gái. Em biết viết ra là tự mâu thuẫn, nhưng em phải viết kéo anh đợi mong.

Nhưng Kim (cũng Kim) đã liên lạc với anh thế nào đó rồi đem đến cho em một giải pháp ngang bằng như một lối thoát. Em cảm thấy thanh thản và an lòng ngay. Do đó mới có những buổi hẹn đến nhà anh. Anh Thoại, anh có biết đó là điều bạo dạn thứ nhất trong đời em không. Thế mà em đến anh không nói được những gì mà anh đã viết trong đoạn tác. Anh lặng thinh tiếp chuyện bằng tình cảm anh em. Em chợt nghĩ có thể có mặt Kim anh không dám vội vã một điều gì. Nhưng em đến nhà anh không có Kim thì em đâu dám đi hoặc không có một người bạn gái khác thì chắc em ở nhà mà ưu tư cho tình yêu.

Em đi với Kim đến nhà anh, bởi Kim là chiếc cầu nối nhịp. Bởi Kim có sức cuốn hút quyền rũ không những cho con trai mà cả cho con gái. Anh nói: — Gái Bắc bao giờ cũng lưu loát, Kim là một trong đa số đó. Còn em cũng gái Bắc sao em không được như Kim mặc dù em rất muốn như Kim. Anh Thoại, phải chăng đứng trước anh, em quên đi tất cả. Anh là bóng núi, còn em chỉ là ngôi nhà nhỏ trong bóng núi đó. Đó là sự cần thiết của một bóng mát để che những luồng gió cuốn, để làm mát dịu đi lòng đầy mưa bão, âm trầm. Hãy bước vào đời anh những bước rất nhẹ đi. Tiếng anh thì trầm một lần nào đó vô tình, vu vơ. Đó là tiếng nói đi sâu vào tim óc của em. Tiếng nói đó phát xuất từ lòng đã

chứa đựng niềm u ám từ lâu. Nhưng chính tiếng nói đó không có đòi tưởng để bày tỏ. Chính vì vậy, dù trong vô tình, anh đã cho em biết nỗi ước mơ của anh. Nỗi ước mơ mà em cảm thông một cách tức tưởi như ngôn ngữ được ghi vội nhanh trên trang giấy. Tại sao lại có cái chiều hướng thích hợp và gặp gỡ mau lẹ. Phải chăng cũng chính từ lòng em cũng có niềm ước mơ âm trầm như vậy.

Gió bỗng loáng thoáng mang hơi lạnh. Vạt trước áo dài bay phất phơ. Tóc Kim vài sợi nhỏ đánh bật vào ót em nhột nhạt. Em mỉm cười tưởng tượng đến bàn tay anh dịu dàng ngày nào. Nhưng sau đó em được biết, cái cử chỉ đó có được anh phải uống hết hai chai bia. Lần đó, em giận anh, bởi em rất ghét uống rượu và em chỉ muốn anh nên hút thuốc và uống cà phê thôi. Em quan niệm rất trẻ con chẳng hút thuốc là uống cà phê anh mới văn nghệ. Sau này em mới biết, em không nên nhận xét theo cái hình thức bên ngoài. Chưa chắc những người hút thuốc uống cà phê hay uống rượu là văn nghệ, là những người viết được. Có khi những người viết đã đăng báo hoặc xuất bản một cuốn sách nào đó là đã hơn những người chưa bao giờ xuất hiện ở bất cứ trang báo nào. Em nói — Anh cho ví dụ. Anh đùa — Em đó, chính em là một người viết có thể hay hơn cả anh. Em không biết sao, đàn bà là một pho sách đấy. Em nói — Anh chỉ tạo. Anh nói để chứng minh thực tế. Anh móc ở túi ra một mảnh giấy. Mảnh giấy có tí xíu với dòng chữ kê ô vuông. Anh nói — Đây là tác phẩm của em. Em đỏ mặt. Muốn đấm anh một cái ghê nơi. Thư của em viết có mấy dòng mà anh vẫn giữ kỹ rồi đợi dịp đem trên em.

Anh còn biết bao nhiêu dịp trên em. Vậy mà anh không nói với em một tiếng nói nào mà em nghĩ ngày mai anh có thể nói với em. Anh lại vô tình vui đùa trong những lần trên em. Để rồi khi vắng em anh hết cái tình của anh đối với em cho Kim nghe. Kim nói lại cho em. Tại sao giữa chúng ta lại có một trung gian khác thường như vậy. Nhưng đó không là một bất hạnh, ngược lại nó lại là một hữu hạnh. Bởi ở Kim có cái tế nhị thật cần thiết.

Kim ơi, một ngày nào đó tại mình xa nhau sẽ nhớ nhau mãi nhé. Nếu ta có lỡ theo anh í hay mi có lỡ theo một chàng nào thì phải

siêng thăm nhau cho dù lúc đó chúng ta sẽ có nhiều lý do... bạn! Kim
bông cười. Em hỏi gì thế? Kim đưa tay che miệng âm ớ — Dường như
mây đang nghĩ tới anh Thoại. Em nói đã dứt — Chờ đi, biết hết chơn
vậy. Kim nói biết như thế tao mới cười. Em lấy tay che gió cho tiếng
nói rõ — Cười người hôm trước... Kim cắt ngang tức thì — Hôm sau
cười người. Í mi khôn. Kim cười thích thú. Chiếc xe chao ra giữa đường.
Em cảnh giác — Ngồi ngay ngắn. Kim liền thoảng nhưng cũng ngồi
im — Sợ chột à. Sợ chứ. Lo gì, anh ấy không khóc đâu. Sức mày...
Thì ra mi nhớ anh ấy quá rồi, coi chừng nằm ngủ không yên. Em tỏ vẻ
ta đây thừa can đảm — Còn lâu. Kim nói nhỏ — Rồi mi sẽ biết.

Sẽ biết cái khi khô gì nữa. Em đã thao thức cả tuần rồi. Ôm xanh
như thế này mà Kim chả biết. Vậy mà Kim còn khen em — Lúc này
trông mi đẹp hẳn ra. Đẹp gì, anh ấy thấy là chê. Nhưng không, anh chưa
bao giờ nói nặng em một câu gì. Em biết, lúc nào anh giận em là anh
im lặng bỏ đi. Thái độ đó làm em sợ. Có lần, em không hiểu bài, nhờ
anh làm hộ. Anh chỉ em cách làm. Em không chịu nghe theo. Anh im
lặng bỏ đi. Em giận anh tức thì nhưng sau đó em biết anh muốn em tự
lo liệu lấy, dù đó là bài làm ở nhà. Có tự lo liệu để mai một còn lo liệu
nhiều thứ khác, lớn hơn.

Con đường như ngăn lại. Những hàng cây hai bên đường lùi hẳn
ở sau lưng. Bây giờ là những dãy phố, những quán hàng. Phố biến đầy
màu sắc của thời nhộn nhịp người ngoại quốc còn lại. Hoang vắng và
chờ đợi. Phố biến đang thoi thóp thở của nhịp sinh hoạt mệt nhọc. Phố
biến đang cầu mong một phép lạ để hồi sinh. Phố biến đang buồn.
Người đi không vội những bước chân làm ăn như ở Saigon nhưng chắc
chắn họ có nhiều mặc cảm và cô nuôi hy vọng một vươn lên. Vươn lên
không có nghĩa là tiến tới mà là để lấy lại cái đời sống bình thường cái
không khi dễ thờ đã mất. Nhưng tình yêu. Thương cho những lứa tuổi
vừa lớn như em, như một lớp người vô tư, luôn luôn trong đầu tủa ra
tấm thảm tươi xanh tuyệt vời của mơ mộng. Tiếng anh mơ hồ. Với em,
tình yêu nhiều khi những thiên thần phải chào thua, người lớn tình yêu
được biến thành chiếc mặt nạ lừa dối che đậy. Em hãy sống những gì
em đang nghĩ, đừng nhìn sinh hoạt của người lớn. Bởi em nhìn thấy,

em sẽ như con chim gãy cánh.

Kim đập nhẹ vào lưng em — Quẹo quẹo quẹo. Em trở về thực
tại. Ngã ba. Quẹo trái. Em cua xe thật lẹ. May mà đường ít xe. Em lập
lại — Ngã ba, quẹo trái. Sao em tính toán nhanh như vậy. Ngã ba là con
đường suy tư cho biết bao nhiêu người nhưng em không cần nghĩ tới.
Quẹo trái tức thì mau lẹ. Quẹo trái là quẹo vào ngõ của con tim. Em
tập liền thoảng — Kim này. Gì đấy? Mi có biết con tim của anh Thoại
có mấy ngăn không? — Hai ngăn. Em nói — Giải thích coi, Kim —
Học ở trường. Em — Giải thích học ở đời cơ — Dễ ợt! Một ngăn cho
mi, một ngăn cho thiên hạ. Em cười — Cao Bá Quát gớm. Kim nói nghe
hỏi hộp chi lạ — Không giản đi thế đâu, coi chừng, anh Thoại có gặp
trười lần ngăn đây. Em hơi tái mặt, cò trảm tỉnh cũng không được. Em
bóp thắng. Chiếc xe dừng lại. Kim tròn mắt — Gì thế? — Trời sắp
mưa, gió sắp lớn. Kim chớp mắt — Tao hiểu rồi. Em khóa láp — Mi
đạp xe chờ tao một chút. Dường như trời sắp mưa thật.

Chưa đến nhà anh nhưng tại sao em cảm thấy như buổi đi hôm
nay dường như có một cái gì không ổn. Kim đạp xe chạy thật nhanh.
Những ngã ba Kim chạy qua tuốt hết, phổ biến lúc đó người thừa thật.
Nếu không lỗi chạy của Kim lúc đó còn lâu hơn cả em, lâu hơn cái có thể
xảy ra tai nạn mà anh thường khuyên em Gió gần như quá mạnh bạo,
bụi bốc bay mù cả một vùng. Cả hai nhắm mắt lại. Kim dừng xe sát
bè đường kéo áo dài che mặt. Con gió thoảng qua khá nhanh và đang hung
dữ ở phía sau lưng em và Kim. Mở mắt, như một hạnh phúc bất ngờ
lượm được — Nhà anh ngay trước mặt.

Một cánh cửa sắt mở lớn như thường lệ, nhưng không hiểu sao
ở trong nhà quá im lặng. Kim cất tiếng gọi — Chị Thu ơi, chị Thu...
Chị Thu là em của anh. Kim gọi như thế để cho anh nghe, anh chạy ra.
Nhưng không, chỉ có con của chị Thu là Ti Ti chạy ra và reo lên — A!...
đi Nhung, đi Nhung mẹ ơi. Lúc đó em mới nghe Thu lên tiếng
và Thu đứng ở nhà bếp vẫy tay gọi em và Kim vào nhà. Cả hai đi theo
Ti Ti vào phòng khách. Kim chạy đến bên Thu, còn em thì ngồi hỏi Ti
Ti — Cậu hai đâu rồi Ti Ti. Ti Ti cười cười nhoeo miệng với hai hàm
răng sún rất dễ thương — Cậu Hai đi làm chưa về. Em cười nói giọng

của Ti Ti — Chừng nào cậu Hai mới về. Ti Ti đưa tay gỡ đầu e then — Chiều cậu Hai mới về. Em hỏi — Ở nhà ai thương Ti Ti nhất. Ti Ti thao thao — Mọi không thương, bố không thương, chỉ có cậu Hai thương. Sao Ti Ti biết cậu Hai thương Ti Ti. Cậu Hai về thường mua quà và cho mười đồng. Em cười — Sao có mười đồng hà? Ti Ti chưa kịp trả lời thì Kim và Thu bước vào. Thu cười — Nhưng ngồi chơi nghen, tôi bận làm bếp. Kim quay sang Thu — Chị tiếp tục làm đi, em và Nhung ngồi chơi với Ti Ti được rồi. Thu xin lỗi và quay đi. Ti Ti sà người vào em — Di Nhung biết chơi dè không? Em vuốt tóc Ti Ti — Không, di không chơi dè, di sợ nó cắn. Kim liền thoảng — Ti Ti đừng lo hồn nào di Nhung bắt cho Ti Ti một lon sữa bò. Ti Ti sáng mắt. Em hốt hoảng nhưng cũng hứa suông — Ừ phải đó, hôm nào di mua cho Ti Ti một lon. Ti Ti nũng nịu — Hong, di Nhung bắt mới hay. Em phân vân, Kim — Ti Ti đừng lo, di Nhung bắt dè tài lắm, bắt dè còn dè hơn bắt hồn cậu Hai nữa. Ti Ti hồn nhiên — Hay quá, di Nhung hay quá. Ti Ti vỗ tay trong tiếng cười ròn rã của Kim.

Dứt tiếng cười, Kim nháy mắt — Ga-lăng với cháu người ta đi chứ. Em mở bóp lấy mười đồng cho Ti Ti. Ti Ti cầm mười đồng, khoanh tay cảm ơn em. Em nói — Ti Ti ngoan lắm. Sau đó, em, Kim và Ti Ti đùa với nhau về trò đồ vui ngón tay có mấy ngón rồi tới màn đánh võ làm ồn cả căn phòng. Thu lặng lẽ ở nhà bếp, thỉnh thoảng em nghe tiếng cười nhỏ của Thu. Em hơi mệt, mặc cho Kim tiếp tục đùa vui với Ti Ti. Có những bắt chợt Kim nhìn em nheo mắt — Buồn à.

Em ngồi khoanh tay bó gối. Sao lại không buồn. Tao buồn như con mèo lìm đim tưởng nhớ người vắng mặt. Tại sao anh Thoại hôm nay không về. Phải chăng lần này muốn bắt ngờ cho anh ấy nhưng đã không tạo được bất ngờ. Anh Thoại, hôm nay anh về nhà sớm cơm trưa không, hay là anh ở lại trại để làm việc luôn buổi chiều. Tại sao lại có đúng ngay cái ngày em đến anh lại thay đổi đi giờ giấc làm việc? Em nhớ đến khuôn mặt anh chợt buồn bã âu lo một điều gì của cuộc sống mà em không thể hiểu biết được. Khuôn mặt với nhiều sợi khói bay ngang mặt. Tiếng nói êm đềm của anh khuất vắng mà dường như mơ hồ vang dội bên tai em. Tiếng nói của những lúc lắng chìm trở lại sau một vài vì dụ

khói hải.

Em đưa tay nhìn đồng hồ. Chỉ còn năm phút nữa mười hai giờ. Anh vẫn chưa về. Bên ngoài trời mưa nhỏ và bầu trời đang báo hiệu cơn mưa lớn, sau đó. Nhưng em đứng lên quả quyết với Kim — Về. Kim trở mặt — Lại, chờ đợi từ lâu, bây giờ còn năm phút, không chờ nữa à. Em cương quyết — Về. Kim trì hoãn — Mưa mà về kí gì cô! Em đứng lên, bặm môi — Về. Kim — Lại lung thật. Kim chớp chớp mắt — Thật không? Em cười, Kim ngờ em đùa, nhưng không em nắm lấy tay Kim bước ra nhà sau chờ Thu, Thu khuyên ở lại. Nhưng em vẫn giữ vững ý định — Về. Ti Ti nhìn em đỏ mắt — Di Nhung, di Kim... đừng đi. Em hơi siêu lòng ngồi lại. Ti Ti ơi, tại sao bé biết di muốn ở lại? Con gái quả quyết điều gì là hầu như luyện tiếc và hồi hận cho cái quyết định bắt chợt của mình, chỉ cần một lời khuyên của ai đó đúng lúc là điều quả quyết tiêu tan, kể cả bé Ti Ti. Kim nhìn em cười. Nhưng Kim đâu biết tại sao em lại có cái quyết định bất ngờ như vậy — Về.

Về. Nếu đơn giản như vậy thì buổi đi phung phí quá, vô ích quá. Em muốn về là để cầu một may mắn. Biết đâu trên đường về em gặp được anh gọi quay trở lại nhà. Như vậy thì hạnh phúc biết bao Kim đồng hồ chỉ mười hai giờ. Ý định cũ được lập lại — Kim Gì? Về. Kim hơi giận — Về thì về, nào về. Lại chào Thu một lần nữa. Nắm lấy tay Ti Ti thương hơn bao giờ, em hôn lên má Ti Ti — Ngoan nhé Ti Ti, mai đi tới thăm. Ti Ti buồn buồn hy vọng — Mai di Nhung đến thăm thì nào cũng có lon dè và mười đồng. Em cười, dẫn xe đạp ra ngõ. Kim đi sau, nựng Ti Ti ở má, vẫy tay chào. Ti Ti vẫy chào lại. Em vui vẻ đưa tay chào Ti Ti — Ngoan nhé, Ti Ti.

Chiếc xe đạp xấn tới và như lao đi về phía trước. Kim nói nhỏ — Ti Ti đứng nhìn theo mình có về triu mến. Tại sao cậu cháu của anh có những cái nhìn cuốn hút như vậy, anh Thoại. Kim lại nhắc — Chạy chậm vừa thôi. Em cười như một cô bé điên. Mưa không lớn lắm nhưng vừa đủ ướt áo dài. Em cho xe chạy về con đường nơi anh thường đi làm về. Bao nhiêu người đi ngược chiều đều lạ mặt, thỉnh thoảng tìm em đập liên hồi vì có người mới thấy từ xa trông rất giống anh, nhưng rồi em cũng thờ dài. Tiếng thờ dài cổ nén không cho Kim biết.

Chắc chắn là không còn gặp anh (dù hy vọng sẽ có may mắn). Em đạp xe về hướng nhà thờ chánh củi đầu cầu nguyện cho anh được nhiều hữu hạnh (dù em và anh đều là người thấp nhang). Kim lặng im như một lịch sự trong nỗi buồn của em. Sau khi đi một vòng biển vắng người trong ngày lễ này, em đạp xe ngang trường học của mình. Cổng trường đóng kín. Hình ảnh những con chim tung tăng khuất vắng làm cho nỗi buồn tăng thêm. Kim chỉ vào bên trong sân trường, trên lưng chừng trời — Phượng nở đẹp quá. Em liếc nhìn. Phải đó Kim, phượng nở đẹp trong những sợi mưa nghiêng. Em nói — Tao sẽ chạy lung tung bất kể con đường nào. Kim chắc không ngờ em «mát» một cách đau lòng như vậy.

Em và Kim đã chọc phá những chàng vô phúc đi ngược chiều một cách táo bạo không ngờ. Ôi cái đạo đức thường ngày em trót đánh rơi. Những nụ cười toi tả nhạt, tuyệt vọng nhất được dịp tràn tỏa đến vô hạn. Cái hữu hạn của đời ta đâu mất rồi. Em sức tình, cho xe chạy về nhà. Con đường mưa trơn. Chiếc xe lướt đi nhẹ tênh. Cảnh vật hai bên đường đã biến mất trong trí óc mãi nghĩ suy. Mắt mờ đó, nhưng chỉ để nhìn gặp ngôi nhà quen thuộc của mình.

Tiếng Kim gọi nhỏ — Nhung, tới nhà rồi. Em lạng một cái thật nhanh. Chiếc xe leo lên lễ đường, nghiêng hết mức. Té. Tiếng vải bị xé, Em và Kim đau đáu nhìn nhau. Đứng lên, em gượng dẫn xe vào nhà. Kim theo sau. Dựng xe ở tường, cả hai ngược lên. Anh Thoại. Anh ở nhà em từ bao giờ. Chờ em à. Chờ em để trễ giờ làm việc buổi chiều. Bỏ làm việc như vậy anh gọi là «dù». Em quay lại sau, Kim nắm vạt áo rách đi nhanh về nhà Kim. Em bơ vơ đến hoảng hốt chạy thẳng vào nhà sau, lên gác. Em nghe tiếng anh gọi, nhưng em cũng rách áo như Kim, em im lặng chạy đến bàn học gục đầu khóc.

Mưa bỗng lớn. Tiếng khóc âm ỉ dai dẳng và dài ra. Em như thầy anh ngồi ở ghế chờ em xuống. Còn em cứ ngồi trên gác khóc. Phố biển có những cơn mưa bất chợt và lâu lắm. Anh sinh trưởng ở phố biển, chắc anh đã dư biết điều đó rồi, phải không, anh Thoại.

NGÔ THỊ CÁT NHUNG



sinh nhật bé

gửi Diệu Chi

mùa xuân về trên tóc bé
hai hàng nền rục trong tim
sương lay gót hài rất nhẹ
bé về lời nhỏ chân chim
anh nghe hương lòng rộn rã
trăm bông sứ rụng bên người
bé ơi ngoan hiền chi lạ
Cõi riêng anh chết một đời
mùa xuân thom màu áo lụa
bé hồng chút nắng hương son
ngân ngơ anh về đứng ngó
thừa hoa chưa biết ngậm buồn
tháng giêng bé làm chim nhỏ
hót vang trên cội mai vàng
anh thương đời chim mây thừa
chim về đứng gọi mùa sang
mùa xuân bé hồng thêm tuổi
hương đời rục rở ở mai
tình anh như tà lụa mới
cực lòng anh lắm, bé ơi.

TẠ NGHI LỄ

để thương

Bé đừng chạy vội rồi vấp nắng
Nắng mờ thương gót nhỏ hài thù
Lỡ té đau buồn lòng anh lắm
Cứ khoan thai buổi học về chiều.

Ao bé trắng thơm hương sách vở
Nhắc nhớ về mọi thứ học trò,
Gửi cho anh nụ cười chớm nở
Kéo anh về dánh lại buồn xo.

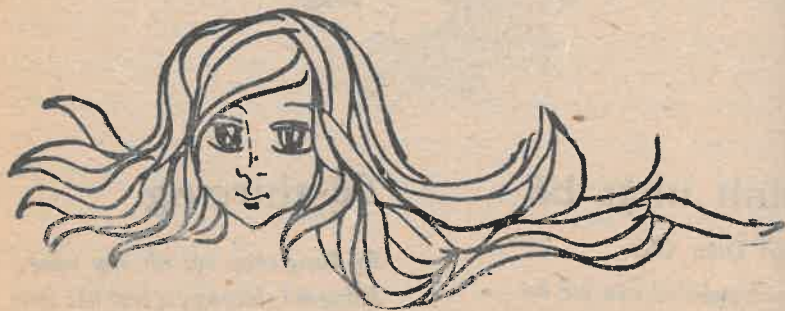
Rằng cứ lùi thui đi không ngó
Cho anh soi bóng ở mắt hồng
Mắt để thương làm anh lờ ngó
Đứng tim anh, bé chịu đến không?

Trách ông trời có chi ác lạ
Giữ bé hoài ở tuổi ngây ngô,
Biết rằng chừ mới hồng đôi má
Mới then thùng ngó lãng đi mờ.

Túi ni e là anh ngủ mờ
Trong chiêm bao áo lụa bé về
Sẽ nhẹ nhàng nhìn anh bờ ngõ
Và đượm hồng cả một cơn mê.

THY AN

ngày mơ xanh



nguyễn cung kang

Đêm đủ mười hai ngày như lời một bạn nhỏ cam đoan, thì trời mưa. Bảy giờ, không khí nơi quán trở nên dễ chịu, phảng phất mùi hoa lái đầu đó, hình như xen lẫn mùi nước trà. Ly nước bỗng thấy ấm hơn khi chàng nâng lên hớp một hớp nhỏ. Tiểu Cúc thu dáng ngồi sau lưng tủ thuộc xinh xắn, hé môi cười lộ hàm răng hình như có một chiếc khềnh, nếu chàng không lầm. Và chàng nói trong không :

— Trời mưa.

Tuy vậy mắt chàng vẫn có vẻ là ngắm Tiểu Cúc hơn. Mưa không nhỏ, không lớn, vừa. Hạt đập lên tàu lá chuối trông sát lỗi đi ngoài cửa nhỏ, hạt đập lên lá cây đinh lăng trong chậu đặt trước hàng hiên, tiếng đập nhẹ, chàng lắng tai nghe.

Mấy phút sau, Tiểu Cúc bỏ chỗ ngồi. Quán còn hai người, chàng và Tiểu Cúc. Lũ em đã chạy ra sau quán vui thích với một trò chơi mới. Chàng lại nói trời mưa, rồi hỏi :

— Cúc nhỏ có nghe thấy giọng mưa lạ không ? Mưa trên lá.

— Anh. Lạ sao đâu ?

— Hạt rơi trên nhiều lá cúc vàng, hạt của nó, tiếng của nó riêng biệt ấy mà.

Mắt chàng ngó cây đinh lăng nhưng nói như thê. Tiểu Cúc hiểu chàng trêu, đáp :

— Ô, để em lắng tai thử coi ! Không, em nghe rơi trên cây chuối thôi mà ?

Chàng chỉ tay vào ngực trái của mình :

— Cây hoa cúc một đóa mọc trong ngày, làm sao thấy bằng mắt phàm cho được, Cúc nhỏ.

Tiểu Cúc lắc đầu chẳng tin. Mưa gõ đều đặn, đều đặn giông nổi vui thầm lẫn vào mắt chàng, chàng hết nghe buồn ngủ, ngáp.

— Em còn bao lâu nữa ra trường ?

— Một năm.

— Xin đi nơi khác hay về đây, em ?

— Mẹ muốn em về gần nhà, em chiều ý mẹ.

— Có hiểu lớn thê ? Lúc nào em về chốn này, dạy ở đây, anh xin vào học lớp em được không ?

Nàng cười rất nhẹ và chàng kêu thầm «nhỏ không có răng khềnh như mình ngở».

— Cúc dạy lớp mẫu giáo.

— Anh sẽ xin học mẫu giáo.

— Nhà trường đâu nhận học sinh lớn tuổi. Người ta bắt nạp khai sinh.

— Anh sẽ nạp với tuổi là bảy.

— Mẫu giáo chỉ nhận học sinh sáu tuổi.

Mặt chàng có vẻ nghiêm trang nhưng trông buồn cười:

— Cô giáo chắc phải ưu đãi anh thêm một tuổi chứ.

Đôi mắt nàng vừa dịu dàng vừa tinh nghịch dừng lại ngay mắt chàng. Chàng ước được hôn đôi mắt ấy mà không sợ hôn chêt lịm. Bởi rằng hôn chêt đi, hôn sẽ lạc vào khu vườn đầy những bông cúc nhỏ làm rơi kín mắt hôn vô vàn giọt sương ngọc biếc mang ánh triều dương ngọt hơn mật, ấm hơn hơi thở, nồng hơn rượu. Đôi mắt giam

nhột hạnh phúc có không của một chuỗi ngày hao tận đời chàng, cho nên chàng sẵn sàng, chàng hoan hỉ được ngã vào trong mắt. Mắt ngựa cao hơn mũi, mũi ngựa cao hơn môi, môi thì mở che hàm răng hạt bắp có chiếc khênh hình như.

Chân ai nện mạnh trên bậc thềm làm chàng choàng khỏi cơn mơ ban ngày, khoảnh khắc, tiếng rê. Quán thêm khách. Ông khách khoác áo mưa, hút thuốc, mặt đầy râu, dử. Ông khách hỏi mua rượu. Cô chủ nhỏ trả lời quán không có bán thứ thuốc vừa độc vừa bỏ ầy. Ông khách hậm hực đi ra không quên ném trở lại cái nhìn nghênh ngang.

Ông khách đi rồi, Tiểu Cúc quay lại chàng, co vai:

— Hú vía!

Từ chỗ ngồi chàng nghe mưa rơi ở lá chuỗi, lá đinh lăng, mái ngói, nghe cả hai tiếng hú vía của nàng. Chàng nhái điệu bộ ông khách, mặt nhăn lại tưởng tượng râu mọc đầy cằm, rồi cũng hỏi mua rượu. Nàng cười thích thú, tươi. Nụ cười ban cho chàng chiếc áo ngoài của tên hạnh phúc. Bỗng chàng reo lên:

— Ô... em có đồng tiền bên má.

Nàng ứng đo, xâu hồ cúi mặt, đầu. Chập sau nàng nói thật nhẹ:

— Cúc có rớt hai cái, bữa trước bị mất hết một cái rồi.

— Mất ở đâu?

— Rơi ngoài đường không biết lối nào.

— Hay em tặng cho ông nào rồi?

Tiểu Cúc thành thật:

— Không có.

— Sợ có người nhặt được thì khổ thân anh. Còn một đồng thôi cho anh đi, không lại mất nữa.

Tiểu Cúc bước những bước ngổ ngổ về bàn ngói:

— Còn một cái ai dám cho, để kiểm lời chứ.

Chàng đứng lên:

— Em tính bỏ nghề cô giáo đi bán hàng gì đó sao Cúc?

— Bán hàng gì đâu? Anh hỏi kỳ cục.

— Ô, thì em mới báo để đồng tiền trên má cho em kiểm lời, nếu không bán hàng, không cho vay làm sao có lời được.

Nàng cười dòn, tiếng cười vang đục mưa dội liên li vào màng nhĩ chàng khiến tim phôi trong người bần loạn sung sướng giữa niềm tuyệt diệu. Tiểu Cúc cầm đầu chạy thẳng vào khung cửa có bức màn che mà mắc cở.

Ngoài này chàng chợt nghe sự va chạm mạnh giữa người với người, rồi những tiếng xuýt xoa khổ sở vang ra. Chàng không biết chuyện chi hấp tấp lao vào cửa nọ. Cảnh tượng làm chàng phì cười. Tiểu Cúc đứng nhăn nhó xoa trán, dưới chân vách phong cô bé em nàng lồm cồm ngồi dậy, đầu cô bé vưu lên một cục. Chàng hiểu hết nguyên do nhưng mặt cứ dần ra miệng cười mãi không thôi.

— Chạy chi như ma đuổi? Con khỉ!

— Tại chị. Em cũng bị sưng đầu chớ bộ, cứ ăn hiếp người ta... Anh Nghi, chị Cúc táng vào em phải không?

Chàng lớ ngớ nào biết phần lỗi về bên nào, dù cho chàng có biết cũng chẳng dám binh ai bỏ ai. Binh Tiểu Cúc, cô bé sẽ giận không lên mang thêm xí muội cho chàng bỏ vào đá chanh, không báo cáo với chàng các món quà Tiểu Cúc ăn vặt trong ngày, không cắt giúp chàng mấy điều thuốc lễ bỏ quên. Binh cô bé, Tiểu Cúc sẽ không thêm cười với chàng, không thêm nhìn chàng bằng tia mắt biết mang sưng, không nghe chàng kể những chuyện trời xanh mây trắng... v.v. Hai người trong tai nạn lưu thông này đều dán mắt vào chàng chờ đợi làm chàng quỳnh quáng. Tay chân lưỡng vưng lưỡng lưỡng mà không biết làm gì cho phải. Chàng bèn dùng kẻ hoãn binh, hỏi vòng vo ai thấy ai trước, người nào lao vào người kia sau, người nào té, mặc dầu chàng đã thấy rõ ràng cô bé em nàng mới lồm cồm đứng dậy. Chợt chàng la nhỏ:

— Có khách.

Tiểu Cúc lật đật quay nhìn ra nhà ngoài, đi lên. Chàng mừng thắm. Cứu tinh đã tới và chàng theo lên.

Hôm sau, khi vay được số tiền đủ uống một món gì đó cùng mua

bao thuốc lá hạng dở, chàng trở lại quán nhưng không gánh theo đôi thùng phuy nước để tưới cây si trước quán như bạn bè thường đùa. Lý do dễ hiểu: Vì chàng đã trồng được một dây yêu mơ xum xuê leo kín hết quán, nhờ trời mưa dây leo sẽ không héo ít ra trong mùa này.

Con đường mọc cỏ dẫn chàng đi. Loài cỏ mà những lúc chàng núp trong bóng hạnh phúc trông giống hao hao như dây yêu mơ tươi tốt. Cỏ mọc, con đường, chàng theo đến vườn chiêm bao trồng bông cúc thực, bông cúc nhỏ xinh ngậm ánh nguyệt đầy đặn mười chín. Chàng không biết mỗi chân, không hay nắng gắt, quên mất mùa hạ sắp tàn, công trường miền biển sắp mở và nàng sắp vãn vu rời nơi đá núi này để sống trọn vẹn một năm với nó.

Đường loáng nắng, đường hai hàng cây khô chết sao chàng vẫn ngỡ nó mát lắm. Bóng hạnh phúc che trên đầu chàng cho mỗi bước mỗi nơi chôn thiên nhiên hồn phách trú ngụ. Chàng há hê nếm đủ giọt mật ngào hương tháng sáu, ngất ngây với độ nồng lên mãi, giống như chàng đang ngự bữa tiệc đầy rượu và thơ. Say mê bước, chàng nhỏ nhỏ ngậm:

*«Em có hai đồng tiền
Hôm xưa đã đánh mất
Ngoài khắp lối tháng giêng
Mà anh vừa nhặt được
Đưa đến quán làm quen»*

Ngâm đi ngâm lại mấy lần là chàng thuộc lòng thì vườn chiêm bao hiện ra trước mắt, dây yêu mơ vẫy lá chào chàng. Mỉm cười chàng bước vào.

Quán không vắng người. Cô bé em Tiểu Cúc ngồi nơi Tiểu Cúc thường ngồi. Trong đầu chàng hiện lên ly đá chanh với bốn viên xí muội. Chàng gióng mắt cô tìm tông tích nàng hiện ở ngoài cửa nhỏ hay đã vào trong vườn. Thong thả ngồi xuống, thong thả đốt điếu thuốc, thả khói um sùm. Ngâm lại bốn câu thơ lần nữa cho chắc.

Cô bé em nàng nghiêng đầu gọi:
— Anh Nghi.

Chàng nhướn mí mắt thay tiếng ừ. Cô bé ra đầu hỏi chàng uống gì. Chàng bèn ra đầu làm một cái ly với bốn viên xí muội. Cô bé lắc đầu đưa hai ngón tay thôi. Đền đây cuộc đời thoải cảm bị đứt ngang vì chàng hỏi há lên tiếng khi bị người ta cắt xén phần phụ trội:

— Ừ, sao lại hai.

Thốt xong chàng mới nhìn khách trong quán và ngược. Tính phân trần với cô bé thì cô rời ghế vào nhà trong. Chàng thấy oan ức nhưng đành ngồi lại tiếp tục hút thuốc chờ đợi.

Tiểu Cúc mang đá chanh cho chàng, cạnh ly thật chỉ có hai viên xí muội. Tiểu Cúc không nói gì với chàng dù chàng cố giữ nét mặt rầu rĩ. Nàng bỏ trở vào trong. Lát sau hai ông khách ra đi. Quán thật trống với một chàng, một tấm lòng kém hoan hi.

Thêm chốc sau nữa, có ông lính hiền ngang đi vào bỏ mũ lên bàn. Ngồi chưa nóng ghế ông ta biến nhanh xuống nhà dưới... Chàng ngạc nhiên kinh khủng.

Bạn chàng đến. Ngồi chung bàn. Gọi cà phê. Nụ cười ý nhị. Chàng lồi thối độ im lìm đứng dậy. Nhìn chiếc mũ ông lính bỏ lại nơi bàn trước mặt. Tiểu Cúc mù tăm. Chàng tức mình vớ lấy quyển sách bạn chàng mang tới, ngẫu nhiên đọc, nghĩ thầm: nhất quyết sẽ không thêm đến nữa. Thời gian đè nặng xuống mái nhà, xuống đầu chàng thừa tóc, xuống ly đá chanh hai viên xí muội khiến chàng nuốt không trôi. Nếu thật tình chàng sẽ nhịn đói nằm dài không biết bao lâu.

Ồ Cúc nhỏ! Nàng vừa hiện ra, cười, xin lỗi. Mọi vật trong quán đều muốn nhảy múa? Giá lúc này có hai trăm ly đá chanh, tám trăm viên xí muội đặt lên tay chàng cũng thấy nhẹ hều. Tuy vậy chàng vẫn chưa vội xóa úa vào trên mặt mà chàng điếm tỉnh như một hiện triết đạt đạo không còn máy may xúc động với những điều phải xúc động với hạnh phúc và đau khổ. Nhưng không quá mười phút chàng đã đứng lên tiễn đền trước mặt nàng. Bởi lẽ dễ hiểu: chàng chưa hay không là nhà hiền triết đạt đạo.

Chàng nhìn bàn tay Tiểu Cúc nói:

— Trước kia anh có một nghề bắt đắc dĩ chưa kể cho em nghe.

Nghề như thế này : anh mặc bộ quần áo da, đi guốc, mang theo bộ bài cào, cuốn sách chữ nhỏ lung tung, cái mai rùa, trái chiều & ngã tư phố hành sự. Em biết nghề gì không ?

— Em biết rồi, thầy bói.

— Em thông minh lắm nhưng chưa thông minh tuyệt. Anh định coi chỉ tay cho em đây.

Tiểu Cúc lắc nhẹ mái tóc :

— Anh kiếm luôn thầy tướng ?

Chàng phản đối :

— Làm gì có thầy. Nếu thầy anh đã già em nên gọi là lão bói tướng.

Tiểu Cúc lại cười, giống như nụ hoa ban mai dành tặng. Nụ cười tuyệt vời chứa đầy hương ngát cùng cỏ non sắp xui chàng lạc bước.

Và khi cửa quán khép lại khiến bên trong có thêm chút tối nhạt. Chàng thốt khẽ :

— Loài dây yêu mơ bảo anh rằng: Hãy mãi mãi ngắm bờ môi, hạt mắt nhỏ ạ.

Ngoài trời bây giờ dường như điệu mưa thật xa xăm, chưa ghé kịp.

NGUYỄN CUNG KHANG

TRUYỆN DÀI MỚI NHẢ CÁ

BƯỚC KHẼ

TỚI NGƯỜI THƯƠNG

Cô nhỏ,

Áo trắng, mắt đong đưa, bước rụt rè

Hãy bước rất khẽ

Vì thi sĩ có câu :

Hôm nay từng bước khẽ

Đi dặt tới người thương

cám ơn em đã yêu anh



truyện dài DUYÊN ANH

Chương bảy

Cuộc hội thảo dưới gốc cây khê, chiều nay, thật buồn tẻ. Đó là cuộc hội thảo bất đắc dĩ. Khuôn mặt các hội thảo viên lu xiu, mốc thèch y hệt bia những tác phẩm văn chương của những tác giả lớn Việt Nam nằm phơi thõn thện trên vĩa hè chịu đựng mưa nắng thử thách trước khi vào văn học sử. Cô Hoàng Dung không chiếm được thẻ thượng phong. Cô Chu Chi Nhược khôn lỏi, tưởng «ta về ta tắm ao ta» thì được tắm liền. Nhưng ao ta rào kín giây thép gai. Chu Chi Nhược bị nhử đầu, chẳng thẻ mua nổi thuốc EYA bằng đồng tiền tim. Hai cô định, mỗi người, mua một trái sấu riêng ăn cho vội nổi sấu. Còn các cô Vương Ngọc Yên, Hân Ly, Triệu Minh vẫn loay hoay tìm hiểu thân thể và sự nghiệp thi sĩ Thái Đế. Hội Thảo chiều nay thiếu bài thuyết trình. Các cô thỏ dãi hườn thướt. Quang cảnh «hội trường» trông rất tiêu điều, buồn bã. Như một buổi chiều mưa quận lỵ, người lữ khách nằm ở gác trọ, mắt nhìn muôn ngàn sợi nước đan lưới không gian, tai nghe loài côn trùng mở hội vãn đáp nhập nheng sấu thẳm. Bọn nhập nheng* chia phe đực, cái.

* Đồng loại của ếch ương. Danh từ vạn vật học là Bộ Ếch, gồm Ếch, Cóc, Nhái, Ếnh, Chão, Ngóe, Nhập nheng...

Bên đực nhấp môi miệng, nhấp rên rì, nhấp liên hồi. Lâu lâu, bên cái mới nheng một tiếng ào não.

Cô Hoàng Dung hỏi một câu lãng nhách :

— Làm gì bây giờ ?

Chu Chỉ Nhược nhún vai :

— Biết làm gì ?

Hân Ly ngó lên gác, «phòng văn» hay «lầu thơ» của thi sĩ Đoàn Dự, thắc mắc :

— Anh Đoàn Dự đi đâu ấy nhỉ ?

Chu Chỉ Nhược bĩu môi :

— Anh ấy đi đâu ăn nhằm chi tới mày !

Hân Ly gân cổ :

— Ăn nhằm chứ bộ. Tao muốn hỏi thăm anh ấy về thi sĩ Thai Đề.

Vương Ngọc Yên sáng rực đôi mắt :

— Ý kiến hay.

Triệu Minh gạt gù khoái chí :

— Làm một cuộc hội thảo về thi sĩ Thai Đề chẳng ?

Hoàng Dung lắc đầu :

— Vô ích.

Cô nói thêm :

— Và đừng hòng. Thai Đề đâu phải là Elvis Đậu, là Tony Mừng.

Chu Chỉ Nhược đứng ngoài vòng đua chinh phục Thai Đề nên cô rùng rùng và có quyền nhạo báng Thai Đề. Cô rít qua kẽ răng :

— Vậy Thai Đề là con giáp thứ mấy trong mười hai con giáp ?

Hoàng Dung tự ái nặng. Làm như Thai Đề đã cảm tình nặng nề với cô ấy. Cô ca ngợi Thai Đề :

— Đó là thi sĩ hàng đầu, là người đang trên đường đi vào văn học sử. Chàng đi xe xích lô máy rồi đi xe ô-mô chứ không thêm đi xe hơi. Vì chàng bảo vinh dự chỉ rực rỡ khi một người đi xe ô-mô vào văn học sử. Thơ của Thai Đề hùng hực lửa. Lửa trong thơ chàng mạnh hơn lửa hàn xì khí đá. Mỗi lời thơ là một cục long não đủ giết chết hàng trăm con gián...

Vương Ngọc Yên, Hân Ly, Triệu Minh há hốc miệng kinh ngạc. Hoàng Dung thao thao phịa :

— Nếu ai bịt răng vàng, gán răng vàng mà đọc thơ Thai Đề, lập tức răng vàng sẽ bung khỏi hàm răng. Thơ chàng có sức mạnh của giông bão...

Hoàng Dung phịa mà cô tưởng cô thật, cô đang đóng vai ngự sử văn học, túm cổ thi sĩ Thai Đề đặt lên ngôi thần tượng thi ca.

— Thai Đề ngâm thơ, cỏ cây cúi rạp, chim muông cảm tiếng hót và côn trùng chết hết.

Hân Ly cắt ngang :

— Sao mày biết ?

Hoàng Dung hãnh diện :

— Nhờ tao có ông anh là thi sĩ Đoàn Dự.

Chu Chỉ Nhược xía vô :

— Đoàn Dự là thiên tài ở ẩn !

Hoàng Dung gạt đầu :

— Đúng vậy. Ông ấy đầu tài chúng ta, đầu tài cả loài người. Tao đã điều tra và hiểu rằng anh tao từng tham dự những cuộc họp văn nghệ quan trọng. Anh tao đã lên tiếng trước ba ngàn nghệ sĩ quốc tế, quốc nội về trường thơ siêu hình, bí hiểm. Nhưng Duyên Anh, Mai Thảo là đồ bỏ. Thai Đề vĩ đại hơn Đoàn Dự vì Thai Đề là sư phụ của Đoàn Dự.

Chu Chỉ Nhược bá cáo :

— Anh Đoàn Dự đã tiết lộ bí mật với tao. Anh ấy bảo sở dĩ anh ấy giả vờ cù lẩn để sửa xe, sửa quạt, sửa tivi, tủ lạnh cho bọn mình là anh ấy dẫn thân. Còn giả vờ cạo trọc đầu là anh ấy viễn mơ. Khi dẫn thân và viễn mơ đã bắt lực, nghĩa là không đẩy cái xe vận tải thi ca lên dốc nổi, anh ấy bèn cách mạng. Anh ấy đã mắng mỏ tao, xua đuổi tao khiến tao khóc hết nước mắt.

Chu Chỉ Nhược thừa thắng xông lên :

— Cuối cùng, anh ấy khuyên tao nên bảo chúng mày giải tán môn phái Nghịch Nữ kéo anh ấy sẽ dùng thơ phá nát.

Hoàng Dung tán thành ngay :

— Giải tán gặp.

Thề là môn phái Nghịch Nữ bị xóa tên trên chốn giang hồ. Các cô Vương Ngọc Yền, Triệu Minh, Hân Ly không phân đôi vì các cô đã thắm muốn giải tán từ hôm Thai Đê, hoàng tử da chó, xuất hiện. Bảy giờ, đèn lướt tự thú. Cô Hoàng Dung dơ tay trước :

— Thú thật, tao đã mê Thai Đê.

Cô thanh minh liền :

— Tao mê thơ của Thai Đê thôi. Tao chiêm thề thượng phong nhờ anh Dự. Anh đọc thơ Thai Đê cho tao nghe.

Cô Hân Ly nguyệt bạn một cái dài ba cây sô rưỡi :

— Mày khôn vật, bộ mày tưởng tao không mê thơ Thai Đê à ?

Cô Vương Ngọc Yền dậm chân :

— Tao cũng mê, chứ bộ.

Cô Triệu Minh thổ thề :

— Cả tao nữa.

Cô Chu Chi Nhược cười khẩy :

— Riêng tao, tao không mê nổi Thai Đê. Tao chỉ mê mỗi anh Đoàn Dự. Bồn đũa chúng mày cùng mê Thai Đê một lượt, như vậy là mê... cộng đồng. Tình yêu chỉ có song phương chứ không có ngũ phương. Thi sĩ Thai Đê hiện đang làm hàng triệu trái tim thiếu nữ rung động vì thơ của chàng. Muốn mê chàng, phải thuộc thơ chàng cái đã. Phải tìm đọc những tạp chí lớn được phép đăng thơ chàng rồi cắt dán vào vở và học thuộc lòng. Trước đó, phải thay phiên làm quen chàng, ai làm quen trước, ai làm quen sau đây ? À, ta nên « oán tù ti ». Chú ý : « Tay trắng tay đen » vòng loại !

Chu Chi Nhược đương nhiên chiêm chức trọng tài. Một cuộc tranh đua diễn ra sôi nổi, ăn gian từng tí. Kết quả bị hủy bỏ lu bù. Trọn buổi chiều, dưới gốc cây khê, vẫn chưa biết ai giành nổi vai trò tiên phong.

Lúc ấy, trên căn gác hẹp mái tôn nóng hực ở hẻm Hoàng Hôn, Elvis Đậu còi trần, mặc mỗi chiếc quần xà lỏn, nằm gồi đầu lên cuộn Tự

diễn Pháp Việt, vát tay ngang trán, suy nghĩ rất gay gắt về thơ và thề đứng của mình giữa xã hội con gái. Nếu căn gác là cái lò bánh mì thì Elvis Đậu là cái bánh mì. Bánh mì Elvis Đậu toát mồ hôi. Tuy nhiên, Elvis Đậu vẫn kiên nhẫn chiên đầu với nắng lửa. Con người luôn luôn chiến thắng thiên nhiên. Và lại, thiên tài là gì ? Thiên tài là sự kiên nhẫn không ngừng. Vậy kiên nhẫn chịu đựng nóng cũng sẽ thành thiên tài. Thề giới đã có vô địch hôn lâu, vô địch thức lâu, vô địch ngủ lâu, sẽ có vô địch chịu nắng. Elvis Đậu chịu nắng để suy nghĩ về câu nói đã tâm sự với Đoàn Dự : « Làm thơ hay cũng khó lòng mà tán nổi con gái ». Elvis Đậu cho rằng mình đã làm. Vì thơ hay của Elvis Đậu đã có một con gái nào đọc đâu. Elvis Đậu bèn...xét lại toàn bộ tư tưởng. Và cậu thấy môi trường tán gái rất cần thiết. Nghĩa là tuần báo, tạp chí để đăng thơ của cậu.

Elvis Đậu vùng dậy. Cậu ngâm nga :

Tình người sao lắm bon chen

Tình mình nhất định đậu đen nâu đường

Cậu nghiền răng, đọc thối :

— Đậu đen nâu đường đã gây ngộ nhận tai hại. Người ta ngỡ mình yêu em bán chè đậu đen.

Elvis Đậu lăm bằm :

Tình người hẹn chỗ bán than

*Tình mình hẹn ở Givral, Cái Chùa **

Cậu thêm :

Tình người hẹn quán chú Ba

*Tình mình hẹn ở Brodard, trên lầu **

Nhà thơ lục bát dân tộc Elvis Đậu đã đưa Givral, La Pagode, Brodard vào thơ dân tộc. Đó là một thay đổi tư tưởng. Cảm khái, cậu mần một bài thơ bảy chữ :

Này em, anh sắp tậu Falcon

* Cái Chùa tức là quán nước La Pagode, đường Tự Do, Sài Gòn. Givral cũng ở Tự Do. Brodard xem xem.

Đè đón em đi đón cháo lòng
 Em biết con đường Hồng Thập Tự
 Olympic đó, rạp Kim Chung
 Từ đây nhìn sang những cửa hàng
 Tiệt canh thịt vịt và đôi tràng
 Cả xôi gà nữa em yêu a
 Ngon là cỗ hũ, bùi lạc rang
 Nhưng nhớ khi về lục thuốc tiêu
 Ít ra cũng phải uống hai liều
 Kéo đêm Tào Tháo vung Colt đuổi
 Đạn nổ đi đom võ mộng yêu

Elvis Đậu sung sướng khôn tả. Cậu lục giấy bút, ngồi cong lưng sáng tác. Chiều xuống cậu không thèm biết. Ngày tàn cậu chẳng thèm hay. Em cậu gọi cậu ăn cơm, cậu la lối um xùm. Xê ra cho tao làm thơ. Thơ là đời sống của tao, tao cóc cần cơm gạo. Và Elvis Đậu sáng tác trắng một đêm. Chỉ có hai hạng người thức trắng đêm : Hạng đánh bạc và hạng mướn non thi sĩ. Họ thức đêm rất tài. Thức không mệt. Những anh khác nói thức trắng đêm viết thư cho người yêu hay là nhớ người yêu đều tầm phào, khoác lác. Rạng đông hôm sau, Elvis Đậu chép thơ mình nắn nót, tìm phong bì bỏ vô rồi dán kín. Cậu cưỡi Honda tới quán cà phê uống một ly đen không đường để dưỡng sức và chờ Bưu Điện mở cửa. Elvis Đậu đã đóng góp một khoản tiền cho nền Viễn Thông Việt Nam. Cậu còn khá tem gửi thư đến các tòa soạn tuần báo, tạp chí.

Ở Bưu Điện về, tâm hồn Elvis Đậu thơ thới, hân hoan.

Đoàn Dự mò mẫm tới khi Elvis Đậu vừa ngủ được mười lăm phút. Elvis Đậu định ngủ hai tiếng lấy lại phong độ rồi thức dậy làm thơ nữa. Thì bị Đoàn Dự lôi cổ dậy. Elvis Đậu khó khăn lắm mới mở mắt nói. Cậu nằm ngửa, ngoác miệng chẳng thi sĩ tí nào. Thi sĩ Elvis Đậu thều thào giọng anh nghiêng đổ thuốc :

— Có ..chuyện...chi...đó...

Đoàn Dự phát vào bụng Elvis Đậu một cái âu yếm khế :

— Nguy hiểm.

Elvis Đậu co chân thẳng lên trần nhà, rướn sức, vụt ngó thẳng-

Cậu kinh ngạc tốt độ :

— Nguy hiểm cấp mảy ?

— Cấp mốt.

— Nói lẹ xem nào.

— Nghịch Nữ đang điều tra lý lịch của cậu !

— Cậu có khai không ?

— Tớ đâu kỹ.

— Chắc chứ ?

— Chắc.

— Họ không biết tớ là Elvis Đậu, há ?

— Đền Tệt mới biết. Nhưng...

— Nhưng sao ?

— Tớ trót đại ba hoa về về cậu. Tớ suy tôn cậu là đại thi hào, là sư phụ của tớ. Riêng tớ, tớ khoác lác hạ sát ván bọn văn nghệ đàn anh, đàn thầy ở đây, hôm nay...

— Họ chứ um lên à ?

— Không.

— Vậy thì nguy hiểm chỗ mô ?

— Nguy hiểm ở chỗ bọn Nghịch Nữ phục cậu và tớ sát đất.

— Thì cứ để họ phục.

— Bọn nó nhao nhao đi tìm mua các tuần báo, tạp chí lớn đọc thơ của chúng ta.

— Tớ đã gửi thơ đăng rồi.

— Còn tớ ?

— Cậu cũng nên gửi đi. Chúng ta phải hoạt động mạnh.

Elvis Đậu, tự nhiên, run lên. Đoàn Dự hỏi :

— Cậu sợ hãi à ?

Elvis Đậu đáp, hai hàm răng đánh nhịp lộp cộp :

— Tớ sung sướng quá, Đoàn Dự ơi ! Không ngờ tớ thay đổi toàn bộ tư tưởng lại hên đến thế. Đoàn lão đệ, thơ hay dư khả năng

tán gái.

Đoàn Dự dè dặt :

— Cậu nói, tớ tin cậu lắm, song tớ đi xa hơn sự khoác lác là đe dọa xuất bản giai phẩm và thi phẩm.

Elvis Đậu quả quyết :

— Thi ta xuất bản.

Đoàn Dự phân vân :

— Tớ vẫn ngại bọn nó giảng bầy.

Elvis Đậu vỗ vai Đoàn Dự :

— Cậu nghi ngờ quá nhiều. Thi sĩ không biết nghi ngờ. Thi sĩ chỉ biết tin yêu. Rồi cậu xem, cả nước sẽ hâm mộ thi tài của chúng ta. Khi đã lừng danh, chúng ta sẽ ra đủ các thứ tuyên ngôn chống đối, nhân danh thi sĩ. Chúng ta sẽ đòi hỏi đủ các thứ quyền lợi, kể cả quyền lợi của con người khơi khơi xử dụng công lộ, bắt chấp luật đi đường. Chúng ta sẽ đòi hỏi tự do xả rác, tự do phóng uế, tự do lái xe ẩu, tự do phun khói, tự do ăn quýt, tự do chọc chó cho nó sủa ầm phồ vào lúc mười giờ rưỡi đêm. Vân vân... Tại sao ta được phép chống đối ? Vì chúng ta là thi sĩ, là kẻ thừa sai của Thượng đế, là các đảng tiên tri. Chúng ta hãy nổi loạn vô duyên cớ.

Đoàn Dự thắc mắc :

— Nhớ vào tù thì khôn.

Elvis Đậu say sưa :

— Sức mảy mà vào tù ! Pen club sẽ bênh vực chúng ta, sẽ đánh điện khắp thế giới.

Thi sĩ Đoàn Dự lo :

— Thôi, tớ chỉ chống me dầm, cóc xanh, thịt bò khô, sữa nguội và đòi hỏi quyền lợi...vệ sinh nhi đồng. Tớ tự do con nít, cậu ạ !

Thi sĩ Elvis Đậu cau :

— Cậu hèn nhất. Kẻ sĩ phải «uy vũ bất năng khuất». Ha ha, «Bút ta ai cướp mất rồi, ta sẽ dùng dao khắc văn lên đá».

Thi sĩ Đoàn Dự tặc lưỡi :

— Mật công lắm. Đưa nào cướp bút ta, ta mua cái khác. Mí lý, đọc báo tớ thấy có ông nhà văn nọ ký kiến nghị chống đối loạn châu

châu, bị đuổi sớ, ông nhà văn mặt xanh như tấu lá, cầu cứu một trăm nhà văn xin sớ lại giùm. Thề thì đừng chống đối cho nó đẹp. Ta cứ làm văn nghệ tán gái là yên ổn và chân thật. Chân thật là khuôn vàng thước ngọc vĩnh cửu của nghệ thuật. Mình làm văn nghệ tán gái mà nói phét chống đối, phản kháng thì nó kỳ thầy mỗ. Ta nên chống me dầm, cóc xanh thôi. Đồng ý ? Tớ sợ ăn cơm tù sứt ký lô.

Thi sĩ Elvis Đậu phá ra cười :

— Cậu cũng khôn ra phết. Chúng ta giả vờ chống đối để lấy tiếng thi sĩ tiên bộ thôi. Bộ ngu hay sao mà chống đối thật.

Hai nhà thơ chưa hề có thơ đăng báo thông cảm nhau trăm phần trăm. Elvis Đậu đã tỉnh như sáo sậu. Cậu tuyên bố giải tán các trường thơ — thực ra là các giai đoạn — lục bát dân tộc, triết lý, siêu hình. Cậu trở về nguyên vẹn một thi sĩ của tình yêu. Tình yêu muôn năm. Ngàn năm trước, các thi sĩ đã ngợi ca tình yêu. Ngàn năm sau, các thi sĩ còn ngợi ca tình yêu. Và, hôm nay, hai thi sĩ Elvis Đậu, Đoàn Dự đang say sưa ca ngợi tình yêu. Họ có thành công ? Đón coi hồi sau sẽ rõ.

Môn phái Nghịch Nữ hoàn toàn tan rã. Gốc cây khê trở nên buồn hiu hắt. Vì không còn hội thảo nữa. Lá vàng tự do rơi. Hoa khê tự do rơi. Trái khê tự do rơi. Chim sẽ tự do đùa nghịch Hết hội thảo, cõi đời hết bị cù để cười vô duyên, nhạt nhẽo. Gốc cây khê buồn hiu hờ hững bội trường đã bị người ta rủ nhau tới hội thảo kẻ hoạch hóa gia đình rồi người ta quên bếng sau nhiều ngày ồn ào cãi cọ ầm ớ. Hoạt cảnh «một đàn thàng ngọc đứng xem chuông, nó bảo nhau rằng ấy ái ường» đã chấm dứt. Cái «mở» hội thảo đã bị «đề một đề». Cuộc sống thoải mái vô cùng. Sống là để thụ hưởng hạnh phúc, không bao giờ là để hội thảo lãng nhách. Bây giờ, hai cô Hoàng Dung và Chu Chi Nhược thân thiết hơn xưa. Chu Chi Nhược o bế Hoàng Dung, hy vọng Hoàng Dung lời ra tiếng vào sẽ khiến Đoàn Dự...xét lại, đừng ghét bỏ cô mà tội nghiệp. Các cô Hân Ly, Triệu Minh, Vương Ngọc Yên coi bộ yêu sức trong cuộc đua chinh phục Thái Đê.

Con chim một lấu suýt chết vì mũi tên đâm và sợ hãi cành cây cong. Thi sĩ Đoàn Dự đã bị làm chìa khóa mở kho cười vô tận đâm ra dè dặt với những giọt nước mắt của cô Chu Chỉ Nhược. Với Đoàn Dự, môn phái Nghịch nữ vẫn còn tung hoành khắp chốn giang hồ. Và cậu nghĩ rằng Nghịch Nữ chỉ cần tiếng cười, đứng nghiêm, kính cẩn nhìn cậu đi qua khi thơ cậu xuất hiện trên thi đàn. Ba hoa con chích chòe cũng lợi chứ bộ. Mình ngại mang tiếng khoác lác, sẽ gồng mình đạt bằng được những điều mình chọe thiên hạ. Đoàn Dự muốn, ngày nào đó, Chu Chỉ Nhược sẽ ôm thơ của cậu giữa ngực, quỳ xuống tỏ lòng tôn kính, ngưỡng mộ và mắc bệnh thương hàn do niềm tương tư cậu. Chu Chỉ Nhược sẽ lay cậu ngàn lay xin đóa hoài cô và rên rỉ "xin hãy yêu em". Và Đoàn Dự sẽ vênh vang : «Ừa, anh yêu em». Cậu đầu hiệu, khỏi cần khoác cái nhãn hiệu thi sĩ, khỏi cần mặc cái áo nghệ sĩ hơi hám, khỏi cần cong lưng chề tạo những bài thơ... siêu thơ, Chu Chỉ Nhược đã yêu cậu rồi. Yêu chân thành. Yêu nồng nhiệt. Tình yêu nó vốn ly kỳ. Lúc người ta yêu thầy mổ, người ta cời trần sửa xe gán máy giùm; người ta đèn tận nhà sửa điện, sửa tủ lạnh, sửa máy giặt; người ta tình nguyện làm tên sai vặt để tỏ tình, để mong ước được yêu thì lại chề người ta cù lẩn. Thậm chí, người ta tưởng mình mê đầu trọc, người ta gọt ngắn tóc đi cho mình vừa lòng thì cũng lại cười chề nhạo. Lúc này, người ta trở thành thi sĩ cách mạng mới tìm cách yêu người ta. Thi người ta ngỡ mình yêu thi tài của người ta chứ yêu gì sự cù lẩn của người ta. Đó là tâm sự cô Chu Chỉ Nhược. Còn cậu Đoàn Dự, sắp được yêu trong gang tấc, lại ngờ ngẩn đi làm thơ chông thịt bò viên, kẹo kéo... Hai cô cậu săn đuổi nhau. Y hết gián điệp ày. Y hết triết lý tình yêu mà một đại nhạc sĩ Việt Nam đã phán qua những lời ca bất hủ : «*Đi trên đường một chiều. Anh đi trước em sau. Không bao giờ gặp gỡ, cũng như tình yêu...*»

Dù Chu Chỉ Nhược không yêu Đoàn Dự thi sĩ, chỉ yêu Đoàn Dự cù lẩn nhưng, trên bước đường khúc khuỷu quanh co của tình yêu, các cô Hoàng Dung, Hàn Ly, Triệu Minh, Vương Ngọc Yên đang đi tìm thơ của Thai Đế sôi nổi, cô cũng phải chạy theo «*thời trang nhạc tuyền*» tức là đi tìm dấu chân của thi sĩ Đoàn Dự in trên những bài

thơ cách mạng, siêu hình của chàng. (Đoàn Dự đã bỏ thơ cách mạng, chàng đương mảy mò thơ tình yêu vĩnh cửu, thứ thơ không hề bị đem chôn ở nghĩa địa phước thiện). Sau hai tuần lễ mua đủ các thứ tuần báo, tạp chí văn nghệ, soi kính lúp kiểm tên Thai Đế và Đoàn Dự không thấy gì cả. các cô ngạc nhiên quá. Bèn mua thêm các báo phụ nữ, rồi nhật báo, đọc các mục dài thơ, lều thơ, hội thơ, mái nhà thơ, mái tôn thơ, mái gianh thơ, mái ngói thơ, tao đờn, mây đàn, mây tần, gió té, bão sở vân vân, vẫn chẳng gặp thi sĩ Thai Đế và Đoàn Dự, cặp bài trùng thơ hôm nay. Tên hai chàng vắng vẻ ở cả mục hộp thư nữa.

Chu Chỉ Nhược mới hỏi Hoàng Dung :

— Tại sao báo không đăng thơ của họ ?

Hoàng Dung đáp :

— Tại họ kêu ngạo. Tao sợ họ không thêm cho báo đăng thơ. Thai Đế từng mặt sát tất cả văn sĩ, thi sĩ hàng đầu ở Việt Nam. Ngay môn đệ của chàng là anh Đoàn Dự còn chề bai thơ văn hôm nay, nữa là. Họ sẽ xuất bản giai phẩm và thi phẩm.

Hoàng Dung hất hàm :

— Đầu cần có thơ đăng báo mới là thi sĩ. Nguyễn Du có đăng báo đâu ? Cao Bá Quát có đăng báo đâu ?

Chu Chỉ Nhược gật đầu :

— Ừa nhi !

Hoàng Dung vỗ vai bạn :

— Tao với mày giúp đỡ lẫn nhau nhé !

Chu Chỉ Nhược tròn xoe mắt :

— Giúp đỡ cái gì ?

Hoàng Dung rí tai :

— Hai đứa mình mặt sát Thai Đế thật lực. Mình gây chiến tranh chính trị. Bọn con Ly, con Minh, con Yên sẽ mắc mưu. Tao chiếm Thai Đế, còn mày chiếm...anh tao. Tao nói hay cho mày với anh Đoàn Dự. Hé hé, mình chề Thai Đế ông eo, bọn nó sẽ ghét Thai Đế như ghét thằng Elvis Đạu.

Chu Chỉ Nhược reo lớn :

— Diệu kẻ.

Bồng cô nhỏ nhẹ :

— Nếu Thai Đế không phải là thi sĩ, mà có mẹ «nó» không ?

Hoàng Dung nóng ran đôi tai :

— Mà hỏi thế có ý gì ?

Chu Chi Nhược nói :

— Có ý muốn mà bọc lộ tâm sự. Riêng tao, thú thật, tao mê anh Đoàn Dự không phải vì anh ấy mới biết làm thơ. Tao mê anh ấy từ lâu. Tao mê lâu rồi. Tại tao không dám nói và tại tao trót a dua chúng mày chê nhạt anh ấy.

Hoàng Dung thả mắt trong mơ :

— Tao mê thi sĩ Thai Đế. Tao thích được yêu một nghệ sĩ chân chính. Chàng sẽ vì tao dệt hàng vạn bài thơ. Tao là cảm hứng muốn thuở của chàng. Chàng sẽ nổi tiếng, sẽ trúng giải văn học nghệ thuật, sẽ được trao bằng tưởng lệ. Tao sẽ theo chàng đi lãnh giải. Ôi, tao mơ ước gặp gỡ các nghệ sĩ lớn của nước Việt Nam yêu dấu. Tao sẽ gặp thi sĩ Du Tử Lê, chàng thi sĩ có dáng đi nghiêng nghiêng và tên cúng cơm của chàng là Lê Cự Phách. Tao sẽ gặp chủ báo Vũ Mộng Long nhà báo có mái tóc cánh phượng mà nếu được đổi tên đường Vĩnh Viễn, tao sẽ đặt tên đường ấy là đường Tóc Ông Long để gần đường Da Bà Bầu cho nó thành câu đối. Mà biết không, anh tao kê, làng văn ta có hai ông nhà văn tóc tai rất...«phi lô dốp». Một là ông Lê Huy Oanh. Một là ông Nguyễn Đình Toàn. Tao sợ hai ông này giận nên chọn đại ông Long làm đường Tóc Ông Long. Chứ, đáng lý phải là Tóc Ông Oanh. Ông Long ham sậy tóc thôi, tóc ông chưa xứng với...Da Bà Bầu.

Cô Hoàng Dung vẽ ra chân trời văn nghệ và những nghệ sĩ sáng tác. Giấc mộng của cô hơi khó, khó hơn cả ăn mà được Mỹ cao hứng bố thí một đô la xanh. Cô nào biết thi sĩ Thai Đế của cô đã phải nhịn quả sáng, mua tem gửi thơ đến các tòa báo.

— Mà mơ mộng nặng quá, Dung ạ !

— Tao thấy nhẹ lâng lâng.

— Nhớ Thai Đế không nổi tiếng, mà tính sao ?

— Ít ra chàng cũng là hội viên Hội Nhà Văn Việt Nam, đứng cạnh thi bá Trần Đông Vọng, văn hào Lê văn Duyệt.

Đang lúc hai cô đang bàn mạnh với nhau thì bộ ba Vương Ngọc Yên, Hân Ly, Triệu Minh dẫn xác tới. Thi sĩ Thai Đế, và những bài thơ chưa được ai đọc của cậu bị đem ra hội thảo. Lại hội thảo ! Phe mặt sát Thai Đế. Phe bênh vực Thai Đế. Cuối cùng, phe bênh vực Thai Đế thua phe mặt sát. Và năm cô đi đến một kết luận : Thai Đế ba xạo. Thai Đế không biết làm thơ. Câu kết luận được lấp vào mũi tên, bắn trúng tim Đoàn Dự. Người bắn mũi tên này là Hoàng Dung.

Chương tám

— Tớ báo một tin buồn.

— Nhà cậu có người mặc sơ mi Tô Bia, hả ?

— Nhảm. Nghịch Nữ báo cậu ba xạo, không biết làm thơ cũng nhận mình là thi sĩ.

— Tại sao các em nói vậy ?

— Vì bọn nó mua hết các báo đọc liền hai tuần mà chẳng thấy thơ của chúng ta.

— Tớ gửi đi ngót ba mươi bài.

— Tớ cũng vậy. Lạ ghê, thơ mình đọc đáo thế, chẳng hiểu lý do nào chúng nó không chịu đăng. Tớ phải viết năm bức thư liên tiếp nài nỉ thẳng chủ bút nâng đỡ, nó cứ vẫn phe lờ.

— Nó ghen tài chúng ta.

— Đúng, nó bít lỗi chúng ta, cản đường sự nghiệp của chúng ta.

— Nó sợ Thai Đề và Đoàn Dự sẽ là hai vì sao sáng rực trên nền trời văn học nghệ thuật hôm nay.

— Chúng ta làm gì ?

— Làm thơ.

— Báo không đăng, không trả lời.

— Gửi nữa.

— Gửi đến bao giờ ?

— Bao giờ nó đăng thì thôi.

Elvis Đậu nói mạnh. Thực ra, niềm tin của cậu sa sút quá rồi. Cậu đã gửi thư đề tên chủ nhiệm rồi chủ bút rồi thư ký tòa soạn rồi quản lý rồi giám đốc trị sự... Mà chưa hề một lần được trả lời, đâu là trả lời ở mục bài nhận được. Cậu gửi thư cho tạp chí lớn, cho tuần báo bé. Cậu gửi luôn cho cả nhật báo thương mại. Thi tài của cậu bị hắt hủi phủ phàng. Đoàn Dự nào may mắn hơn. Thơ của cậu lên đường như Kinh Kha sang Tần. Nghịch Nữ chỉ mặt sát Thai Đế thôi, nhưng cậu cảm giác chúng nó mặt sát cậu. Than ôi, cậu đã bóc đồng khoác lác. Cậu hỏi hận vô vàn.

— Đoàn Dự!

— Hà?

— Tớ có ý kiến.

— Mời mấy thằng chủ bút đi ăn nhậu à?

— Không. Tại sao chúng ta không gom thơ của chúng ta lại in thành một truyền tập?

— Ờ ờ, hay đây.

— Hay là cái chắc.

— In rõ nề ô hay typô?

— In ộp xét với phụ bản họa và nhạc.

— Ai vẽ?

— Tớ.

— Ai phổ nhạc?

— Tớ.

Elvis Đậu dờ giọng khinh bạc:

— Nếu cần, thuê họa sĩ vẽ, nhạc sĩ trứ danh phổ nhạc thơ mình.

Năm ngàn một bài nhạc. Ba ngàn một cái bia.

Đoàn Dự bèn hỏi:

— Có tựa không?

Elvis Đậu nhún vai kênh kiệu:

— Hai ta là hai bức tường đồng của nền thi ca dân tộc, là hai cột trụ của văn học đất nước, cần quái chi phải tựa vào ai. Ai dám đề tựa cho ta?

Đoàn Dự lại hỏi:

— Ai xuất bản?

Elvis Đậu đáp:

— Chúng ta tự xuất bản.

— Tiền đâu?

— Tớ phát mại cái Honda. Cậu có gì phát mại không?

— Tớ xin tiền ba má tớ.

— Minh sẽ in ba ngàn cuốn, phí tổn khoảng năm trăm ngàn.

— Năm trăm ngàn!

— Thi sĩ giá trị gấp ngàn lần bác sĩ, dược sĩ và trung sĩ. Học để thành bác sĩ tốn vài triệu. Mà thi sĩ góp mặt với đời, làm rạng danh tổ tiên, làm của «hồi môn» tặng vợ, làm gia tài cho con cháu, chỉ tốn có hai trăm năm mươi ngàn đồng rẻ chán, cậu ngần ngại cái gì! Người ta sẽ nhắc nhờ thi sĩ Đoàn Dự chứ không nhắc nhờ giáo sư Phạm Việt Tuyền, dù thi sĩ Đoàn Dự là học trò của giáo sư đại học bất hủ Phạm Việt Tuyền.

Đoàn Dự lắng tai nghe. Elvis Đậu dụ dỗ một sự đầu tư danh vọng:

— Chúng ta sẽ in năm trăm ba mươi lăm bản đặc biệt, sẽ mở một cuộc tiếp tân phát hành tác phẩm đầu tay của chúng ta, sẽ tổ chức một đêm ngâm thơ tại quán cà phê Duyên Anh ở đường Đinh Tiên Hoàng. Quán cà phê này không phải của thằng Duyên Anh viết văn đâu. Ta sẽ in thiệp mời các nàng Chu Chi Nhược, Hoàng Dung, Hân Ly, Vương Ngọc Yên, Triệu Minh. Tớ sẽ may cái áo đuôi tôm. Đoàn Dự à!

— Vậy chúng ta không thêm gửi thơ đăng báo nữa.

— Hơn cả thế, bài *Giao cảm* mở đầu thi phẩm của chúng ta, tớ sẽ viết thật dài, mặt sát bọn chủ báo văn nghệ ở đây thậm tệ. Bọn đó dốt nát, không hiểu gì về thơ. Bọn lái báo ấy chỉ hiểu cách bán báo làm giàu cho chủ.

Elvis Đậu châm điều thuốc lá mới:

— Vụ xuất bản thơ, cậu phải giữ bí mật kéo bọn thi sĩ khác ghen tị phá đám.

— Có dọa Nghịch Nữ không?

— Cứ để họ nhạo báng mình. Ta tặng các em một ngạc nhiên rưng rờ khi gửi thiệp mời các em dự buổi tiệc phát hành thi phẩm *Thơ đôi ta* của thi sĩ Elvis Đậu và thi sĩ Đoàn Dự.

— Tớ muốn khắc một con triện. Sách phải có chữ ký và triện son của tác giả mới giá trị muôn thuở.

— Mỗi thẳng một con triện, hôm ày, chúng ta ký tên, đóng dấu lia lịa.

Hai thi sĩ không có duyên với báo, âm mưu một vụ tẩy trời là gom thơ xuất bản. Họ tiếp tục bàn chuyện phát hành *Thơ đôi ta* khắp nước. Chúng ta nên kính phục họ, kính phục những người văn nghệ chí tình, âm thầm tô điểm nền thi ca dân tộc. Yêu thơ mà bán cả xè thì gấm trời này chỉ có một Elvis Đậu. Vậy chúng ta trông đợi thi phẩm của họ trình làng.

Cái gì ta phải chờ mong thật lâu mà vẫn chẳng thấy tăm hơi nó đâu, riết rồi, ta đâm ra chán, hết thềm mong chờ. Chu Chí Nhược, Vương Ngọc Yên, Triệu Minh, Hoàng Dung, Hân Ly đã quên thi sĩ Thai Đề. Chiến tranh tâm lý của Hoàng Dung, không ai ngờ, lại hóa thật. Cô nghi Thai Đề khoác lác, nghi Đoàn Dự đánh bóng Thai Đề quá kỹ chữ, thực chất, Thai Đề chỉ là một mấm non thi sĩ hạng xoàng. Chu Chí Nhược yêu Đoàn Dự củ lán, cô đỡ thắc mắc sự nghiệp thi ca của Đoàn Dự. Cô nghi rằng, Đoàn Dự là sinh viên Văn Khoa, môn đệ của quý thầy Thanh Lãng, Thanh Tuyền (bút hiệu làm thơ của giáo sư Phạm Việt Tuyền), Phạm văn Diêu...thì cậu có nổi hứng làm thơ cũng là chuyện thường. Chu Chí Nhược năng đi lễ hơn trước. Cô cầu nguyện Trời. Phật giúp Đoàn Dự quên thơ. Vì quên thơ, Đoàn Dự mới củ lán trở lại và mới nhớ tới cô. Đôi khi, mãi mê lo sự nghiệp, người ta quên khuấy cả tình yêu, khiến tình yêu đông như thịt heo đông lạnh. Đoàn Dự dẫu hiểu thế. Cậu cứ hùng hục làm thơ. Để cố chiến thắng tình yêu.

Thi phẩm *Thơ đôi ta* của cặp bài trùng thi sĩ Elvis Đậu và Đoàn Dự gồm sáu mươi bài, ước lượng khoảng một trăm sáu mươi trang khổ sách tiểu thuyết. Elvis Đậu giữ đúng lời hứa với Đoàn Dự. Cậu đã viết bài *Giao cảm* nặng ký lô đề minh định thể đứng của *Thơ đôi ta*, đồng thời, đào cái huyết thật sâu chôn vùi thơ và thi sĩ đã nổi danh từ lâu. Theo Elvis Đậu, thi sĩ già ví như gà vịt già, thịt dai nhách, ăn không ngon và, đôi khi, còn bị gãy răng. Thơ của thi sĩ cò thụ chính là thịt gà võ sĩ! Gà thịt ngon phải là gà dò, gà mái tơ, gà nhảy ổ để lần đầu tiên. Thi sĩ trẻ tuổi, mới mẻ chính là gà dò (Cam đoan không phải là ngựa non). Và thơ của họ rất ngon. Tứ thơ mềm mại. Lời thơ vàng ngậy y hết da gà luộc. Và cách diễn tả của họ hấp dẫn y hết lá chanh cắt nhỏ. Đoàn Dự đọc đi đọc lại bài *Giao cảm*, lấy làm thích thú.

Elvis Đậu thuê nhạc sĩ Đỗ Mi phổ nhạc hai bài thơ tình búa tạ. Một của Elvis Đậu và một của Đoàn Dự. Đây là bài thơ tình của Elvis Đậu hứa hẹn làm rạn nứt hàng vạn trái tim đa cảm:

*Khi gặp em anh đã hết tiền
Biết rằng anh chẳng thể mua tiên
Nhưng anh đã có thơ để tuyệt
Đã để ngâm nga cũng đỡ ghiền
Đi dạo đâu cần phải ngựa xe
Hồn anh phơ nắng bóng trên hè
Và anh mộng tưởng là anh vẫn
Cùng với em chèo chung chiếc ghe
Rồi bỗng trời đêm gió mịt mù
Em bèn sợ quá khóc hu hu
Anh vung tay đâm em hai trái
Sau đó anh lo bị ở tù
May mắn em không chảy máu cam
Cũng không lệch mũi sái quai hàm
Rằng em nguyện vẹn không hề rưng
Và túi em còn năm sáu trăm
Ôi vỡ tan tành một phiên mơ
Em đi cứ bớt anh vô tù*

Ở ngoài em bước lên xe Mỹ

Trong áp anh như chú bú dzù

Bài thơ nhan đề *Tình nạn*. Tình yêu bị tai nạn. Với thơ thai đẻ (đánh trúng đẻ là có tiền), thi sĩ chờ người yêu trên chiếc ghe lướt sóng mộng tưởng. Chiếc ghe gặp bão. Người yêu hốt hoảng. Bốn phận của thi sĩ là phải bình tĩnh không để ghê lật. Vậy áp dụng bài học cấp cứu. Đánh người yêu gục đặng cứu người yêu khỏi chết đuối. Người yêu hiểu lầm, tưởng thi sĩ nghèo tiền, dở thói du đãng cướp giật. Bèn thừa cảnh sát. Và thi sĩ bị tổng giam, nằm trong khám như con bú dzù, khi đột. Nỗi oan của thi sĩ tấy trời! Nhạc sĩ Đỗ Mi đã khóc sụt mướt khi đọc bài *Tình nạn*. Mỗi giọt nước mắt của ông nhỏ xuống đều trở thành một nốt nhạc. Và ông đã nhỏ một trăm bốn mươi giọt nước mắt. Bản nhạc *Tình nạn*, thơ Elvis Đâu, nhạc Đỗ Mi sẽ ướt át gấp bội những bản nhạc *Sang ngang 1*, *Sang ngang 2* của đại nhạc sĩ Đỗ Lê. Danh ca Lạc Đà mà hát bài này, cam đoan vô số em đi coi đại nhạc hội sẽ bị chờ tới bệnh viện vì tim ngừng đập!

Dưới đây là bài thơ của Đoàn Dự được phổ nhạc, cũng hứa hẹn gây sôi nổi:

Trên đường về chán phèo

Vì người yêu hẹn lèo

Bánh mì không đưa leo

...

Tôi là chàng thi sĩ

Chiều thành phố đẹp ghê

Ngỡ mình vừa được đẻ

Ngỡ mình vừa đậu thai

Móc tiền mua vé số

Thầy đầu sai đuôi sai

...

Trên đường về tôi mò

Cuộc đời như con cò

Tiếng buồn kèn ro ro

Bài thơ của Đoàn Dự nhan đề *Tình lèo*. Người yêu hẹn ở bên

xe ô tô buýt chườn sáu giờ chiều. Chàng thi sĩ hướng mắt về phía Ngã Ba Ông Tạ chờ nàng. Bảy giờ, nàng không lên Sài Gòn. Nàng hẹn lèo. Chàng thi sĩ ra về, mơ trúng đề, trúng vé số, nhưng sai hết. Chàng giồng thân cò lặn lội giữa cánh đồng bạc phau phau của tình yêu. Và chỉ nghe rõ tiếng buồn kêu ro ro. Nhạc sĩ Đỗ Mi đã yêu cầu Đoàn Dự chế bài thơ năm chữ với số câu và dấu huyền, sắc, bình thanh giồng bài *Chiều* bất hủ của Hồ Dzènh đặng nhạc sĩ phổ điệu Tango Habanera đưa tài cùng nhạc sư Dương Thiệu Tước. Đỗ Mi đã trải rộng bản nhạc *Chiều* và phổ không sai nhạc *Chiều* nửa nốt. Thành ra, bài *Tình lèo* chẳng cần nhạc, vẫn có thể hát được, nếu chúng ta thuộc bản *Chiều*. Nhạc sĩ Đỗ Mi dành bài *Tình lèo* cho danh ca Tony Bệu trình bày. Các nữ danh ca Connie Nem và Julie Chá hát chỉ nghe tạm tạm. Tuy nhiên họ hát tùy theo ý họ, khó lòng cảm đoán.

Phần nhạc phụ bản đã xong và tồn một sáu ngàn đồng bạc Việt Nam, trả bằng giấy hai chục. Phần bìa và tranh phụ bản Elvis Đâu đảm nhận, vì họa sĩ đòi giá mắc quá. Hai thi sĩ hùn hạp tiền, thuê đánh máy hai bản để xin phôi hợp nghệ thuật. Mười ngày sau, *Thơ đôi ta* có giấy phép xuất bản, không bị bôi bỏ một chữ. Hai thi sĩ hân hoan, rủ nhau đi uống la ve say khướt. Một âm mưu xuất bản thơ của đôi danh tài Elvis Đâu và Đoàn Dự đang đe dọa đời sống bình yên của mọi người.

Ông bố già rất ngạc nhiên khi thấy cậu con trai cứng đờ nói chuyện riêng với ông. Khuôn mặt quan trọng của Đoàn Dự khiến bố cậu nghi ngờ. Rồi lo lắng. Ông nghĩ tới những vụ vượt khuôn phép gia đình của một số cô cậu hôm nay. Hừ, báo đã đặng cậu mười bảy dụ dỗ cô mười lăm bỏ trường, bỏ nhà đi xây tổ ấm. Và khi hết tiền đánh cắp mang theo, cậu làm nghề cướp giật, cô làm nghề bán quán. Rồi bố mẹ cô đâm đơn kiện bố mẹ cậu. Rốt cuộc, cậu vào tù, cô bơ vơ. Vậy thì, ông bố hỏi hợp hỏi cậu con:

— Có chuyện gì đó, con?

Đoàn Dự nín thình. Bỏ cậu bắt đầu hốt hoảng :

— Con cứ nói thật. Con đã trót dại làm việc gì, hả ?

Đoàn Dự chớp mắt. Bỏ cậu dục dã :

— Con bỏ học rồi, hả ?

Đoàn Dự bắt đầu uể oải :

— Không, bỏ ạ !

— Con dan díu với đứa con gái nào à ?

— Không.

— Nó bỏ nhà theo con ?

— Không.

— Con tụ tập du đãng, bụi đời giật bốp, giật đổng hổ ?

— Không.

— Con lỡ chơi ma túy ?

— Không.

— Vậy con đã làm gì ?

Đoàn Dự thộn mặt nhìn bỏ :

— Con nói bỏ đừng cười cơ.

Ông bỏ mỉm cười, thở phào thoát nạn :

— Bỏ không cười.

Thi sĩ cách mạng bỗng ngâm thơ như con nít :

— Chắc nghe, bỏ ?

— Chắc.

— Bỏ ạ, con làm thơ. Con là thi sĩ !

— Mà là thi sĩ ?

— Dạ.

— Thật ư ?

— Thật.

— Đọc một bài bố nghe cho khoái cái lỗ ráy.

— Con muốn dâng bỏ một sự bất ngờ.

— Là sao ?



đời như những cánh chim bay

Trên ngọn cây khô mưa gió hôn tàn tạ
Trên ngọn xuân hồng sầu hắt hiu bay
Đêm với đêm và ngày với ngày
Phải chăng em không còn nữa
Những con chim già, những nhành cây gãy
Chiếc tổ ấm một thời đâu còn nữa
Em hỏi em, xem cũng tựa bao giờ
Em về ngang, mỗi ngày hai buổi
Con chim nằm ngủ trên chiếc tổ không
Em hãy chờ thay đổi
Đời gió mưa chết tự bao giờ
Ở đây không còn nữa, những ngày mưa lạnh
Ở đây không còn nữa những buổi trưa nóng
Sáng chiều đến về không
Đời xót xa như những con chim gãy trên ngọn cây chết
Mà suốt đời gió mưa phủ phàng trên đó quạnh hiu...
Em hỏi em, xuân hồng không còn nữa
Thì thôi, hãy quên nhau như mưa và nắng ngày
và đêm
Thôi thì thôi, xuân hồng và mưa gió
Thôi thì thôi, đời như những cánh chim bay...

HẠ TRÂM CA

(Còn tiếp)



NGUYỄN THANH TRỊNH

thật sự ta yêu nhau

Suốt buổi chiều trên căn gác xếp bằng gỗ nóng bức nơi tôi trọ, chúng tôi đã cố gắng dàn xếp cho chuyện tình của mình có kết quả tốt đẹp nhưng chẳng đi đến đâu. Cả hai đã mệt thì giờ và nhức đầu vì cái chuyện «chẳng ra gì» đối với thiên hạ nhưng lại «thật ra gì» đối với chúng tôi.

Ba má nàng đã nhờ nàng chuyển bằng miệng đến tôi một tời hậu thư. Hoặc là tôi phải cưới nàng cuối năm nay, hoặc là nàng phải lấy ông kỹ sư cầu công đã đồng ý sẽ cưới nàng vào tháng tới, hoặc là nàng phải vào tu viện Công giáo vào dịp Giáng sinh cho đúng với lời thề nếu không lấy được tôi. Nàng nhấn mạnh câu ba má nàng đã nhấn mạnh: «Hoặc gì thì hoặc nhưng không được hoặc là con tiếp tục ở nhà nấu cơm cho ba má».

Trình bày xong tời hậu thư, nàng ngược mắt nhìn tôi hỏi:

— Anh nghĩ sao về mấy cái «hoặc là» đó?

Tôi đưa tay gỡ đầu suy nghĩ. Tôi vẫn có thói quen gỡ đầu mỗi khi suy nghĩ không phải vì mái tóc dài có chí mà vì theo lời khuyên của một bác sĩ, kích động những mạch máu ở đầu hoạt động mạnh, trí óc sẽ sáng suốt hơn. Khi trí óc đã hơi hơi sáng suốt, tôi nói:

— Mấy cái «hoặc là» đó gât cù kiệu quá. Bây giờ hoặc là chúng ta tiếp tục suy nghĩ tìm ra một giải pháp để rồi sau đó mỗi người phải uống 2 viên Aspirine chữa bệnh nhức đầu, hoặc là chúng ta đi xem xi nê cho đầu óc khuây khỏa rồi sẽ tính sau. Em nghĩ sao?

Chẳng cần phải gỡ đầu suy nghĩ lời thôi, nàng nói ngay:

— Em để anh toàn quyền quyết định.

Và tôi đã quyết định đi xem phim Summer of Love do Renaud Verley đóng với một cô đào Nhật có mái tóc cắt ngắn trông rất «đẹp trai».

Cuốn phim kể lại một chuyện tình đẹp của một đôi tình nhân trẻ (như chúng tôi) nhưng chẳng giúp ích gì cho chúng tôi. Khi đèn trong rạp bật sáng, tôi nhìn thấy trên khuôn mặt nàng vẫn còn vẻ cau có như lúc mới bước vào. Khán giả đang chen lấn nhau ra vào đông nghẹt ở hai lối đi. Trong khi ngồi nán lại chờ đợi thiên hạ ra bớt, nàng quay sang tôi nói:

— Anh thầy không, một người Pháp một người Nhật, họ khác chúng tộc, khác ngôn ngữ nhưng vẫn yêu nhau dễ dàng.

— Anh cũng yêu dễ dàng nếu người yêu của anh là cô đào Nhật xinh đẹp đó.

— Còn đối với em thì sao?

— Cũng dễ dàng như thường. Nếu anh và em được hãng phim nào ở VN mời đóng chung trong phim «Chuyện tình Lan và Điệp».

Nàng đứng dậy kéo tay tôi:

— Thôi đi về ông. Tưởng ông người ta chỉ thuê đóng phim «Con ma nhà họ Hện».

Bên ngoài rạp hát trời đã tối. Vía hè và mặt đường loang loáng nước mưa phản chiếu những ánh đèn màu ở các cửa hàng, có lẽ trời đã mưa lớn lúc chúng tôi còn ngồi trong rạp. Sợ cơn mưa sẽ lại ào ào đổ xuống nên khán giả ra về ủa nhau đánh những chiếc xích lô, taxi đợi khách dọc theo lề đường trước rạp. Mới 8 giờ. Tôi hỏi nàng muốn về nhà chưa. Nàng lắc đầu và chúng tôi đi bộ bên nhau.

Mưa lất phất phủ vào mặt tôi những bụi nước mát lạnh. Băng qua một con đường rộng, chúng tôi đi dưới hiên một thương xá lớn.

Các kiosque đầu băng đua nhau phát thanh đủ các loại nhạc VN và ngoại quốc. Trong khi âm thanh hỗn độn đó tôi nhận ra một bản nhạc mình ưa thích nên đi chậm lại để lắng nghe. Bản nhạc *How can you mend a broken heart* đang được ban Bee Gees hát ở đoạn điệp khúc. *Please help me mend my broken heart. And let me live again...*

Tôi cũng có một trái tim đã vỡ. Trái tim vỡ không phải vì bị thất tình mà vì không nuôi nổi tình. Tôi không sao giải quyết được những cái «thoặc là» do ba má nàng đưa ra. Tôi không thể cưới nàng vào cuối năm nay theo lời yêu cầu của tôi hậu thư. Chưa học xong Đại học Nông nghiệp, tôi không biết làm cách nào kiếm đủ gạo nuôi nàng. Còn nàng mới học đến lớp 12A, với học lực đó nàng cũng chưa đủ để đi làm thư ký nuôi tôi tiếp tục ăn học đến ngày tốt nghiệp.

Gia đình cả hai đều nghèo, chúng tôi không thể chờ mong tiền viện trợ mỗi tháng, vả lại tôi thích «thân lập thân» nên cũng không muốn nhờ cậy ai. Nghèo mà còn bày đặt yêu đương đúng là *nghèo mà ham*.

Tại trời lỡ ban cho tôi một trái tim quá nhỏ, không chịu nổi sức nặng của một chiếc «xe hoa» đè lên. Tôi chán nản lắm lắm «*Làm sao em có thể hàn gắn được một trái tim đã vỡ?*»

Đang đi bên tôi, nàng dừng lại hỏi :

— Anh nói gì vậy ?

Tôi trả lời như một cái máy Akai 150D :

— *Làm sao em có thể hàn gắn được một trái tim đã vỡ?*

Nàng nhăn mặt :

— Khùng à. Em đâu phải là «y tá của lòng anh».

Y tá của lòng anh ? Lạy Chúa, tôi biết nàng đã chẳng hiểu gì. Khi nàng chẳng hiểu gì, nàng thường nói những câu tôi cũng chẳng hiểu gì. Nàng chỉ hiểu những chuyện mà theo nàng là rất *thực tế* như Tình Yêu là Đám Cưới, còn một trái tim đã vỡ đòi với nàng lại có vẻ *trừu tượng* khó hiểu. Chẳng nên giải thích làm gì, tôi nghĩ. Làm sao người ta có thể giải thích được một trái tim đã vỡ ?

Một em nhỏ bưng rổ hoa đèn mời tôi mua. Những chuỗi hoa lài có mẫu trắng phớt xanh trong đêm mưa tỏa hương thơm ngát. Tôi mua

hai chuỗi hoa tặng nàng và nàng nở nụ cười rất tươi, khuôn mặt nàng rạng rỡ như trăng rằm chẳng còn một áng mây cau có phù ngàng. Tôi biết nàng luôn luôn hài lòng vì những chuyện thực tế như vậy. Nàng sẽ hài lòng hơn nữa nếu tôi thực tế hơn, mua tặng nàng một chuỗi hạt trai. Nhưng tôi *thực tế hơn* thế quái nào được trong khi tiền thuê nhà tháng này tôi sẽ phải thiếu chịu vì đã lấy khoản tiền đó mời nàng đi xem xi nê.

Nàng hỏi, giọng mềm mại như có hơi mưa :

— Bây giờ đi đâu anh ?

Đi đâu ? Tôi cũng chẳng biết dẫn nàng đi đâu. Tôi chỉ muốn về nhà một mình ngủ một giấc cho khỏe nhưng sợ nàng buồn, tôi nói :

— Đi «lăng quăng» vậy.

— Em đã đói bụng.

Nàng nói một câu thật đúng với *thực tế* vì tôi cũng đang đói bụng như nàng. Thôi hãy quên đi trái tim đã vỡ, hãy nghĩ đến cái bao tử sắp vỡ của mình.

Chúng tôi đến ăn bún chả ở một quán lộ thiên ngoài bờ sông. Để khỏi phải nhìn miệng nhau mắc cở, khó nuốt nên cả hai ngồi song song cùng chiếu nhìn sang bên kia sông. Nhờ không *mắc cở* nên nàng đã ăn được hai tô bún và tôi không phải vì tham ăn mà vì lỡ hăm mộ đoàn túc cầu Tây Đức trong trận đá với Thụy Điển nên đã cò gắng nâng tỉ số lên 4 tờ trên 2 tờ bún chả của nàng.

Ăn xong tâm hồn thoải mái, vừa xla răng chúng tôi vừa đưa mắt nhìn băng qua. Dòng sông nước đen thẳm, thấp thoáng bóng những con đò qua lại. Giữa mặt sông nổi bật vệt dầu loang từ bèn tàu đèn điện chày sáng ở phía xa. Cách chỗ chúng tôi ngồi khoảng 100 thước, thiên hạ đang xếp hàng nối đuôi nhau đứng lòng vòng như con rắn đợi lên tàu Logos của hội thánh Tin Lành, để được tặng những quyển sách nói về cuộc đời của Chúa. Thiên hạ đứng đông nghẹt giống như tầm ảnh in trên báo chụp dân Mỹ xếp hàng trước rạp xi nê đợi mua vé vào xem phim *The Exorcist*, phim kể chuyện một cô bé bị Quỷ nhập vào người. Tôi thật sự không ngờ Chúa và Quỷ đều quyền rũ con người đông như nhau.

Nhìn bảng quờ một lúc, ngoại cảnh vẫn không giúp nàng quên được câu chuyện quan trọng buổi chiều. Nàng quay sang tôi hỏi :

— Anh đã giải quyết được mây cái « hoặc là » đó chưa ?

Tôi lắc đầu.

— Chịu. Nếu ba má mà ra để thi chắc anh phải từ giã học đường sớm.

Nàng nói :

— Ví dụ em chịu lấy ông kỹ sư cầu cống đó thì anh nghĩ sao ?

— Thì em sẽ là bà « kỹ sư nhà bếp » chứ còn nghĩa sao nữa.

— Ví dụ em không chịu lấy ông ta. Em đi tu thì anh nghĩ sao ?

— Thì em sẽ là Ma Soeur giấu lòng bác ái. Đêm đêm em sẽ cầu nguyện cho anh được hạnh phúc với một cô gái khác.

Nàng bĩu môi.

— Còn khuya em mới cầu nguyện cho anh được hạnh phúc, em sẽ cầu nguyện cho anh bị xe cán thì có.

— Chúa ơi, vậy anh phải tập hát bài « Em cứ như bà chẳng ».

Nàng cười nói :

— Bây giờ ví dụ em bỏ nhà đi theo anh thì sao ?

— Thì anh phải chuẩn bị mừng, mền, chăn, chiếu vào bót nằm, vì ba má em sẽ kiện cáo lung tung.

— Ví dụ...

Tôi nôi sùng ngắt lời nàng :

— Thôi dẹp mây cái « ví dụ » phải gió đó đi. Sao em không ví dụ ta đừng yêu nhau có phải vui hơn không.

Sự thật tôi muốn nói « Sao em không ví dụ ta cần nhau có phải vui hơn không » nhưng tôi sợ nàng nói tôi mất dạy. Mặc dù tôi đúng là người đang *mất dạy* vì cậu học sinh tôi dạy kèm đã thi rớt tú tài IBM, gia đình cậu đã mời tôi ra khỏi nhà và tôi đang thất nghiệp sống lêu bêu.

Dù cho tôi không nói ra cái ví dụ độc đáo đó nhưng chỉ cần nói « Ví dụ ta đừng yêu nhau » cũng đủ làm nàng khóc. Nàng cúi xuống tóc lỏa xóa che lấp khuôn mặt. Nàng nói qua tiếng nấc.

— Anh không còn yêu em nữa phải không ?

— Tùy em, muốn nghĩ sao thì nghĩ.

Tôi chỉ biết nói thề. Tôi yêu nàng thiết tha nhưng tôi chúa ghét *nói yêu thiết tha*. Tình yêu mà còn phải « phụ đề Việt ngữ » thì thật chán ghê như xem phim Việt nói tiếng Tàu. Và lại tôi có nói ra chắc nàng cũng chẳng hiểu lòng tôi. *Yêu thiết tha* có vẻ trừu tượng quá. Nếu tôi nói « Tình anh yêu em nặng một ngàn ký lô » chắc nàng sẽ hiểu và cảm động ngay. Vì *một ngàn ký lô* rất thực tế, nhưng nếu nói thề thì thà tôi về yêu đồng, chì, sắt, kềm còn hơn.

Tạm nghỉ 5 phút để suy nghĩ và lau nước mắt rồi nàng nói :

— Em đã chứng minh tình yêu của em bằng thiện chí bỏ nhà theo anh. Còn anh, hãy chứng minh tình yêu của anh đi.

Hết *ví dụ* đến *chứng minh*, nàng làm tôi muốn điên cái đầu. Tôi chỉ muốn đốt giai đoạn đi đến *kết luận ta xa nhau* cho khỏe, nhưng sợ nàng khóc nên tôi phải gãi đầu suy nghĩ tìm cách chứng minh :

— Anh sẽ bỏ hút thuốc, mỗi tháng để dành 3.000 đồng.

Nàng ngàng đầu hỏi :

— Để làm gì ?

— Để chứng minh anh yêu em.

— Chứng minh gì kỳ cục vậy ?

— Một tháng 3.000 đồng. Một trăm tháng anh sẽ để dành được 300.000 đồng. Vậy em hãy chịu khó đợi 8 năm 4 tháng nữa anh sẽ có đủ tiền đi cưới em.

Nàng lắc đầu thò dài ngao ngán :

— Tám năm nữa, tiền sẽ xuống giá và nhan sắc em cũng xuống giá theo.

Tôi hăng hái nói :

— Em đừng lo. Anh sẽ cò gắng để dành một triệu đồng trong vòng 30 năm nữa. Lúc đó anh sẽ là triệu phú, có dư tiền mời em lên xe hoa đến mỹ viện sửa lại sắc đẹp.

Nàng lại ngao ngán lắc đầu thò dài :

— Ba mươi năm nữa, em tròn 50 tuổi. Anh hãy đến mời em lên xe hoa đưa vào nghĩa địa là vừa.

Tôi bất mãn gắt :

— Sao em bi quan thế. Em đã học truyện Kiều mà không nhớ câu

«duyên nợ ba sinh» à. Yêu nhau người ta đã hứa hẹn chờ đợi ba kiếp sau. Em chờ anh mới có 30 năm mà đã thờ dài, thối chí vậy còn bắt anh *chứng minh ta yêu nhau làm gì cho một óc.*

Nàng có vẻ cũng bắt măn nên găt :

— Anh mới chính là người bi quan vì luôn miệng nói chờ đợi, chờ đợi. Nếu lạc quan anh đã *tranh đấu* để cưới em trong năm nay.

— Tranh đấu, trau đánh với ai ? Với ba má em à ?

— Với đời. Anh phải «dẫn thân» đi chứ, cứ «viễn mơ» hoài hoài làm sao khá được.

Lậy Chúa, không biết nàng đã học được mấy danh từ chời tai đó ở tờ báo văn nghệ nào ? Để chúng tỏ mình cũng rành mấy danh từ kiểu cọ đó, tôi nói :

— Thôi em ạ, hãy để anh tiếp tục «viễn mơ». Nghe em xúi dục «dẫn thân» vào tình yêu chắc anh sẽ mắc nợ suốt đời.

— Tại sao lại mắc nợ ?

Nàng luôn luôn thực tế nhưng lần này nàng chẳng thực tế tí nào. Nàng chỉ biết một câu thơ của Tản Đà trong quyển giảng văn lớp 11. *Mình với Ta tuy hai mà một* và nàng không biết rằng trong đời sống *Ta với Mình sẽ thành mười một, mười hai.* Tôi đành phải giải thích dài dòng cái «rắc rối của cuộc đời» cho nàng hiểu.

— Em không nghĩ đến hậu quả của sự «dẫn thân» à. Một bảy con sinh ra, tiền đâu anh nuôi chúng ? Thôi cứ *ví dụ ta yêu nhau*, ví dụ ta đã làm đám cưới linh đình ở nhà hàng Đồng Khánh, ví dụ ta đã sống hạnh phúc bên nhau đến đâu bạc răng long. Hãy cứ *ví dụ* cho nhiều đề chuyện tình đôi ta được mãi mãi đẹp nghe em.

Tôi trầm nghĩ : *Phải chăng tình yêu chỉ là những ví dụ và không thể chứng minh vì Tình Yêu là thứ hạnh phúc chấp chờn, mung lung nhất trong những hạnh phúc có được của con người ?* Tôi nghĩ vậy nhưng chẳng nói ra vì điều đó thật là trừu tượng và nàng chẳng bao giờ chịu hiểu những điều trừu tượng như vậy.

Nàng nhìn tôi một cách thất vọng rồi đưa mắt nhìn sang bên kia sông vùng đen tối. Nàng thờ dài :

— Yêu anh thật là nản.

Tôi cũng nhìn sang bên kia sông vùng đen tối. Tôi cũng thờ dài :

— *Thật sự ta yêu nhau thật là nản.*

Mặc dù ngày xưa đi học, môn toán là môn tôi luôn luôn bị ăn hột vịt lộn nhưng hôm nay nhờ đời thoải với nàng, tôi đã có đủ thông minh để mạnh dạn phát biểu một định lý về tình yêu như sau :

«*Hai người yêu nhau ngồi song song cùng thờ dài sẽ chẳng bao giờ còn gặp nhau vì sau đó mỗi người sẽ đứng dậy, đi mỗi hướng khác nhau.*»

Tôi dám quả quyết câu đó là một định lý chứ không phải là một định đề như của Euclide. Vì tôi có thể chứng minh được dễ dàng là sau bữa ăn tối cùng thờ dài đó, tôi và nàng đã chẳng còn gặp nhau. □

phò củ



*chiều nay đờng phò vắng em
hàng cây rũ lá lặng im buồn rầu
chim rìng chấp cánh bay mau
em về phò đó xa nhau nửa vời
em đi tìm cả màu trời
mùa đông phò cũ buông lơi sương mù
em đi chệt cả mùa thu
mùa xuân buột giá, hạ ru mây sầu
em đi năm tháng qua mau
em đi phò cũ mưa ngâu khắp đờng
còn đâu bóng dáng mà thương
lòng tôi bỗng thấy vương vương nỗi buồn
tương tư vàng ngón tay thuôn
khói thơm đốt cháy xác thân gầy còm
ngày đêm trong mắt mỗi mòn
mơ em qua phò thỏa lòng nhớ thương*

TÌNH CA



thư về thành phố biển

TỪ KÊ TƯỜNG

Em. Tháng tám bắt đầu ở thành phố này với những cơn mưa về buổi chiều kéo dài suốt tối. Những cơn mưa buổi sáng làm bầu trời lạnh bạc, cái màu âm đục của hơi nước còn đọng trong mây làm thành phố mang hơi hương của một vùng cao nguyên có sương mù. Đầu ngày mở cửa sổ ra nhìn thấy những cái hoa đỏ sót lại của mùa hè mơ hồ đã đi khỏi thành phố, màu hoa như rung rung trong những sợi mưa đan chéo qua mấy bức tường xám của dãy phố im lìm chìm khuất. Buổi chiều trên một chuyến buýt lưng bùng cửa kính, mưa rào rụa bên ngoài, con đường buồn thiu hướng bờ sông có những chiếc tàu nín cắm nằm trên mặt sóng chờn vờn. Sông cũng trắng xóa. Anh lấy tay vẽ thành những vòng tròn trên mặt kính xe, nhớ lại một tháng tám cũ, năm nào cũng ngồi trong một khoang xe quay kính che sương mù, mưa bụi vượt đèo băng rừng tới thành phố của em. Tháng tám. Có phải tháng tám không lủ hoa Quỳ tàn héo ven đường, chỉ trơ lại những cành lá khô đứng rung dập chùng trong gió. Và tháng tám thành phố em mưa như không dứt. Một ngôi quán lạnh. Gương mặt trắng xanh, nụ cười hồng, mái tóc ướt đầm nước. Đó là hình bóng loáng thoáng vượt qua những khoảng cây xanh trên con đường chiều xe buýt đi qua. Đó là một ngày như mọi

ngày khác. Anh lang thang khắp phố, ngồi suốt buổi trong các quán nước, hay chui vào xem đại một cuốn phim ở một rạp chiếu bóng thường xuyên chiếu lại phim cũ chọn lọc. Vô tình xem lại một cuốn phim đã xem với em từ những năm nào. Một đoạn nhạc rời rã, như tiếng gọi của quá khứ choáng ngợp hồn Anh. Đó là tháng tám. Những ngày kéo nhau qua đi trong mira.

Lâu lắm rồi. Anh không còn nhớ bắt đầu từ ngày nào, chúng ta đã không còn liên lạc thư từ với nhau. Bằng một thỏa hiệp ngấm ngấm, chúng ta im lặng giữa một thời gian không gian đầy tiếng nói. Anh cô quên đi một thói quen hằng ngày, vào những buổi sáng đầu tuần hay cuối tuần, khoảng chín giờ lúc ông phát thư đạp chiếc xe đạp cũ kỹ của ông vào ngõ. Tiếng chuông xe đạp cũng già như tuổi ông, nó kêu những tiếng rè rè chậm chạp để đuổi đám trẻ con mãi mê trò chơi cản đường. Hai cái túi da màu nâu bạc thêch mắc hai bên xe. Gương mặt nhần nhúm nhưng vui vẻ, đôi mắt nhấp nhem lựa kiếm những cái thư màu xanh trong vô số thư từ trong một chuyến cần đi hết. Không phải chỉ có cái vắng lặng của con ngõ thiếu tiếng chuông xe đạp, hay vòm công hoa giấy không còn thấp thoáng gương mặt quen thuộc cùng nụ cười nhần nhúm của người phát thư già mà là một nỗi bàng hoàng khi bắt ngờ anh nhớ ra, đã lâu lắm rồi không còn một lá thư màu xanh nào phóng qua cửa, những giòng chữ quen thuộc đèn thành nhớ thương đập vào mắt Anh. Đó là một thứ tiếng nói, một thứ âm thanh ngân dài, vang động chỉ còn nghe được bằng hồi tưởng trong những khoảnh khắc rung động, yếu đuối của một thói quen đã tập lãng quên.

Sự im lặng giữa chúng ta không có gì đáng ngạc nhiên. Bởi hình như đèn một lúc cần thiết phải như vậy. Và mặc dù không thư từ, không tin tức, nhưng chắc chắn chúng ta đã theo dõi nhau bằng một giác quan nào đó. Sự im lặng thật tuyệt vời. Nhưng cũng thật ngậm ngùi, như một vết thương đã thôi đau đớn, chỉ còn lại chút da non thỉnh thoảng bàng hoàng một cảm giác trên da thịt. Thời gian qua đi như một mặt nước có những dòng lãng xuống. Tình yêu phải chăng còn lại ở nơi đó. Một tháng tám sức nức mùi hương của những bông Hoàng Lan ma quái, định mệnh, làm quay quắt chúng ta mỗi một mùa viễn cách ?

Thật ra, nhiều lúc Anh cũng có ý định biên cho em một bức thư. Nhưng một bức thư với vài trang giấy mỏng, sẽ nói được gì với câu chuyện của chúng ta? Một bức thư, quả thật là điều khó khăn nhưng không phải là không thực hiện được. Nhưng hình như Anh yêu sự im lặng hơn. Đôi lúc, im lặng là một giải thích. Với chúng ta, câu chuyện đã trở thành mệnh mông, bạn bè, gia đình, khắp thành phố, ai cũng biết. Sự im lặng trong trường hợp này vừa là một khép kín, vừa là một giải thích rõ ràng nhất đối với thứ dư luận ồn ào bám quanh như đám giầy leo xanh tốt vẫn nhờ nhựa cây cỏ thụ chuyển cho sự sống. Sự im lặng của chúng ta vừa là một cách chọn lựa, vừa là một thất bại mà người khác bắt chúng ta phải chọn lựa. Cuối cùng, phải chăng chúng ta đã thất bại? Không, Anh không bao giờ muốn nghĩ như thế. Bởi đó là một nỗi đau đớn mà nghị lực của anh từ xưa tới giờ vẫn từ khước không chấp nhận. Nhưng dần dà trong sự im lặng đó Anh cũng phải nhận ra rằng quả thật, chúng ta đã thất bại bằng cách nào đó, ít nhất cũng đối với chính chúng ta.

Anh không rõ ràng về khoảng thời gian em rời bỏ thành phố cũ đó để tới một thành phố vùng biên. Nhưng anh cũng lờ mờ thoáng biết đó là khoảng thời gian sau kỳ thi. Và em đã thi rớt cả hai kỳ. Có phải chăng vì thi rớt nên em đã tìm thấy một nguyên do thích đáng để rời bỏ thành phố chắt chây kỷ niệm từ những ngày thơ ấu, và còn vang động bước chân của cuộc tình buồn ngày mới lớn? Em đi một cách lặng lẽ, không một lời báo tin cho bạn bè, ngay những người bạn thân nhất từ xưa tới nay của em cũng không hề biết. Em đã quyết định một mình. Và ra đi một mình. Anh có hình dung ra một bến xe buổi sớm. Chắc chắn em không bao giờ đi chuyển xe khi nắng đã lên khắp thành phố với một chuyến đi trầm lặng như thế. Một bến xe đầy sương, thừa người, khi những ngọn đèn đường còn treo leo soi cái bóng vàng ẻo xuống những mặt đường nhựa lạnh trơn. Một cái vé màu hồng, một chỗ ngồi, một giờ làm sao mà em khỏi khóc.

Bạn bè em đã trách:

— Nhớ Mây thật tệ. Bạn bè chơi với nhau từ nhỏ, thân thiết như cây kim sợi chỉ, cộng rong với nước hồ vậy mà nó nở bỏ đi không

một lời chào, một câu tiễn.

— Lạ quá. Mây bỏ thành phố này đi. Trời ạ, không một chút tin tức. Ai mà hiểu nổi.

— Mây đi bỏ con đê Cộng Hòa cho ai. Bỏ mùi hoa Quỳ cho ai. Bỏ hàng Trường Vi cho ai. Bỏ chè Mai Hương cho ai?

— Mây thất tình. Nhưng thất tình đâu đến nỗi phải bỏ thành phố mà đi. Mây thi rớt? Cũng không phải lý do chánh đáng. Mây khó hiểu như đá ngầm.

— Bây giờ Mây ở đâu?

Những người bạn thân thiết nhất của em anh đã gặp trong một lần trở lại thành phố đó. Họ ngỡ ngác nhận ra anh. Họ long lanh chớp mắt. Họ rầu rầu nói cười. Họ thắc mắc nghi ngờ. Và anh không có gì để giải thích. Một vài ngày ngắn ngủi trong thành phố đó Anh tưởng chừng như mây thế kỷ dài phải sống cho qua. Anh đi lại những con đường cũ. Những chân đốc xưa đầy hoa vàng. Mưa trắng xóa. Sương lạnh bạt ngàn. Đối thông xanh ngắt. Những khu phố nằm im lìm chìm khuất trong màn mưa. Bầu trời thấp chũng sũng nước như chịu tang. Con đường bờ hồ vắng lặng với mùi hoa đưa tới từ những khu vườn ven đó. Hồ trong xanh soi những bóng đen ngăm mình vào đáy nước. Ngôi nhà màu trắng của em nằm chênh vênh trên màu xanh của thung lũng mờ sương. Ngôi nhà vắng lạnh, hiu hắt không một bóng người.

Thu Ba hỏi anh:

— Có biên thư cho Mây không?

— Không.

— Sao không biên?

— Không biết địa chỉ.

— Em cũng không biết địa chỉ. Mây tệ ghê. Lẽ ra phải thư cho em và cho biết địa chỉ chứ.

— Mây tránh mọi người.

— Tròn luôn cả anh?

— Chắc vậy.

— Anh có buồn không?

Anh cười. Làm sao giải thích được. Vài ngày hiem hơi ở thành

phở đó Anh muốn thu vào trong trí nhớ tất cả những hình ảnh còn vương vất lại. Từ những sợi tóc ướt của em, mùi thơm dịu dàng như một loài cỏ tiết hương trong đêm khuya. Nụ cười tươi nở trên đôi môi nóng thắm. Ánh mắt đen láy mờ rộng đầy ngạc nhiên lẫn u buồn. Màu áo xanh ngầy ngật những đám mây trắng lang thang trên trời. Dáng em thấp thoáng qua những khoảng cây xanh, ngả trên màu hoa vàng rực rỡ chân đê. Những quán nước âm cúng cửa kiếng. Những cái siết tay xua tan gió lạnh và hơi ẩm chuyển nhau qua những con đường mưa tối âm u. Như thế đó. Cả một thành phố, rồi sẽ trở thành xa vời viễn xứ khi Anh sắp sửa trở thành một loài chim bay đi không biết khi nào về.

Thật ra anh cũng mơ hồ địa chỉ của em ở thành phố vùng biển này. Một lần nào Di Trang đã nói. Nhưng một bức thư có cần thiết nữa không hay sẽ khuấy động lên mặt nước họ yên lặng thu mình ven bờ cỏ xanh. Những người bạn của Anh cũng đã thắc mắc :

- Tại sao lại im lặng tan tác như thế ?
- Tự nhiên rồi chia tay. Không chào, không tiễn đưa.
- Lạ lùng như tiểu thuyết.
- Không thư từ gì cho nhau sao ?
- Đoạn kết một chuyện tình ?

Anh chỉ cười. Những người bạn hỏi han trêu chọc. Cuối cùng rồi một khoảng thời gian im lìm buồn rĩ chụp xuống. Và từng tháng tám lần lướt qua đi. Bao nhiêu năm ? Bao nhiêu ngày tháng ? Cuối cùng, có phải Anh đang biên một bức thư cho em gửi về một địa chỉ mơ hồ ở thành vùng biển xanh, nói về một tháng tám ngày ngật quá khứ. Tháng tám của mùa thi đã xong, những cái hoa đỏ rực rỡ của mùa hè còn sót lại bên đường ?

Thang máy không có ai, ngoài Anh. Ngọn đèn nhỏ xíu từ trên cao soi xuống một khoảng ánh sáng vàng ẻo hắt vào màu đỏ của lần nệm chung quanh. Anh đưa tay ấn vào cái nút mang số 4. Chiếc thang từ từ vút lên, cao ngất.

Căn phòng ở tầng thứ tư. Nằm cuối cùng trên dãy hành lang dài, vắng lặng. Buổi chiều nhá nhem với những cánh chim chồn vờn phía vườn cây. Tiếng chim én liu tiu đậu đó trên những ô cửa đen của khu phở phía trước. Căn phòng quen thuộc nhìn từ bên ngoài qua cửa kính. Bộ sa lông gỗ quý những chiếc nệm dày choán nửa căn phòng rộng. Tấm thảm vang bằng lông thú trải trên nền gạch hoa. Vài chậu cây kiếng xung quanh. Bình hoa hồng những cánh đỏ tươi dưới ánh đèn. Anh ấn nút chuông điện, thoáng nghe tiếng reo vang từ phía sau nhà.

Di Phước mở cửa cho Anh đẩy ngạc nhiên :

— Trời ơi. Biền đi đâu vậy ông. Tường không còn gặp nữa chứ.

Anh cười buồn :

— Sao lại tưởng như vậy, hả Di ?

— Ờ...

Về mặt bối rồi, Di buông lỏng câu nói và mời Anh vào nhà. Ngồi xuống ghế rộng mềm mông Anh hình dung ra em đang ở đâu đây trong căn phòng. Tất cả đồ vật đều tạo một vẻ ngậm ngùi căm lặng.

Di Phước ngồi xuống ghế đôi điện :

— Lâu nay ra sao ?

— Vẫn bình thường, thưa Di.

— Coi bộ gầy. Xanh. Thay đổi dữ ?

— Cháu đau vừa mới khỏi.

— Nặng không ?

— Sơ sơ. Nhưng nằm cả mấy tuần lễ. Rũ rượi.

Di cười. Hai chị em. Di Phước và Mẹ em, suýt soát nhau, cùng một gương mặt. Cách nói chuyện cũng gần giống nhau. Cười, vui đùa, thẳng thắn và cười mờ.

— Lâu quá cháu không có dịp gặp Di Trâm. Lúc nãy vừa ghé qua Cầu Long. Người ở đó bảo Di đi rồi. Về thành phố biển.

— À. Mẹ Mây không còn ở đây nữa. Lâu rồi.

— Căn phòng ở đó bây giờ nom buồn thiu.

— Người đi, chỗ ở vui sao được.

— Còn Di. Bao giờ Di đi Pháp ?
 — Đang lo thủ tục. Mờ cả người. Nhưng chắc xong. Sẽ đi trước Giáng sinh. Bây giờ là tháng tám. Còn vài tháng nữa.
 — Di đi, căn phòng này chắc cũng buồn thiu.
 — Ai còn tới đây nữa mà buồn thiu ?
 — Cháu.
 — Thôi. Có ai mà tìm ra cậu. Ngày xưa mỗi lần Mẹ Mây đi xa về chạy tìm cậu hụt hơi.

— Tại sao Di Trâm lại bỏ đi Di nhỉ ?
 — Không biết. Bà ấy than buồn. Mẹ con đều buồn như nhau. Thoảng một cái nhìn sang Anh. Di Phước đã nói hết trong cái nhìn đó, nhưng không thốt bằng lời, bằng tiếng nói. Sự im lặng. Và suốt một buổi tối không ai nhắc về em, đúng hơn là tránh một câu chuyện cũ mà cả hai đều nghĩ rằng nhắc lại cũng không làm sao hơn được. Di Phước đối với Anh rất tốt. Cũng như Mẹ em. Khi dư luận bủa quanh cuộc tình buồn của chúng ta với những lưỡi dao bén ngọt Di Phước đã hứng bớt cho Anh một phần. Di vẫn vậy. Câu chuyện vỡ tan không làm Di thay đổi cách đối xử với Anh. Di vẫn ở với đứa con lớn của Di. Một căn phòng trên cao ngất giữa thành phố trống không. Di vẫn cô đơn, u buồn.

— Có nhân gì với Di Trâm không ?
 Anh chớp mắt :
 — Chắc là nhiều lắm. Không nói được.
 — Thôi ở lại mạnh giỏi nghe. Biết còn gặp lại cậu nữa không.
 Chào từ bây giờ cho tiện.

Anh vụng về không thể chúc Di Phước được một câu chúc tốt lành nào trước khi Di rời thành phố này đi một nơi xa cách biệt mà. Tánh Anh vốn ngưng ngừng trước những lễ nghi, những lời chúc tụng. Anh trọng sự im lặng trước những lời ồn ào của mọi người. Mẹ em vẫn chê anh ít nói, không nói bằng lời, nhưng giữ tất cả trong lòng, thiết tưởng vẫn không có gì đáng chê trách. Anh kiêu từ Di Phước bước ra. Trời đã tối, đèn đường sáng choang trên những vòm cây xanh biếc lá. Di đưa Anh hết dãy hành lang, tới chỗ thang máy. Một người nào

đang xử dụng thang, chiếc thang chạy xuống nút phía dưới sâu. Di Phước tần ngần một lúc bỗng hỏi anh :

— Tại sao cậu không biên thư cho Mây ?
 Rồi Di quay đi. Thang máy vừa lên. Một người đàn ông bước ra, hấp tấp trên khoảng hành lang tối. Anh bước vào thang máy. Đóng cửa. Ấn nút mang số 0. Chiếc thang đưa Anh xuống tới đất. Một tiếng chạm nhẹ, êm ái rồi chiếc thang dừng hẳn. Anh mở cửa bước ra. Người gác cửa quen nhìn Anh. Ông ta cười, hỏi :
 — Úa. Cậu đây còn cô gì đâu ?
 — Cô ấy đi xa rồi Bác.

Anh chào ông ta và hấp tấp ra đường không dám chần chờ dừng lại nói chuyện sợ ông ta sẽ nhắc về em. Trong lòng thang máy, trên những bậc thang phòng hồ dẫn lên ngôi nhà Di Phước ở lầu bốn, hình ảnh em vẫn còn thấp thoáng hóm nào. Bây giờ xa quá, tất cả đều chuẩn bị đi khỏi nơi đây. Biết đâu, trong số những người sắp đi sẽ có Anh ?

Em. Tháng tám ở đây, cùng lúc với những cơn mưa trùn phủ thành phố từng buổi chiều, từng buổi sáng Di Phước cũng chuẩn bị rời khỏi thành phố này đi tới một nơi xa. Di là người thân thiết cuối cùng còn lại, một mối dây liên hệ buộc ràng với chúng ta. Một nơi để cho Anh lui tới bất ngờ, tìm lại chút dư hương của cuộc tình đó gầy như cánh hoa sứ rụng trong đêm mưa. Nhưng rồi Di cũng sắp sửa đi. Như Mẹ em. Thành phố còn lại là những điều vang vọng. Anh, những buổi sáng sớm trời như phủ một lớp sương mỏng trên cây lá, không khí lành lạnh với những cơn gió thoảng buồn của những cơn mưa đêm, ngồi trên một chuyen xe buýt xuống phố. Quán cà phê lộ thiên ở một góc đường vắng. Ngó xéo là Bưu điện, ngó ngay tới trước, bên kia đường là Nhà thờ Đức Bà. Lũ chim én từ mùa nào đã kéo về đây, bay vờn tíu tíu buồng tiếng kêu trên những ô cửa cũ không muốn rời thành phố bay đi. Ngồi một chiếc ghế thấp, cái bàn nhỏ sát chân rào kềm gai gọi một tách cà phê sữa nóng. Anh thẩn thờ giữa bao nhiêu người chung quanh, lạc lõng giữa những cơn đường buổi sáng đông nghẹt xe cộ, vu vơ giữa tiếng kêu của loài chim cánh trắng trên không trung. Những

cơn gió bàng bạc lạnh, hơi mưa âm đục, những giọt nước nhẹ rớt từ trên đám lá phía trên đầu xuống. Những chiếc buýt chờ người đi, quay về ghé lại trạm ngoài. Những hàng ghế trống. Đó, tháng tám đến với Anh như vậy. Cùng những chùm hoa đỏ thưa thớt sót lại trên màu lá xanh của một công viên lớn, những thân cây vút cao nứu lầy khoảng trời mù. Tiếng chuông giáo đường thỉnh thoảng đổ rộn rã gọi người đi lễ, hay chầm dứt buổi lễ trong ngày với những tà áo màu rộn rã bay khắp đường. Làm sao Anh không nghĩ tới em, và thành phố vùng biển xanh đó. Mùa thi đã chấm dứt với bao nhiêu người thi đỗ. Bao nhiêu gương mặt hơn hờ, bao nhiêu trái tim đập rộn ràng ca múa mừng hạnh phúc, niềm hoan lạc. Không biết ở thành phố đầy tiếng sóng đó, em có vui về rộn ràng hạnh phúc như họ? Anh tin em đâu. Bởi khi rời bỏ thành phố cũ hẳn em đã chọn cho mình một lý do, một quyết định và một con đường. Và dù thế nào, anh vẫn tin em hạnh phúc.

Mấy hôm trước đây Thu Ba, người bạn thân nhất của em có về. Ghé lại. Cô bé không còn trách em nữa. Hay đúng hơn chẳng còn thì giờ để trách nhau, giận hờn nhau. Cô bé đã ra đời, đã biết đời sống như thế nào. Anh và Thu Ba cũng không nói chuyện nhiều, cô bé có vẻ lo lắng, buồn và gầy sút. Chả ghé Anh một buổi rồi theo gia đình đi về miền quê. Anh đập vui trong những cơn đau. Những bức thư của em, hình ảnh, những chiếc lá vàng héo với những dòng chữ ghi của em từ dạo nào nằm yên trong hộp. Những lá thư đọc lại ngậm ngùi làm sao. Những hình ảnh nhảy múa trong tim Anh, những chiếc lá mơ hồ như mùa thu đã vương quít quanh đây. Cuối cùng là những sợi đen huyền óng ả của em đã cắt cho Anh vào một ngày trong tháng tám khi em về đây sống, vui đùa trong căn phòng của Mẹ em, căn phòng trên lầu của Di Phước. Trong thành phố mùa hè còn vương tung bừa cành hoa đỏ trên đường. Những sợi tóc cắt đi, với những giọt nước mắt giận hờn, những lời nức nở từ biệt. Câu chuyện vô tình phút chốc đã hóa ra là một dòng dòng sông chia cách đời đời. Bây giờ, không còn ai thân thiết trong thành phố này nữa. Căn phòng của Mẹ sang cho một người nào đó. Căn phòng của Di Phước cũng sắp khóa trái cửa. Bạn bè nhỏ nhắn của em cũng bỏ đi sau kỳ thi. Anh lặng lẽ ngậm mình trong những cơn mưa

chờ đợi không vội vàng khoảng thời gian sắp tới. Những chuyến buýt lên đèn về qua cầu. Những buổi sáng sớm ngồi uống cà phê bên đường gió lạnh. Đó là tháng tám. Em nhớ gì không những tháng tám đã qua trong đời mình. Mái tóc cắt bằng chiếc kéo giận hờn dạo nào hôm nay chắc đã dài. Những dọn óng mượt thơm mùi chanh buồng trên gối ngủ, thả bay cùng gió biển tới trường có nhắc cho em nhớ những sợi tóc ngắn đang nằm ngoan thiếp ngủ trọn đời trong chiếc hộp của Anh.

Và cuối cùng. Thật ra đây có phải là bức thư gửi về thành phố biển hay không Anh cũng không rõ biết. Có lẽ nó chỉ là những dòng chữ vô nghĩa thả ra trong gió của thời gian. Những dòng chữ sẽ tan biến, toả, hay bị đốt cháy. Không vang vọng như những tiếng gõ vào cánh cửa nhà em ở thành phố đó. Giữa chúng ta có quá nhiều vang vọng và quá nhiều im lặng. Có lẽ Anh chọn sự im lặng tuyệt vời để dỗ yên những sợi tóc của em. Những sợi tóc rớt xuống đời làm sóng lên đên như một câu hát của người nhạc sĩ suốt đời ca ngợi quá khứ tan vỡ và tình yêu thoát bay như sương khói mơ hồ, huyền mộng.

TỪ KỂ TƯỜNG

Có một triệu cách *ví dụ*. Ví dụ hai đường thẳng ngoằn ngoèo không gặp nhau. Ví dụ ta ghét nhau... Nhưng chỉ có một cách *ví dụ* đáng *ví dụ* nhất :

VÍ DỤ TA YÊU NHAU

tác phẩm đầu tay của

NGUYỄN THANH TRỊNH

SẮP PHÁT HÀNH



CHẠP PHÔ

chủ tiệm: KIÊN VÀNG
quản lý: KIÊN NỮ
rao hàng: CHÚ CUỘI



VỪA NGƯỜI THẤY MÙI DẦU LỬA, CHỦ TIỆM KIÊN VÀNG BÈN HẮT HƠI SÔ MÙI VÀ NGÃ BỆNH. BỜÌ THỀ KỲ NÀY CHẠP PHÔ PHẢI TẠM THU HẸP LẠI VÀI KHU. A, TIN VUI CỦA CÁ NƯỚC, XÁ CHI MỘT LỜI XIN LỖI MỌN. VẬY BẠN VÀNG HÃY CỨ HUNG HĂNG BƯỚC VỒ MUA BÁN CŨNG NHƯ NHỮNG LẦN TRƯỚC

vĩ đại nhất

— Trong lịch sử báo chí thế giới là số đề ngày 11-09-1960 của tờ New York Sunday Times. Số này gồm 676 trang và mỗi số cân nặng đúng 2,835 kí.

— Tờ báo có khổ to nhất thế giới là tờ Nantucket Inquirer and Mirror, xuất bản tại Rhodes Island (Hoa kỳ) với kích thước là 76,2cm x 55,9cm.

— Tờ báo có nhiều độc giả nhất tại Pháp là nhật báo France Soir, trung bình khoảng từ 1,3 đến 1 triệu rưỡi số mỗi ngày. Kỷ lục nhiều nhất vào ngày 22-04-1961: 2.121.400 số.

— Tờ báo thương mại bán chạy nhất là Daily Mirror (ở Luân-Đôn) sáng lập năm 1903 số bán kỷ lục 7.161.740 số trong năm 1950.

THÚY MAI

nhà văn, tác phẩm và cuộc đời (4)

«Hán tới, rất quan trọng trong một lần hẹn, vì sau đó có thể một kẻ mặt mạng và một kẻ trở thành điên khùng. Đứng trước phòng, hán gõ cửa nhẹ ba tiếng». Tác giả viết tới đây bèn «còn tiếp» và hôm sau đau. Người bạn khổ sở vì đứng trước một «còn tiếp» quá gay go. Hán đã gõ cửa rồi và chuyện kinh khùng phải xảy đến. Nhưng còn lối thoát, người bạn viết tiếp bèn cho hán gặp chị giúp việc. Câu chuyện đổi đáp được 1 kỳ báo. Hôm sau tác giả vẫn chưa khỏi và «chứ» đau nặng một tuần lễ. Người bạn bèn cho chị người làm kể chuyện tình của mình và tâm sự khóc lóc với hán đầy đủ bảy kỳ báo để đợi, thời gian của một tiếng gõ cửa đến thời gian mở cửa. Ôi, đó cũng là một chuyện méo mó nghề nghiệp.

KIÊN NỮ (kỳ sau tiếp)

có gì lạ

Trên tờ báo nọ có đề 1 câu đố như sau: Một hôm không trăng không sao, đèn đường tắt hết. Một

chàng da đen mặc y phục đen, giày đen, cà vạt đen, nón đen... băng qua đường. Một chiếc xe hơi đen chạy tới thẳng lại cái két... Hỏi các bạn do động lực nào bác tài xế thấy chàng da đen để thẳng lại ?

Hôm sau tờ báo trên đăng 1 câu giải đáp được xem là chí lý nhất:

— «Một hôm» là ban ngày, vậy người tài xế thấy chàng da đen không có gì đáng ngạc nhiên!

MINHON (ghi)

buôn kính

Một hiệu buôn kính ở Boise, tiểu bang Idaho, Hoa Kỳ mới đây đã cho dán một tờ cáo thị trên cửa tiệm với câu:

«Hãng tôi ghi ơn các cầu thủ đá bóng nhi đồng».

kiến, dán

Người ta thường cho rằng giồng kiến là thứ sinh vật khỏe nhất. Con kiến có thể kéo được những con mồi nặng hơn nó. Nhưng thực ra con dán còn khỏe hơn con kiến. Trung bình một con dán nặng 2 gam. Nó có thể kéo được những miếng mồi nặng gấp trăm lần nó. Nếu người ta cũng có sức mạnh tương đương với con dán thì một người có thể mang được tám tấn trọng lượng.



SỞ 144

ĐẶC BIỆT THƠ VĂN
TUỔI NHỎ, THƠ VĂN
CỦA NHỮNG THÁNG
NĂM ĐẸP NHẤT MỘT
ĐỜI NGƯỜI

và...đàn bà

Sau buổi thuyết trình trong xóm nhỏ, 1 người nêu thắc mắc :

— Thưa thuyết trình viên, bây giờ làm sao chúng ta có thể loan tin ấy cho dân trong xóm biết một cách nhanh chóng ?

— Chẳng khó chi cả, ông cứ việc kể tin ấy cho vợ ông nghe và bảo bà ta giữ kín. Cam đoan ngày mai cả xóm đều biết.

T.N. (Nhatrang)

làm dáng

Theo một cuộc thống kê, những thiếu nữ từ 6 đến 10 tuổi, trung bình một ngày mất 17 phút đứng trước tấm gương soi. Từ 10 đến 15

tuổi, mực trung bình lên 1 phút. Từ 15 đến 21 tuổi dậy thì, tầm gương diêm trang tính trung bình 51 phút mỗi ngày.

Và...thưa quý vị ! Có thể tưởng tượng được không từ năm 40 tuổi trở đi, các bà đã để ra trung bình mỗi ngày 93 phút cho tắm gương và bàn phấn.

N.K. KHÔI (ghi)

thiên nhiên, hạt giống và cây

— Hạt giống chỉ nảy mầm một lần. Phải có một thời gian thuận tiện để gieo hạt và một thời gian để gặt hái.

— Tất cả mọi lầm lỗi chỉ xuất hiện khi ta gieo hạt mà không suy nghĩ.

— Nếu muốn đánh cắp một cái cây, phải nhớ mang theo rễ cây và cả mẫu đất đã nuôi dưỡng chúng.

— Thiên nhiên dường như không bao giờ có vẻ mệt mỏi vì nó không bao giờ gấp rút bằng ta.

N. K. KHÔI

tại sao chó vẫy đuôi ?

Người ta tưởng rằng chúng làm như thế khi chúng hài lòng, điều đó hoàn toàn sai. Nếu một con chó hướng về một con khác bằng cách vẫy đuôi nhẹ từ mặt qua trái, điều đó có phải

là nó cảm thấy vui vẻ và muốn kết bạn không ? Không. Một nhà bác học nghiên cứu về lời sòng của chó đã khám phá ra những điều lạ lùng về sự kiện này. Cách chó vẫy đuôi là nó muốn chỉ huy. Nếu kẻ mới đến biết vâng lời cả hai sẽ là những bạn tốt. Nếu kẻ đó cũng có một bản tính «lãnh tụ» thì chúng sẽ nào cũng chao ngạo nhau.

Một cái đuôi ve vẩy gần chân của chủ chắc chắn thuộc về một con chó có tính dễ bảo : nó sẽ chẳng bao giờ có ý kiên. Dĩ nhiên một con chó có thể ve vẩy đuôi khi nó hài lòng, thí dụ khi gặp lại chủ nó. Nhưng đó không phải dấu hiệu của sự biết ơn. Đó là một cử chỉ tự nhiên mà chó làm khi nó nhận ra chủ nó. Các nhà bác học không làm nhiều thí nghiệm về phương diện này: người ta không biết chắc điều gì làm hài lòng thú vật cũng không biết bằng cách nào chúng diễn tả sự hài lòng của chúng.

NỜ PHÊ DUNG NGÃ (ĐN)

câu đối

Nhân đem lại một số T.N cũ bạn P.D (P.C.T có đưa ra 3 câu đối của một tờ báo nào đó :

«Thấy giáo, tháo giấy, vắt dây vẩy dật».

«Bà Trinh, bình trà, cát đỏ, có đất»
«Lái ghe, le gái, bò đên, bèn đờ».

Nay T.M có vài câu góp vào những câu đối của bạn P.D để thêm phần độc đáo và dzui dzẻ thêm :

«Công, rùa, cua, rông, cáo, sò, cò, sáo».

«Ồc nhện, ếch nhộng, cáo sò cò sáo»
«Cáo bò, cò báo, cáo sóc, cóc sáo»

T.M. chỉ có bao câu, bạn ngọc nào còn câu gì, nhớ gởi về lè lẹ để phần câu đối thêm hấp dẫn..

LÊ THÚY MAI

50 tuổi

Một nữ tài tử cũng chẳng còn trẻ gì nhưng diêm trang lòe loẹt để cô giữ lại cái xuân, nói giọng tự phụ trong bữa tiệc hưởng về một bà đã ngọt ngũ tuần, giọng cô ngọt :

— Trời ơi ! 50 tuổi, nghĩ đến tuổi ấy mà tôi phát rùn mình.

Bà kia đáo để, hỏi lại :

— Thật vậy sao cô ? Những kỷ niệm tuổi ấy của cô đều xâu sao ?

NGÔ KIM KHÔI

bay cao nhất

Loài Ngỗng Trời Ấn Độ vào năm 1919 người ta đã chụp hình được một đàn bay ở cao độ 1760 mét.

MAI VŨ (Cẩn thơ)

một chỗ
cho tình
ta



tháng
năm

trong cơn mưa em có về,
ướt vạt áo dài run trong gió xoay
trong cơn mưa có anh xuôi ngược
đời nhẹ tênh cầm như lá bay
lòng nhỏ dài theo hạt nước trong
mà mưa về tạt những dòng sông
mưa qua trời hay mưa qua biển
thì cũng làm hiu quạnh mắt trông
em sẽ về bên hiên, mưa nhỏ
khơi bếp hồng hong vạt áo tơ
anh sẽ tìm loanh quanh ghé trọ
qua đêm dài trú đỡ giấc mơ
tình cũng cần một chỗ ấm êm
cũng cần quên vài nỗi ưu phiền
tình cũng cần dăm ba đóm lửa
hong hỏn quạnh quẽ nỗi niềm riêng
một chỗ cho tình yêu trú chân
ngoài kia ào ạt những mưa giông
đôi tay người rộng, phan-t-h.
một chỗ cho tình hoa mệnh mộng
DẠ NGOAN NGOAN

bây giờ trời đã tháng năm
tôi về tìm lại chỗ nằm ngày xưa
bây giờ mùa cũng đổi mùa
tôi tang thương đứng như vừa xa em
bây giờ mái tóc xanh mềm
bàn tay trắng lụa biết tìm đâu ra
bây giờ mới đúng hội hè
thưa em, mùa cũ đã về bên sông.
HÀ HUYỄN HOA

yêu người
ta nhớ

ta gọi tên người nồng nàn trên môi
ngày qua đi như một nụ cười
có mắt nhìn say như giọt rượu
ta yêu người hỏn nhẹ buông rơi
có đôi lần ngang qua trường xưa
lá vẫn xanh như buổi sang mùa
ta nghe tim rã rời nhịp đập
và buồn hiu lộ giọt mưa qua
tờ lịch hôm nay ghi ngày người thi
tay ta run gở xuống muôn phiền
nhớ tháng năm xa vời đã khuất
ta nhớ người nước mắt tràn mi

PHAN DI HƯƠNG

tuổi
mộng

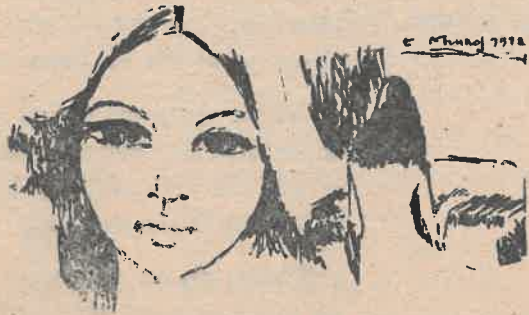
Hãy lăn trên tim ta
những trái mơ vừa chín
tiếng cười nào rực rỡ
xóa dấu cát ngủ yên.

Hãy bay trên trán ta
những vệt trắng lãng đãng
cũng một lần thức giấc
cũng một lần srong tan.

Chuang động cõi thiên nhiên
ta ngồi chờ dáng mộng
thoáng hiện cửa mê cung
tình giăng như mạng nhện.

THANH HOÀI MINH

HOÀNG DU THỤY



MỘT NGÀY CHO YÊU DẤU

Buổi sáng

Em đến hồ bơi một mình. Nước trong xanh và mát. Em bơi vòng quanh hồ trong khi đó Bố Mỹ cũng vừa tới, với quân phục xanh đứng trên bờ nhìn mộng lung. Hình như Bồ chưa thấy con gái. Bồ Mỹ chỉ là một người Bố nuôi, nhưng em kính phục và thương quý Bồ vô cùng. Mười ba năm đánh mất tình thương phụ tử, em bỗng nhận được nơi Bố Mỹ một thứ tình thân quý giá và tiếng Bồ ngọt ngào.

Ngày trước khi chưa là con nuôi của bồ, em vẫn nghe bạn bè nói nhiều về bồ, về những huyền thoại quanh cuộc đời Bố. Nhưng em quý bồ vì sự bình dị của bồ. Mỗi sáng em thường thấy bồ xuất hiện. Chỉ có một mình. Bồ cầm cây cơ thụt bị da trên tay. Ở đâu, lúc nào bồ cũng vẫn một mình. Có lẽ những bon chen của đời sống đã làm bồ mệt mỏi. Bồ vui cùng những quả banh màu trên mặt bàn ni xanh. Bồ không thèm nhìn ai. Bồ bắt cần và cao ngạo. Sáng nay vẫn như mọi ngày, bồ đến với cây cơ trên tay. Bồ đi không người hộ vệ. Bồ đi không bạn bè.

Ở đây bồ tìm thấy chút an ủi nào đó ở những quả banh màu phải không? Em đứng nhìn bồ xuyên qua những cành hoàng hậu tím. Bồ chông cây cơ đứng nhìn ra ngoài trời. Rút một điều thuốc gắn lên môi, bồ châm thuốc một cách từ tốn. Điều thuốc nằm ngoan giữa những ngón tay bồ dính đầy phấn. Cây cơ vẫn không bao giờ rời tay bồ. Một người lính mang tới cho bồ một ly bia. Bồ đón nhận ly bia, nhấp một ngụm rồi lại tiếp tục cuộc chơi. Hình như Bồ không còn một thú vui nào khác. Bồ với tóc bạc nửa đầu. Bồ với nếp nhăn buồn phiền trên trán. Bồ với những chán chường vì cuộc sống ganh đua. Tội nghiệp Bồ vô cùng. Tuổi già đang đợi Bồ. Bồ như một dòng sông lặng lẽ của buổi tàn thu. Em như loài cỏ mọc ở bên một bờ sông đời bồ. Bây giờ em chỉ còn có Bố. Em tự nguyện ngoan ngoãn với bồ. Em cố gắng nghe lời bồ. Bồ à, lính của bồ đã làm khổ con gái mà Bồ đâu có biết. Người bồ đi con gái huyệt hăng, chẳng còn chút niềm tin nào cho tình yêu. Bây giờ, Bồ là chiếc bóng cao ngạo che chở đời con gái lấm lao đao Bồ à,

Sáng nay đứng nhìn bồ qua những hàng cây hoa tím, con gái bỗng xót xa vô cùng. Xót xa cho bồ và cho cả thân phận mình. Cũng may bồ còn những quả banh màu xanh đỏ. Cũng may con gái còn một chỗ che. Sự chở che của người Bồ già cô độc.

Buổi chiều

Bồng đứng buồn vô cớ. Em xách xe đến nhà Lộc bắt nhỏ đàn cho nghe. *Cứ đàn đi. Đàn bài gì mi thích.* Nhỏ Lộc đàn một vài câu trong bài *Cumspasita* rồi ngưng. Hần nhìn em cười rồi lại cúi xuống đàn. *Bao giờ biết tương tư.* Em bị cuốn hút theo tiếng đàn nhỏ Lộc cùng những ngón tay hẳn tuyệt vời trên hàng phím trắng. Em đắm chìm trong tiếng nhạc đến nỗi hẳn đàn hết bài nhạc em vẫn không hay. Đến khi hẳn hỏi ta đàn nghe được không em mới giật mình. Bàn nhạc buồn quá, nhỏ à. Em vượt hàng phím trắng:

— Buồn quá. Xuống phở với ta không?

Hai đứa dẫn nhau lang thang. Ta thêm khóc quá, Lộc ơi. Bồng đứng giữa phố đông người em nhìn ra một vai áo trắng. Em kéo nhỏ Lộc tránh

qua một bên nhưng đã muộn. Quang đã nhìn thấy em. Quang niêm nở hỏi chuyện tiên miên. Về lạnh lùng thường ngày quên che dấu. Em chỉ trả lời những câu hỏi của Quang. Tự đứng thấy ghét Quang lạ lùng. Con người khó hiểu. Quang chào em rồi quay đi. Em nói nhỏ với Lộc :

— Tên đó thấy ghét lắm mi ạ. Khi nào thích thì niêm nở. Không thích thì lạnh băng như khối đá. Chả biết đâu mà đoán.

Nói xong em bật cười. Ớ hay, sao em hư thế nhỉ. Ai lại đi nói xấu người vắng mặt. Xin lỗi Quang đó. Chúc Quang đêm nay ngủ ngon, bạn nhé. (Giấc mơ nào sẽ đến với Quang ? Em ? Áo dài xanh ? Quán lụa trắng hay những quả ô mai để thương nằm ngoan trong gói giấy hôm xưa ?)

Hai đứa dẫn nhau đi vòng quanh thương xá Crystal chơi. Lộc kể em nghe chuyện tình của nó. Em thương Lộc quá đỗi. Đời nhỏ toàn là mặc cảm không thôi. Em than thở với Lộc ta buồn và chán mọi thứ. Lộc bảo «quên đi bé». Em cười nghe cay trong mắt. Lộc ạ, ta cũng muốn quên nhưng mi không hiểu ta đâu. Với ta nỗi buồn là tù ngục mà cho dù ta có trốn thoát thì cuối cùng ta cũng tự ý quay về.

Trời bắt đầu mưa nho nhỏ. Trên đường về nhỏ Lộc cưỡng bách em đi ăn gói khô bò với hân. Rồi cũng qua một buổi chiều phải không Lộc ? Bọn mình cũng... điếm quá.

Khi còn lại một mình trên con đường Nguyễn Cửu quen thuộc em bỗng nhớ nhỏ Nga, nhỏ Mỹ vô cùng. Con đường thơ mộng của riêng bọn em. Chiều nay, em chỉ có một mình. Trời chuyển mưa, lòi về đầy lá. Thích thú ghé đi, bọn nhỏ ạ. Bây giờ, Nga ơi, Mỹ ơi, mỗi đứa mi có hạnh phúc riêng tư. Còn ta chỉ có nỗi buồn và một chút tình nhớ. Nhắc đến tình nhớ ta lại nhớ đến nhỏ Mai, gầy nhom mà cũng bày đặt... thất tình. Nhỏ cũng buồn và nhớ muốn điên mà lên giọng dạy dỗ ta. *Mi buồn làm chi cho nó già người đi. Thôi đi nhỏ ạ, mi không buồn sao hôm nọ ta hát yêu em yêu thêm tình phụ mi năn nỉ ta đừng hát nữa.* Bài đó buồn lắm. Nhỏ ơi, cay đắng đầy tim nên ta thích nhạc buồn. Có lẽ vì vậy nên ta hay buồn bất chợt theo một vài câu hát vu vơ. Có lần nhỏ Lộc đã bảo «có hôm ta thấy mi vui thật vui. Có hôm ta thấy mi buồn như lá úa. Sao mi bắt thường vậy ?» Lộc nè, mi cũng như nhỏ Mai, nhỏ

Tuyết không đưa nào hiểu nổi ta đâu. Những khi ta vui là ta đánh lừa bạn bè đó. Cũng như những hôm bọn mi thấy mắt ta xanh, má ta hồng chính là những hôm ta buồn kinh khiếp.

Bạn bè ơi, nhiều lúc em muốn khóc với mấy nhỏ vô cùng. Bởi em biết bọn nhỏ thương em lắm, và em cũng đã than thở một lần cùng bọn nhỏ : đời ta không có tình yêu nên ta thương những người yêu nhau. Như Nga với Hùng. Như Mỹ với Hoàng. Như Lộc với Tùng. Như Tuyết với Minh. Ta cũng thương cả cuộc tình lận đận của Mai với Tô quốc Không gian.

Khi em đến thư viện thì trời đổ mưa. Nhỏ Nga, Mỹ rủ... đi dạo. Ba đứa run rẩy trong 3 chiếc Pardessus mà vẫn cứ đi hoài. Những cơn phở quen thuộc vắng tên. Ôi, em một đời lặng lẽ thương mưa. Thương mưa như người tình phụ rẫy. Mưa che khuất những phần đời đơn độc. Và em buồn theo từng cơn mưa. Em so vai lạnh buốt. Hạnh phúc đắm âm trong tim 2 nhỏ. Còn em, lặng lẽ buồn hùi không nói. Chút hạnh phúc nhỏ nhoi vượt mắt tự thuở nào. Nhỏ Nga miên man kể cuộc tình trẻ muộn. Hân bảo tình yêu đầu tiên là tình yêu tuyệt vời chân thật nhất của một đời người, bởi mình yêu bằng thơ ngây và lý tưởng. Em muốn khóc và bật gọi thăm Sao Biển ơi. Em đã yêu người bằng thơ ngây và lý tưởng của tim em, của một đời tình lận đận. Than ôi, người quá đỗi vô tình. Người tàn nhẫn ngoài sức chịu đựng của em nhưng người vẫn mãi là bóng ma đeo đẳng, em không thể tách rời. Chao ơi, tội nghiệp thân em.

Chia tay Nga, Mỹ. em một mình về lòi xưa. Bây giờ mùa mưa. Chiều nay trời mưa. Hàng cây xanh màu ngọc thạch. Lòi về ngõ ngang những dấu chân quen. Lòng em chùng xuống những cơn đau thật nhẹ. Mưa ướt mắt môi em rồi, Sao Biển ạ. Nỗi ghen ngào không tên tuổi và vỡ trong tim. Sao Biển ơi, bước chân người đến với em nhẹ nhàng quá đỗi nhưng vô tình người đã biến thành những vết đau đón trăm năm.

Em về một mình như đã từng một mình qua bao nhiêu ngày. Bao nhiêu tháng. Bao nhiêu năm. Con đường vắng và trơn. Bùn hoen vạt áo em thơ. Một đời học trò không ai đưa đón cũng qua hết 7 năm trung học rồi hai năm dài Đại Học. Ở những giờ tan học, bạn bè xôn xao kẻ đón người đưa, em vẫn thui thủi một mình. Chuông reo, em lặng lẽ thu vội sổ sách ghé văn phòng cất rồi ra về. Đời không một đổi thay. Cuộc sống cứ đều đặn, buồn tênh.

Trôi trên con sóng nhớ bệnh bỗng nhiều lúc em tưởng người trở về đâu đó. Màu nâu trong đôi mắt người như dao nhọn đã chém xuống đời em những vết đau thật ngọt. Vết đau rức rở khôn cùng. Ngày mười chín tuổi em yêu người si dại bây giờ đã hai năm. Hai năm tình lận đận. Yêu dẫu chưa nguôi Sao Biển ạ. Hai năm làm pho tượng trắng. Nhớ người, em nhớ khôn nguôi. Hai năm, đuổi bắt, kiếm tìm cho lắm thì cuối cùng em cũng vẫn là em, con bé lạc loài trên những lời về phiến muộn. Bạn bè có những hạnh phúc riêng tư. Thứ hạnh phúc mà đời đời em mơ ước. Thứ hạnh phúc mà em không bao giờ níu giữ trong tay. Cho nên cả đời em chỉ có chút tình sầu để nhớ. Sao Biển ạ, em hiểu bây giờ người quên mất em rồi. Cũng đành, phải không? Thì thôi em đành giam mình trong chút hạnh phúc đắm chìm là còn được tưởng nhớ đến người, trong giấc ngủ.

Sao Biển ạ, sáng qua thấy Lương cho bọn em nghe bài nhạc thật buồn. Bài này em mới được nghe lần thứ nhất, có cái tựa ngâm ngợi vô cùng : I'll never find another you. Bài hát đó có những câu mở đầu như thế này: *«there is a new world, somewhere they call «the Promised land» and I'll be there some day if you will hold my hand»*. Đắt hứa không bao giờ em tới dù rằng em đã hơn lần để tay mình trong tay người. Và suốt đời với em đó là một điều lắm lỗi bởi mình đã nắm giữ tay nhau mà không giữ được đời nhau dù chỉ là một phút giây mong manh nào đó.

Buổi tối

Người trở về trong giấc ngủ muộn màng. Vai áo quen phong trần em

chưa quên. Đôi mắt nâu em vẫn nhớ. Em ngỡ ngàng bật gọi Vinh ơi. Sao Biển ơi. Vinh đó. Người của một thời si dại. Người của một thời lắm lỗi yêu thương. Vinh ơi. Em chờ người hai năm dù rằng không biết để làm gì. Hôm nay, trong mơ người trở về sừng sững. Dáng dấp cao gầy chấn lối tìm em. Người với đôi bờ vai rộng và trái tim đa tình. Người với đôi chân dài đi khắp lối thương yêu. Nhưng chao ơi, người chỉ là người mơ. Em ngồi dậy, mắt mờ trừng trừng nhìn bóng tối. Không đứng em sợ hãi vô cùng. Cô đơn. Bóng tối. Ngục tù giam giữ đời em hai năm. Đêm nay lần đầu tiên em dám gọi đến tên người. Đừng giận em, Vinh nhé. Bây giờ người đã quên trùng rồi, em có gọi trăm lần Vinh ơi thì cũng vậy thôi. Em cầu mong Vinh là người của một thời. Xin đừng là người của một đời, khổ em lắm Vinh ạ. Hôm nay cho em được gọi người một lần : Vinh thương quý. Cho em gọi thêm lần nữa : Vinh yêu dẫu. Và xin người hãy dành cho em một chút thành thật trong trái tim người gian trá. Một lần cho em quên người nhé.

Vinh thương quý.

Những thương đau người mang tới là những thương đau vô tình cuốn hút đời em. Người như cơn gió buốt da xô đẩy đời em vào những cơn lốc bắt hạnh, buồn phiền. Nước mắt em đã vỡ trên tay người. Nước mắt em đã vỡ mặn bờ môi em. Thì nước mắt ơi, nghìn đời chắc còn rơi theo nỗi nhớ trùng vây. Bạn bè bảo em điên khi em dưỡng nuôi tình vô vọng hai năm. Nhưng mà em vẫn chấp nhận mình điên bởi đó là cơn mơ mà có lẽ một đời em phải đắm chìm. Em chỉ cầu xin một đời người hạnh phúc dù hạnh phúc đó có là nỗi đau khổ của riêng em.

Sao Biển ạ, cho đến hôm nay em vẫn không hiểu rằng mình là gì đối với nhau. Bạn? Không phải. Tình? Cũng không. Em chỉ mơ hồ hiểu rằng người tí như con diều giấy dễ thương chơ thơ ngây em lên miền xa tít tắp. Bởi mình không là bạn cũng không là tình nên em mới xa anh. Phố Biển ngày xưa, thôi trả cho người. Hết rồi sao

Biển ơi, người tình không bao giờ đổi mặt của em. Tại sao người không thành thật với em một chút? Tình thứ nhất em cho người là tình vĩnh cửu. Bởi em lỡ chừa đây mơ mộng trong tim. Bởi em mơ hoài hoài em lạc lối trong tim người. Còn hơn mình ở trong tim nhau mà gian trá với nhau. Em nghĩ như thế để tự ủi an mình. Cầu xin những giọt nước mắt em là những lời chúc an lành nhất cho người. Nhận không hở Sao Biển yêu dấu?

Hai năm dài, ngày tháng chênh vênh như con đường dài đầy áp bóng tối cho em hụt hẫng. Và em có đơn dờ dẫm một mình. Bởi em vẫn còn mang về bờ vợ, bắt cần của một con ngựa chững ngang tàng (con ngựa chững ngang tàng chứa đựng trong lòng một trời bão nổi bởi những kỷ niệm phù vân.). Bao nhiêu lần em đã cầu xin trong tim em người chỉ còn là hàng nền lụn cho em được quên. Nhưng rồi, em vẫn còn đây với áo trắng nghẹn ngào, với bóng người ngồi sáng trong tim. Và bây giờ đất hứa xa tít tắp rồi, người ơi. Chỉ còn phò biển quanh hiu với những con sóng vỗ tràn bờ và trên không còn đôi chim âu chấp cánh cho em nhìn theo mà mơ người về dang rộng đôi tay, mở to đôi mắt và vỗ về em bằng những ân cần. Nhưng tội cho em, người vẫn mù khơi nơi một bên bờ nào xa lạ. Em chỉ còn những ngón tay thần thoại khi xưa và chút tình lận đận để áp ủ một đời.

Đêm nay trong nỗi bất an em đang chìm đắm, tiếng khóc vỡ và như tiếng than thân. Và em chỉ tìm thấy quanh đây một nỗi buồn đeo đẳng trên lối về kỷ niệm tàn phai. Em gọi tên những người thân, người quen như chưa từng được gọi. Bằng hữu ơi. Bờ Mỹ ơi. Và người phiêu lãng ơi. Có thương em, nước mắt xuôi giòng?

HOÀNG DU THỤY

<p>In tại cơ sở ấn loát Nguyễn-Bá-Tòng. 63 Bùi Thị Xuân, Saigon II Số lượng 5000</p>	<p>ĐỒNG NAI 270 Đê Thám, Sài Gòn II Điện thoại: 20 942 Tổng Phát Hành</p>
--	--

CHỦ NHẬT UYÊN ƯƠNG



truyện dài ĐÌNH TIỀN LUYỆN

Hoàng nói :

— Chút nữa đi, ngồi nghỉ đã.

Tôi ngồi xuống bên Hoàng, bên pho tượng xi măng trắng hình người nữ ngực trần với chiếc bình rượu điệu khác theo lối cổ điển tây phương đã bị đổ nghiêng về một bên hồ. Buổi trưa ở một góc thành phố không ngờ lại vắng lặng như thế, trong ngôi nhà hoang phế đã lâu đời, tưởng như nhận ra được cả những tiếng lá động trên mặt cỏ, tiếng cánh đập của con chim nào đó vừa ngang qua.

Đôi rồi hờ cô nhỏ, sao ngóng ra công hoài vậy. Hoàng ném một viên sỏi trúng cánh công lớn. Tôi nói, đi chơi với anh được chụp ảnh no rồi còn thiết gì nữa đâu. Em sợ mẹ mong ở nhà. Hoàng tiếp tục ném những viên sỏi khác về mọi phía, kệ lâu lâu để mẹ mong một tí có sao. Giới dữ, tôi nói, về ăn đờn ày chứ.

— Nhớn rồi mà.

— Chưa đâu anh. Con út ít khó được coi là nhớn ở trong gia đình lắm.

— Nói thế chứ, một chút chút rồi về. Đợi anh vô lấy nước mưa cho uống, dám ông Hai có cái gì ăn cho bọn mình lắm.

Hoàng bưng ra một cái «ca» đầy nước mưa. Nước ngọt lịm, tôi uống đờn hai ngụm và nói rằng mình chưa bao giờ được uống một ngụm

nước ngon đến như thế. Mắt Hoàng nhìn lạ và tôi nhận ra câu nói vô tình của mình đã là lý do. Thật sự là một ngụm nước ngon và thơm mà tôi chưa lần nào biết tới. Và sẽ chẳng biết tới, nếu không có Hoàng, nếu anh không đang ở bên.

Dùng dằng mãi bởi Hoàng và cũng bởi tôi, buổi sáng chủ nhật quá muộn màng trôi biệt mất mà không hay. Một giờ hơn, tôi đâm vào lưng Hoàng hỏi chàng phóng xe cho lẹ. Nhưng có lẹ lắm thì giờ này ở nhà cơm nước cũng xong xuôi và một đầu hỏi lớn: đũa con gái vắng đầu giờ này chưa về? Ba gõ cái ống «píp» vào cạnh bàn đứng dậy. Mẹ nhìn ra công. Anh Toàn bỏ về phòng: Cái con bé này... cái con bé này...

— Đi thẳng, anh.

— Không về nhà ngay sao?

— Anh cho em qua Nguyễn Tri Phương.

Lặng thinh, Hoàng vượt một ngã tư rồi quay lại cụng đầu vào tôi, cười.

— Người ta cuồng muốn chết còn cười được.

Hoàng nói gì đó và cười lớn hơn. Tôi cầu vào lưng nói xuống, Hoàng cho em xuống đi, đầu gối có bằng Khóm kia..

— Nhà ai vậy?

— Ban.

— Khanh phải không?

Hoàng làm tôi đang lo lắng cũng phải quên:

— Sao biết hay vậy?

Hoàng nheo mắt:

— Thông minh nhất nam tử mà. Chúc vui về và... may mắn.

Tôi đi như chạy vào ngõ nhà Khanh. Khanh ôm cuốn sách đang đọc với cái đầu rời ra mở công cho tôi, vồn vã:

— Diện chưa! Định củ ta đi xi-nê phải không?

Tôi kéo nó lọt ra hẳn ngoài:

— Có chuyện phải nhờ vả mi, vô thay áo ngắn và dặt xe đạp ra mau lên.

Khanh vẫn vịn lấy công, trở mắt ngó tôi:

— Đi đâu mới được chứ?

Tôi đẩy nó vào, sau khi giằng lấy cuốn sách:

— Quan trọng, không dài dòng được lúc này. Vô dặt xe ra chỗ ta đi rồi biết.

Khanh trở vào dặt xe. Tôi đứng đợi nó ngoài công, vầy nhỏ Liên dặn chị Khanh sang nhà chị Quyên chơi một chút về, nếu mẹ hỏi nói thế. Lát sau Khanh trở ra y như tôi dặn, quần áo ngắn và chiếc xe đạp.

Ra khỏi ngõ, tôi nói ngay:

— Mi chờ ta về nhà.

Khanh ngừng lại ngó sững tôi lạ lùng rồi bỗng đạp mạnh pê đạp, con bé như vừa khám phá ra được điều thích thú, cắt tiếng cười dòn:

— Thì ra thế.

Suốt quãng đường nó cật vùn tôi, xoay tôi tám mặt tứ bề dò xét. Tôi hẹn nó, kể hết trong ngày mai ngày mốt, kể hết đầu hết đuôi. Bây giờ điều trước hết là mi đưa ta về tận nhà cho yên ổn. Vì mẹ ta tin tưởng mi. Vì sáng nay khi ta xin phép đi có nhắc tới tên mi trong đó. Trăm sự nhờ mi Khanh ơi, Khanh ơi. Tôi rên sau lưng, đưa tay ôm ngang eo nó. Và hai đứa đã sửa soạn... tư tưởng đầy đủ trước khi bước vào nhà.

chương bảy

Tôi kể cho Hoàng nghe chuyện Sinh Nhật Mười Sáu của tôi năm ngoái. Đấy nhóc phòng những bạn bè tươi như cỏ, vui như chim và...phá như giặc. Chả giò, vắc bẹp lên đặt giữa phòng, chiêu không kịp với những đứa những miệng. Nước đá chanh pha vào một thau lớn, cầm ống hút vô uông tập thể, đủ cả mùi tiêu ớt. Miêu Miêu chơi guitar điệu nghệ hơn cả các đấng râu ria trên sàn gỗ. Đồng gảy hát Nghìn trùng xa cách có giọt nước mắt ở những câu cuối. (Tụi bạn bảo Đồng gảy đây áp hai mắt những kỷ niệm buồn). Làm như tất cả những người có mặt đều mừng sinh nhật của mình. Diện đẹp, cười đẹp, ăn nói luôn miệng. Sinh Nhật của những đứa con gái Mười Sáu tuổi, các gói quà với những

giấy gói nơ buộc đầy màu sắc chắt chổng, có đũa đã ồm tới bốn năm phần. Mớ ra thấy búp bê mắt to, thấy hộp chỉ ngũ sắc. Mớ ra thấy một hạt nhãn hay chỉ là một con kiền tìm mãi mới thấy. Sinh nhật mười sáu, chúng tôi đũa chơi lò cò, đũa chơi nhảy dây ở trên sân thượng. Cuối cùng khi thổi nến chia bánh xong thì đã hơn ba giờ chiều. Buổi Sinh Nhật đã cố ý tổ chức thật sớm sủa để được họp nhau lâu, nhưng vẫn kéo dài quá trễ. Tôi phải dắt từng đũa về nhà như... em học vườn trẻ để chứng minh, giải thích với bố mẹ chúng.

— Thì ra thế !

Hoàng buông tất cả những thứ trên tay rơi xuống cỏ, rồi lại nhặt lên đầy đủ xếp gọn ghẽ vào lòng tôi. Chúng tôi ở trong vườn của ngôi nhà đang được sửa sang lại, bên cạnh là hồ nước đầy xác lá và đám hoa vàng cánh nhỏ ở đằng kia đã thừa thớt vì vài trận mưa vừa qua.

— Anh Hoàng thấy không, các ông cụ bà cụ nhiều khi có lý và cũng nhiều khi vô lý khó tưởng nổi. Em có nhớ bạn bồ nó cũng nó cách gì đâu. Lớn rồi mà đi học hay đi chơi nơi nào cũng phải bỏ đũa đón. Buổi tối nó đèn em hai đũa đứng nói chuyện ở công viên có bồ nó đi tản bộ loanh quanh đó để đợi đũa con gái về.

Hoàng hồ hững với hai đũa trong đám cỏ :

— Các ông cụ bà cụ ngày xưa vẫn quan niệm nhà có con gái phải kín cổng cao tường như thế.

— Còn ngày nay các ngài lại nói nhà có con gái là chứa bom nổ chậm.

Tôi bật cười :

— Con gái như chị Kim Hải nhà Quyên thì là... trái mít ướt hơn hết những trái mít ướt khác.

— Chị ấy không nổ à ?

— Con gái Kim Hải hiền khô. Đường tình phẳng lặng cho đến khi lấy chồng, đề... nổ ra những đũa con bị bầm kháu khỉnh mỗi năm.

Hoàng ném một nhúm cỏ nát về phía tôi :

— Còn Quyên ?

— Quyên ấy à... Chắc phải khủng khiếp lắm.

Tôi đưa một ngón tay lên :

— Ngán tẩn !

Hoàng rụt cổ :

— Sắp nổ chưa ?

— Chưa đâu.

— Bao giờ sắp nổ nhớ báo cho ông Hoàng biết trước với nhé.

— Chi vậy ?

— Đề đèn... lượm xác.

— Khi ấy chắc ông Hoàng cũng bị nổ tung xác luôn !

Tôi bặm môi, Hoàng lè lưỡi dài. Quả là khủng khiếp.

Hôm nay tôi nghe một cô nhỏ út ít trong gia đình tuyên bố thật khủng khiếp. Tôi giằng lấy cuốn vở mà Hoàng vừa viết vào những chữ ấy. Cô nhỏ hay mặc áo vàng vì cô nhỏ thích hoa vàng. Nhưng tôi không lấy thế làm thích thú bằng ý nghĩ là nàng giồng một con gà con.

Tôi cảm cúi ghi tiếp :

Bồn diêm ở phần đầu vì đám coi thường gọi người ta là cô nhỏ. Mười diêm ở phần sau vì biết gọi cô nhỏ là nàng. Và không diêm vì lời văn lằng cằng không đưng liên tưởng từ áo vàng, hoa vàng đến gà con.

Ném cuốn vở lại chỗ Hoàng, tôi nói :

— Ê Hoàng, ngừng đầu lên nghe em nói này, em thích tầm card con gà con che dù anh gửi hôm em đau răng.

Hoàng cười, nhặt lấy cuốn vở :

— Thì em là con gà con mà.

— Anh nói giồng hết mẹ.

— Sao ?

— Mẹ bảo em là gà con.

— Gà con luôn luôn miệng ăn và kêu «chiếp chiếp» cả ngày phải không ?

— Anh ngạo em há.

— Đâu có, em dễ thương thí mỗ.

Tôi định vượt «biên giới» nhào tới chỗ Hoàng ngồi, nhưng Hoàng đã trừng mắt ném cuốn vở trả lại chỗ tôi.

Gà con thân thiết, sách vở của anh rất mong mỗi được yên lặng

lúc này.

Trong phim «Love Story» tôi chỉ thích một ảnh đẹp được in lại : hình người con trai, người con gái và cuốn sách. Hơn những hình ảnh thường khác là cả sách lẫn người con gái đều ở trong lòng của người con trai. Như thế mà học được gì, câu nói của Tường Vân và tâm hình được bạn bè lấy làm đề tài «hội thảo» hết giờ chơi đầu, kéo dài cả giờ học sau. Và chả ai học được gì. Học được gì ở sách vở và học được gì ở những câu chuyện quanh bạn bè?

Hoàng nói :

— Còn hơn một tháng nữa anh phải thi.

Tôi đưa tay chống cằm :

— Đó là chuyện riêng của anh và sách vở.

— Dĩ nhiên, nó rất quan trọng.

— Em phải quan trọng ra sao với nó ?

— Im lặng là đủ.

Nơi Hoàng ở có thư viện gần bên nhưng không bao giờ có anh, anh nói, anh thường tới nhà bà cô để học. Ngôi nhà đang sửa chữa chưa có người ở, ngoài con chó và người gác đàn già. Ngôi nhà biệt lập, rộng và yên tĩnh rất thích hợp với Hoàng và sách vở.

Buổi sáng 9 giờ tôi tới đập cái khóa xích vào thanh sắt công gọi Hoàng ra.

— Anh tới lâu chưa ?

— Vừa gặm hết khúc bánh mì.

— Đêm qua anh ngủ trễ lắm phải không ?

— Đầu có.

— Mười giờ em kêu điện thoại tới anh.

— À, có người bạn rủ đi uống cà phê lúc đó.

Tôi ngồi lên yên xe của Hoàng dựng dưới góc cây khê :

— Anh hiền dữ, các ông con trai làm như cả đời chỉ có biết đi uống cà phê.

Khóa công xong Hoàng tiến lại phía tôi, cười với đám khói thuốc mới :

— Anh có thằng bạn kể rằng, mỗi sáng nó và cô bỏ đều đi

tâm bằng tiếng nói của nhau qua điện thoại.

— Còn anh, tôi hỏi, anh thi sao ?

Hoàng nhún vai :

— Ngày rộng tháng dài đôi khi cũng thấy nhưng đâu có bao giờ được hạnh phúc vậy.

Yên lặng trong mắt nhau một phút, trong buổi sáng nắng ấm và cỏ xanh, thơm tho và tinh khiết, chúng tôi bước chậm đến bên nhau. Mi một cái coi nào, mi anh một cái ngon lành coi nào. Hoàng thơ đại như một đứa trẻ nắm lấy tay tôi. Hoàng hồn nhiên, hiền lành cúi xuống trên trán trên tóc tôi nhẹ nhàng như hơi thở.

— Điều thuốc của anh đâu rồi ?

— Đàng kia.

Điều thuốc mới, Hoàng bỏ rơi trên đám cỏ cách đó những bước, bay lên một vệt khói cao.

— Sao tự nhiên Quyên lại đề ý đến nó ?

Tôi cười, nép vào người Hoàng và không nói cho chàng biết là tại sao tôi đề ý tới điều thuốc chàng bỏ rơi khi này, lúc bước chậm tới phía tôi. Thực ra tôi đã hơi bị chao người đi khi liên tưởng tới điều thuốc trong một đoạn phim: điều thuốc bị bỏ rơi trên thảm khi hai người ôm hôn nhau và sau đó là cảnh hợp lực chữa cháy vui như trò chơi con nít thật sự. Thay vì thế, tôi kể cho Hoàng nghe những lần ở bên anh về tóc đầy hơi thuốc lá, để khi ngủ gò mặt vào tóc... *nhớ anh thấy mờ.*

— Điều thuốc tắt rồi.

— May quá không có tai nạn gì xảy ra.

Hoàng nhíu mày nhìn lại tôi :

— Tai nạn gì ?

Tôi hất chân vào đám cỏ, cười:

— Bởi nếu là cỏ khô thì đã có cháy rừng.

— Được lắm, Hoàng đốt một điều thuốc khác, như vậy mỗi sáng anh phải điem tâm bằng *mi cái coi nào* hai lần.

Mỗi sáng tôi tới đập những mắt xích vào thanh sắt công gọi Hoàng. Ở với Hoàng một chút rồi về để Hoàng học. Có khi chỉ ló đầu vào, thò tay đưa cho Hoàng một thứ gì đó ăn được (cũng là gói thuốc

lá). Nếu là một buổi sáng thư thả hơn, buổi sáng chủ nhật trong mùa hè, như hôm nay...

— Sáng tới giờ em vi phạm hiệp ước hơi nhiều.

— Đâu xem nào... có bốn... à... năm lần. Bữa nay học trò... nghỉ hè một chút đi chứ.

— Đã nghỉ hè cả năm rồi. Năm nào cũng thế, nước tới chân mới chạy, riêng năm nay thì quyết liệt hơn, nhất định phải xong. Không xong là không tất cả.

-- Xong gì và không gì ?

— Đòi mình.

Tôi có lý do để cười lớn :

— Lấy một cô vợ xinh như mộng là xong phải không ông Hoàng ?

Hoàng gõ đầu bút chì vào đầu tôi :

— Đâu có đơn giản thế, Gà con.

Gạt đám sách của Hoàng về một bên, tôi ném cuốn vở nháp vào lòng anh.

— Giông không ?

— Vẽ ai mà mang mắt kính vậy ?

— Anh chứ còn ai, phải tặng anh cặp kính cận cho nó đúng điệu thư sinh.

Mười điểm. Hoàng tô đen thui hai tròng kính. Bất ngờ chàng quay sang hỏi tôi :

— Thi xong năm tới Quyên định học gì ?

— Chưa biết Hoàng ơi.

— Phải biết từ bây giờ chứ. Hè không đi học thêm gì sao ?

— Mày đưa bạn cô rú mà cứ chần chừ mãi lỡ hết cả mấy khoá Toán lý hoá.

— Nên học thêm sinh ngữ, lúc nào cũng cần.

— Ông anh cũng khuyên thế. Mày hôm nay bà chị cả lại xúi ra Nha Trang chơi nữa chứ, tại có đứa em họ ở ngoài đó cứ viết thư về rú hè ra chơi hoài à.

— Nên lắm.

— Tự dưng Quyên cảm thấy không thích biển.

— Sao vậy ?

— Có lẽ tại ở biển da con gái dễ đen đui xấu xí.

— Đó là lý do hoàn toàn con gái. Anh thì trái lại, có rất nhiều bạn ở các xứ biển.

— Bạn vòng tay lớn vòng tay nhỏ ày hở ?

— Sao biết ?

Tôi nheo mắt :

— Biết chứ, nhạc sĩ du ca nổi tiếng mà.

Hoàng đưa một ngón tay lên :

— Hãy điều chỉnh âm lượng vừa đủ nghe, xin cảm ơn quý vị.

— Nhỏ Phụng Trì nói anh có in một tập nhạc Du ca hát hay nữa, phải không ?

— Có và không.

— Cái gì có cái gì không ?

— Tập nhạc có nhưng hát hay thì không.

— Anh dỗi. Quyên muốn nghe anh hát.

Hoàng chấp tay thành khăn :

— Lạy Chúa, xin thương xót con.

Tôi gỡ tay anh ra :

— Anh không được phép cầu viện ai hết. Dù là Chúa cao cả đầy quyền năng. Anh phải chiều em.

Nếu là một nhà văn, Hoàng nói, anh sẽ viết ở đây một câu : nhân vật nữ của tôi, Quyên Quyên, nàng đầy đủ nữ tính hơn hết bất cứ một người nữ nào, dù nàng còn nhỏ nhit. Tôi phản đối liền, đơn giản một lẽ là anh muốn bảo em dữ chứ gì. Cũng được đi, nhưng coi chừng anh lầm lẫn, đó không phải là nữ tính. Trái lại là đàng khác. Còn vẫn đề nhỏ nhit, mong anh xét lại cho đúng đắn. Con gái dài một mét sáu mươi mà anh kêu là nhỏ nhit, bắt công vừa thôi chứ.

— Làm như anh nhớn lắm vậy.

— Không nhớn lắm nhưng cũng hơn người gần một con giáp thôi.

(Còn tiếp)

tuổi ngọc và bạn ngọc

P. T. MINH TRANG (Long Xuyên):
Cháu bỏ tiền vô thư, cho là «thư
hỏa tốc» vẫn mất như thường. Và
không...kiến được ai hết. Luật bưu
điện cầm gửi tiền trong thư. Phải
mua ngân phiếu chứ. Vậy 500 đồng
của cháu kê như gửi gió cho mây
ngàn bay. Từ nay, đừng bao giờ
gửi tiền nhờ chú mua sách. Vì chú
rất bận.

NGUYỄN SANH TÔNG (Phù
Cát): May là số báo đó còn và tiền
của cháu cũng còn. Nhưng lần cuối
đây nhé! Nhưng gửi số báo ấy về
địa chỉ mô?

NGUYỄN HA DUY (?): Truyện
ngắn của bạn, tòa soạn sẽ đọc.
Nếu không thể đăng, xin miễn cái
vụ phát hoàn. Bởi chúng tôi ít
người, nhiều việc, không có thì giờ
ra B.Đ, dù ra để nhận quà biếu của
độc giả. Mong bạn thông cảm.

NGUYỄN THỊ TIÊU MY (Ninh
Hòa): Sẽ gửi biếu cháu số báo đó
vào tuần tới. Và gửi báo đảm.

LÁ VÀNG (Quy Nhơn): Từ nay
trở đi, sách của chú sẽ bán dưới
900 đồng thôi. Đề cháu khỏi bị đề
dành tiền mua quá lâu. Sẽ lưu ý
những ý kiến của cháu.

LÊ DUYÊN TỊNH (Phan Thiết):
Cứ lấy bút hiệu đó đi. Khi nào về
Sài Gòn, đem theo «Ví dụ ta quen
nhau», đọc xong rồi sẽ quyết định
nên xuất bản hay nên để đọc một
minh. Thân.

TỪ THUYỀN (Đà Nẵng): Chờ
bài mang bút hiệu Từ Thuyền đây.
Về trường hợp L.Đ. NG. thì là
«nặng» rồi, đừng muốn «nặng» thêm
nghe, cháu. Rất khổ tâm khi viết
thư ngắn đó cho L.Đ. NG. Cảm ơn
cháu nhiều.

NGU NHẬT PHỒ (Đà Lạt): Thư
cháu đọc khoái quá chừng. Có
tương lai viết tên hơn cả chú đó.
Chả nên công kích báo ấy, cháu ạ!
Đường ai, nầy đi. Chú không biết
địa chỉ cháu hồi. Tuần lễ từ 25 đến
30 tháng 8, chú có lên Đà Lạt chơi.
Tiếc rằng khi ấy chưa quen cháu.
Và bây giờ cũng chưa có địa chỉ
của anh chàng tự nhận mình...ngu
nhật phồ.

VUỖN ĐỒM (Biên Hòa): Sẽ chú
ý vài ý kiến của em. Dũng, Ái Nhi
ấy ở trong bộ biên tập T.N.

TRẦN ĐÌNH 'NAM (Pleiku):
Mong nhận được «cái truyện ngắn
đọc chơi» của bạn. Thư đã tới rồi.

MÙA SƯƠNG XUỐNG THẤP (Tiếp theo trang 16)

thiều vắng một điều gì mà chàng không rõ được. Bây giờ, thành linh
Hà Vy nhắc đến, chàng mới sực nhớ. Thuật nhủ thầm với chính mình:
trí óc ta lúc nầy tẻ thật!

Ra đèn bờ sông, gió lướt trên mặt hai người, lạnh ngắt. Chàng
choàng chiếc áo che mưa lên vai Hà Vy, tay vẫn quàng trên vai Thuật
kéo nàng sát vào mình, chàng dìu Hà Vy đi. Bờ sông xây bằng đá xanh,
kéo dài từ khu trường Mỹ thuật qua ngang tư dinh Tỉnh Trưởng và
kéo dài đến bên đò ở ngay sau chợ, tạo thành một vòng cung lát đá
thật đẹp với ngôi nhà thủy tạ trước dinh, chồm hẳn ra ngoài bờ đá
khá xa.

Nước sông đây, những đợt sóng nhỏ vỗ vào bờ đá kêu lách
chách vui tai. Phía xa, bên kia bờ, đèn của khu căn cứ hải quân sáng
rực một vùng, mặt sông loáng thoáng bạc. Chàng hỏi Hà Vy:

— Sớm mai em đi chuyến sớm nhất?

— Còn tùy.

— Tùy gì?

— Tùy anh.

— Sao lại tùy anh?

— Thương anh quá, đi không đành. Em muốn ở lại thêm vài
hôm nữa.

— Đừng đùa, nhỏ, không được đâu. Điện tín báo cho nhà hay
em sẽ về trong ngày mai. Em hứa, em phải về, trên đó mẹ trông lắm...

— ...

— Gắng về đúng hẹn đi, anh sẽ kiếm phép lên thăm em, trễ lắm
là đến Noel.

— Thật nghe!

— Thật mà. Mai anh đưa em ra bến đi chuyến sớm nhất. Ráng
mà thức sớm nghe nhỏ, xe không chờ đâu nghe cô.

— Anh nhớ đánh thức em, hay là chút nữa chúng ta thức luôn
đợi sáng.

— Đừng khùng, nhỏ, bộ định ngày mai ngủ gà ngủ vịt trên xe
đò à!

Nàng cười giọng trong suốt. Những vì sao nhấp nhánh trên nền trời. Nàng đã đến với chàng thuyền xe sớm nhất của đời con gái, và xem chàng như bên đậu cuối cùng. Chắc chẳng còn thuyền xe nào khác đưa nàng rời khỏi hôn Thuật. Phải chăng khi gặp Thuật, khi nhập vào vòng tay chàng, những chiếc dinh hồng khơi lại khu vườn hạnh phúc, trong đó có Hà Vy, có Thuật.

Chàng gọi khẽ :

— Hà Vy.

— Gì đó anh ?

— Anh sẽ xin đôi về làm việc trên đó. Sau đó là...

— Đám cưới. Hà Vy cười tiếp, — thật nghe, em tin anh.

Chàng nghe hai tiếng «thật nghe» thật dễ thương, chúng nháy múa reo vui trong đầu chàng.

Hôm đó, lúc ngã trên bờ vai Thuật, Hà Vy thấy mình thành đám sương mù lãng đãng từ cao nguyên bay xuống thị trấn này. Sương mù vây kín lấy Thuật và cuốn hút chàng về một nơi xa vời. chỉ có cỏ, hoa, bướm, suối và Thuật với Vy. Trong khi đó, Thuật vừa dụi tắt điều thuốc cuối cùng của ngày vào chiếc gạt tàn. Mắt khép lại.

CHU NGẠN THU

NHÌN XUỐNG ĐỜI (Tiếp theo trang 6)

ào khiến Pen Club phải can thiệp tích cực. Hưởng thụ giá cũ ít ỏi mà bị đánh thuê giá mới, mấy anh tác giả sẽ lại «tranh đấu» không công cho mấy anh tổng phát hành. Than ôi, kẻ đáng thương của nền sách cũ dán giá mới, cuối cùng, chỉ là mấy anh viết sách, dám xuất bản ít vốn và người bán sách lẻ. Vậy chúng ta «vét túi nâng đỡ» ai ? Và ai «vét túi nâng đỡ» chúng ta. Những kẻ bị bóc lột cứ ra sức «nâng đỡ» bọn bóc lột mình nghĩ cũng bực cười ! Bài này trả lời bạn đọc đã gửi cho tôi hai bài báo đóng khung đó. (TRỊNH LỄ)

bài nhận được từ bạn ngọc



VĂN

phạm thị nguyệt hà, phổ núi, ngy nghy hổ, trần sinh, elevée, tc, tuyết oanh, đồ thị khánh liên, nguyên thiện hạ đan, ann, wapiti, du ng, sòi đá, phạm trung thu, đặng trường cửu, viên vòng, đặng bá ngọc, phạm thụy hương, lữ đức nghiêm, tuyết oanh, thụy vi, cung bảo hạnh miên, thụy vi lam, nguyên xuân hồng, hoài dung, trầm nguyên đao ca, phạm thị kim phượng, đất thành phố, lazan, nguyên vô danh, petit trang, rong thùy dương, nguyên quý phượng, trần quang thiều, nguyên kim trinh, thái thị xuân cúc, bảo khanh, hương xưa, phạm thị kim phượng, tôn nữ vệ nà, châu thụy tiểu ngân, elevée, anh cương, lãng sự, hoàng đặng quang, trần thị đồng thảo, p. hữu bằng, nguyên nguyên ngữ, t.h, ngy ngy, mp, my kim, nguyên kim trinh, linh đan, trần thu hương cúc, đất thành phố, ti ti, châu thụy tiểu ngân, nguyên thị hoa trắng, lê nhứt triết, nguyên thị tiểu my, uyên, chi, nhung, thái kim, linh tuyền. nguyên hạ duy, ty ty dung, trần thu hương cúc, ngô kim khôi, vương thị bảo bình, nguyên nguyên nguyên, đất thành phố, trần vũ, nguyên mộng du, duy châu, nguyên thê phượng, di bình.

THƠ

hoàng thị viễn du, lê nguyên, hàn thê nguyên, phạm thị kim phượng, nguyên văn thiện, phượng ngọc, trần thành thạch, bảo hoàng khánh nam, mặc nhiên, se sẽ nâu, trần xuân an, phạm nghiêm linh, trần lãng tử, phan thanh, tê thương tê, tuyết oanh, phạm chu h-n, se sẽ nâu, cung tường linh, t.t.ph., thuật mưa hiển, nguyên thanh tâm, vũ ngọc trúc, tiểu quyên, hạt cát, lê thúy mai, hoài nghy, kiến ôc cục, nguyên tường anh, băng tâm, lê thị mạc hoàng, mạc tuyền, nước, thủy thụy vi, tiết tâm linh, lữ đức nghiêm, biên-nhớ, cung tường linh, thạch tri, nguyên tân sĩ, thụy vi lam, vũ tinh, nguyên hà, nguyên xuân hồng, nguyên tâm thường, hương trọng minh, trần quang hưng, nguyên nguyên nguyên.



danh ná

MỘT CUỐN TRUYỆN RỰC RỠ
NHẬT CỦA TUỔI THƠ VIỆT NAM



PHÁT HÀNH ĐẦU NĂM HỌC